

ngô quyên

TIẾNG NÓI TRƯỜNG TRUNG HỌC NGÔ QUYÊN BIÊN HÒA



SỐ MÙA XUÂN

ẦTTY 1965

trong số này

Trình bày	2	Nguyễn xuân Hoàng
Sư Tử và Chim	3	Sally Jarwis
Mùa xuân quay lưng	6	Lê thị Dung
Chất nữ sinh	11	Lâm thạch Sanh
Mùa xuân	12	Ba nữ sinh Thất 2
«Cái Bang» Báo Chí	14	Kim Đôn
Rắn	19	Tỏa, Tuyết, Đằm
Huyền Trân Công Chúa	21	Thế Duy
Mùa xuân sâu	26	Phạm trần Lộc
Xuân ơi !		
Xuân đến tự bao giờ	29	Nguyễn văn Tĩnh
Ông Hoàng Nhỏ	31	Huỳnh văn Đức
Thư Tiên Tuyền	34	Phan đình Sinh
Kỷ niệm về một người bạn	38	Huỳnh Quan
Mùa xuân năm trước	44	Nguyễn Quý Hy
Sương Xuân	47	Hồ phước Lưu
Tìm một lối đi	48	Phan ngọc Chương
Tôi Nhìn Thấy Tôi	54	Võ trí Nhân
Chuyện		
người đi ngoài mặt trận	59	Châu mỹ Quế
Xa cách	61	Trần bích Liên
Anh em tôi	62	Xuyên Ngân
Tết vòng quanh thế giới	65	Ngà và Mai
Phỏng vấn Giáo sư và Học sinh	67	Tập đoàn phỏng vấn
Nói chuyện với ban Đại diện	72	Nguyễn thanh Phong
Sinh hoạt	74	Đỗ Kim Thoa
Hội xuân	75	Yên Đạo
Hộp thơ	78	Yên Đạo

THƠ của B.T. Yên Đạo — Nguyễn ngọc Xuân — Ngô thị Thu Thảo — Lâm Hồng Hoa — Châu Mỹ Quế — Lê Đình Liễm Dung — Nguyễn Hoàng — Trần Uyên Tử — N. T.

Chủ biên : Ô. Hiệu trưởng PHẠM ĐỨC BẢO
Phụ trách bài vở : Gs. NGUYỄN XUÂN HOÀNG
Tranh bìa : Gs. TRƯƠNG SĨ BẮNG

**Chúng con trân trọng cảm ơn Thầy Hiệu
Trưởng kính mến và toàn thể quý vị giáo sư
đã giúp đỡ chúng con mọi phương tiện để
hoàn thành giải phẩm này.**

..... GIAI PHẨM NGÔ QUYỀN

trình bày

Khi bầu trời thấy xám dần vào những buổi sớm mai và lạnh bắt lên vào từng phân ly da thịt ;

Khi những cành cây khô héo ngủ quên một giấc dài từ độ đó bỗng cựa mình thức giấc, và những nụ chồi non nhú mình bắt chước chú học trò nhỏ thay màu áo xanh đón ánh mặt trời ;

Khi bước qua cầu sông Đồng Nai buổi sớm thấy sương mù phủ xuống thành phố Biên Hòa, con sông dài mùa Đông nước cứ chảy hoài chở đầy tiếng súng và thien tai ;

Khi đứng trên hành lang lớp học buổi trưa nhìn xuống sân trường bắt gặp những giọt confetti, dấu chân chim sẽ còn in hằn trên lối ngõ, lớp học trống trơn đầy tiếng reo cười động từng học bàn, trang giấy, góc sân.

Khi ngó xuống dòng sông mùa Đông đó, thành phố sương mù đó, sân trường quanh hiu đó, bày chim nhỏ nói gì với chúng ta ? Chúng nói : «mùa xuân đã đến» !

Và mùa xuân đã đến tự bao giờ.

Mùa xuân trước mặt, mùa xuân sau lưng. Viên sỏi, sân trường ngược nhìn trời cao. Bàn ghế đầy dấu mực và nét vẽ đại khờ. Bảng đen còn dấu phấn. Lớp học chở đầy tiếng reo. Trang giấy nháp nằm vô tình trên bực gỗ. Chuyện bạn bè. Niềm vui nỗi khổ. Những liều lĩnh ngây thơ, chăm ngoan, biếng nhác.

Mùa xuân đã đến như mùa Đông đã đi. Và mỗi tâm hồn nghe như có cái gì xao động đâu đây. Khi nhìn lại thì mùa Xuân đã ngự ở đó tự lâu rồi.

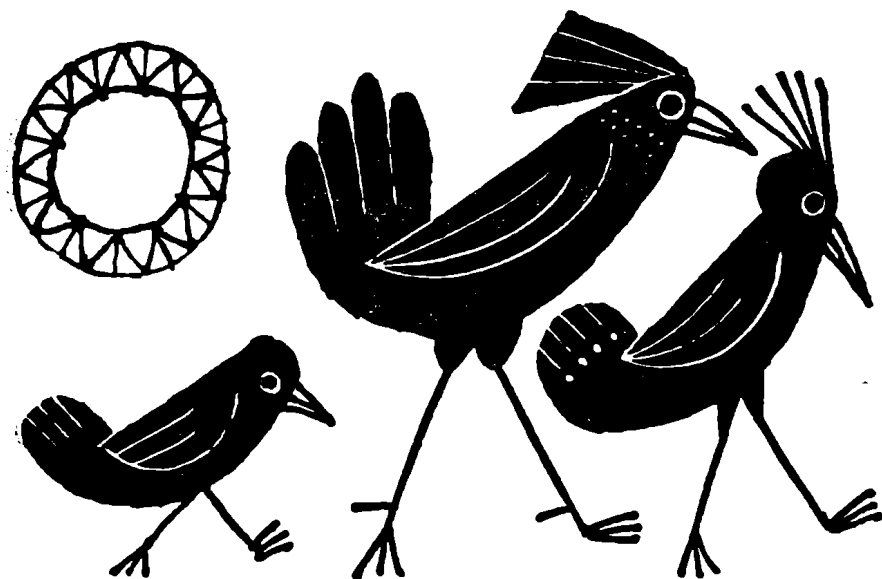
Những tâm hồn mà chúng ta bất chợt gặp ở trang sau đã góp suốt làm sông, góp sông làm biển. Và ở đó chúng góp cỏ làm cây, góp cây làm rừng. Khu Rừng mang tên «Mùa Xuân.»

Xin chờ ngọt ngào, hãy bắt đầu từ con đường gần nhất vì lá cây xanh dù màu không tươi sẽ reo vui mừng rỡ ; vì chim ca trên cành dù giọng không ngọt sẽ rất dịu dàng thân mến ; vì hoa hé nụ thẹn thù dù không đẹp nhưng chắc rất chân thành, sẽ niềm nở đón chào hồn nhiên.

Khu rừng đã mở.

Ngọc nhàn vẫn là phần dành cho người thăm viếng.

NGUYỄN XUÂN HOÀNG



bài SALLY JARVIS
họa LIONEL KALISH

SƯ TỬ và CHIM

CHIM ĐỎ : Anh đi đâu mà vội vàng vậy anh Thanh Điều ?

CHIM XANH : Hiện ông Sư Tử đang cần tìm
một chú chim khôn ngoan nhất trong rừng.
Và tôi chính là chú chim đó !
Tôi đến ông Sư Tử đây.

CHIM ĐỎ : Này anh Thanh Điều, anh đừng có hòng !
Tôi khôn ngoan hơn anh nhiều mà !
Tôi cùng đi với anh đến gặp ông Sư Tử mới
được.

CHIM NÀU

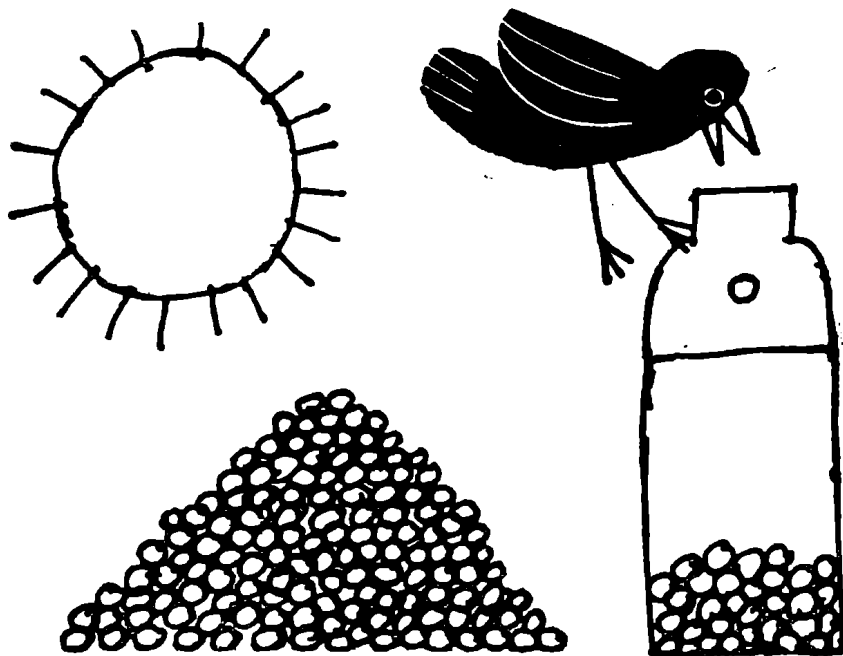
BÉ TÍ : Còn tôi, tôi có thể theo mấy anh được chứ ?

CHIM XANH : Buồn cười chưa !
Nếu chú muốn đi thì cứ việc đi,
nhưng chú đừng có tưởng bở.
(Ba con chim đến gặp ông Sư Tử)

SƯ TỬ : Chào các chú.
Cho đến nay tôi cũng vẫn chưa
tìm thấy chú chim khôn ngoan nào.
Có phải mấy chú đều là những chú chim khôn
ngoan đó không ?

CHIM XANH : Chính tôi là chú chim đó đây !
Nào, ông muốn tôi làm gì đây nào ?

SƯ TỬ : Chú có nhìn thấy chiếc bình kia không ?
Có chút ít nước trong đó.
Việc làm của chú chỉ là để uống chút nước đó.



CHIM XANH : Chỉ có vậy thôi à !

SU TỬ : (Cười một mình.) Phải.

CHIM XANH : (Chim bay đến bình nước.
Bình nước vừa cao vừa hẹp.
Nước lại không lên [đến nửa bình].
Ồ, ồ ! Cái bình cao quá chừng !
Mỏ tôi thì lại ngắn quá !
Tôi uống làm sao được !

CHIM ĐỎ : Anh tồi quá anh thanh Điều ơi !
Anh hãy nhìn tôi đây này !
Tôi uống được cho anh xem !
(Chim đỏ bay đến bình nước.
và cố đẩy cho ngã bình).
Bình nước to quá chừng !
Tôi xô không nổi !

SU TỬ : Coi, chú chim buồn cười chưa !
Nếu chú làm đổ bình nước, nước sẽ tràn ra ngoài.
Và chú cũng vẫn không uống được kia mà !

CHIM ĐỎ : Việc này khó khăn quá !

CHIM XANH : Chúng tôi không ưa cái bình của ông chút nào.

SU TỬ : Bây giờ chỉ còn chú chim kia.
Này chú chim nâu bé tí,
chú có thể uống được chút nước kia không ?

CHIM NÂU

BÉ TÍ : Đề tôi cố thử xem sao.
Tôi biết tôi phải làm gì rồi.

CÁC EM HỌC SINH, CÁC EM CÓ THỂ NGHĨ DÙM CHO CHÚ
CHIM NÂU BÉ NHỎ CỦA CHÚNG TA MỘT CÁCH NÀO ĐỂ
CÓ THỂ LẤY ĐƯỢC NƯỚC TRONG BÌNH KIA KHÔNG ?

CHIM NÂU

BÉ TÍ : Tôi sẽ làm như thế này.
(*Chú thả từng viên sỏi trong mỏ.
Và lần lượt nhả vào bình nước*).

CHIM ĐỎ : Chú nhỏ này làm gì vậy kia ?
(*Chú chim nâu nhỏ của chúng ta cứ tiếp tục nhả
hết viên sỏi này đến viên sỏi khác vào bình nước*.)

CHIM XANH : Coi kia ! Nước lên tới tận cổ bình rồi kia !
Bây giờ chú chim nâu bé tí đã có thể uống nước
được rồi !

SƯ TỬ : Chim Nâu Bé Tí giỏi lắm !
Vì chú đã biết làm cho nước đến gần với chú
một khi chú đã không đến gần được nước.
Chú là chú chim khôn ngoan nhất trong khu
rừng này !

SALLY JARVIS

hình vẽ của Lionel Kalish





mùa xuân quay lưng

KHI tôi đặt chân xuống bậc thang cuối cùng của rạp hát, Trời cũng thấp xuống. Tôi mong ước một bãi cỏ xanh non và ngả dài lưng trên đó.

Tôi bước trên lề đường đá xanh, hai bên đường phố chợ đóng cửa ngủ sớm. Những ngọn đèn vừa bật sáng. Dây điện giăng ngang như màng nhện, và tôi thấy bước chân tôi như chênh vênh giữa màng nhện ấy.

Sương rơi như cơn mưa nhẹ. Gió thổi làm tôi thấy lạnh ở mắt, ở hai bàn tay và từng bước đi.

Phố vắng và con đường câm nín. Hai hàng cây sao bên đường khép mình trong gió, thân cây màu đen chìm trong đêm tối, và những ngọn đèn thưa thớt không đủ soi sáng mặt đường.

Nơi bóng đen dưới tàn cây cuối đường một đứa con trai và một đứa con gái đứng đó, khép

nép và e dè. Đứa con gái mặc áo trắng hai vạt áo bay như cánh của một loài dơi ma. Khi đi ngang qua, tôi không muốn nhìn. Nhưng có một cái gì, bắt tôi phải ngừng lên, rồi âm thầm cúi xuống. Hình như lúc đó đứa con trai quăng mẩu thuốc tàn xuống đất và đi dưới chân.

Gió lạnh thấu da thịt, sương bay ướt hết tóc tôi...

Niềm cô đơn phủ kín từng bước chân, và tự trong linh hồn dâng lên những hình ảnh của kỷ niệm... Tôi nghĩ sao bây giờ không có Khoa, sao bây giờ không có bàn tay Khoa nắm lấy bàn tay tôi.

Ai đã tước đoạt của tôi hết những kỷ niệm trong đời sống? Khoa đã bỏ tôi mà đi rồi sao? Hôm từ giã đó tôi đã nghĩ gì? Khoa đã nghĩ gì? Tôi chỉ còn nhớ bóng Khoa gầy gò khuất nơi đầu ngõ hẻm.

Tôi nhớ những ngày cuối của Khoa ở thành phố, Khoa nói với tôi là Khoa sẽ vào đại học và Khoa muốn gây dựng cho đời Khoa một tương lai... Khưng rồi ý định ấy đã thay đổi quá đột ngột. Khoa không ở lại thành phố, từ chối đời sống bình an của một sinh viên. Khoa bảo « Anh biết, anh sẽ phiền muộn và ray rứt khi chọn đời sống đó vì nó không hợp với anh và không hợp với hoàn cảnh đất nước bây giờ ».

Bữa chiều đó tôi nhìn Khoa bằng đôi mắt xa lạ. Và vụt mất trong lòng tôi những ý nghĩ về Khoa. Tôi thấy có một khoảng cách thật lớn chẵn ngang Khoa và tôi. Tôi thấy tôi bé nhỏ và tầm thường. Tôi im lặng, không trả lời, không tỏ thái độ gì cả khi Khoa bảo với tôi về sự ra đi của Khoa.

Tôi thấy tôi đã hoàn toàn lạc lòng giữa đời sống những ngày đi qua buồn thảm, một mình trong căn nhà trọ làm tôi chán nản và mệt mỏi. Tôi lặn ngụp trong phiền muộn, tôi trốn tránh tất cả mọi người. Cả ông Thái, cả người chủ nhà, cả những bạn bè chung quanh.

Khi tôi chấp nhận Khoa vào đời sống, tôi đã nhìn thấy trong đôi mắt Khoa sự che chở chân thật, và nơi bàn tay Khoa sự triu mến của một người anh. Và tình yêu đã đến đời sống tôi bằng ngõ ngách của tình thương.

Nhưng bây giờ thì không còn Khoa nữa. Không còn một người nào để chia sẻ với tôi niềm cô đơn này. Những đêm trời mưa lớn không còn Khoa đến với tôi trong chiếc áo mưa màu xám ướt đẫm. Không còn Khoa ngồi bên cửa sổ, với điều thuốc tàn trên môi và những vòng tròn khói thuốc tỏa trong phòng...

Ra đến ngã ba, tôi rẽ vào con đường thẳng vút và tối đen, con đường chạy cạnh bờ sông. Gió ngoài sông thổi mạnh. Bóng tối trước mắt tôi đang úp mặt xuống dòng nước đang chảy chậm. Trên những băng đá không thấy người ngồi. Dãy dừa yên lặng bên cạnh bức tường đồ. Dưới chân tường loài hoa dại đang ngủ trong đêm, lá cây màu tím xẫm mong manh như sương khói.

Qua buru điện, trên bức thềm trắng. Có những đứa trẻ đang co ro trên sàn gạch, những manh áo phủ trên mình rách tả tơi. Tôi thấy đau xót và buồn tủi. Tôi nghĩ đến sự lẻ loi của mình, của những đứa bé và tôi muốn khóc. Ôi ! Đời sống của những người suốt đời chỉ gởi giấc ngủ trên ghế đá công viên, trên thềm gạch buru điện, trên những xó chợ bần thiêu. Ai hiểu cho họ và ai vuốt dùm cho những đứa bé nghèo nàn mái tóc cháy vàng và an ủi một lời êm ái !

Sương xuống nhiều trên lộ. Những giọt sương của những ngày cuối đông rơi mau, như để dành cho mùa xuân sắp đến một bầu trời tươi sáng.

Hình ảnh mùa xuân làm tôi thấy nuối tiếc dĩ vãng và những niềm vui tuổi nhỏ. Hai bên đường những dãy rào được cắt xén, những chậu hoa chưng trước ngõ đầy màu sắc và sau những cánh cửa khép im, tôi hình dung trong ấy hình ảnh đầm ấm của một gia đình. Bây giờ thì không còn gì nữa cho tôi, vì hình ảnh của một gia đình, hình ảnh những ngày thơ ấu đã bay đi mất, đã bay theo má đề về nơi một thế giới xa xôi nào rồi...

Tiếng chuông nhà thờ đồ ngân dài buồn thảm, từng dư âm rót trong tâm hồn tôi và xoáy mạnh. Tôi đứng trước tượng Đức Mẹ hiền từ trong hang đá, tay ôm chúa hài nhi và gương mặt cúi xuống. Hình ảnh tuổi thơ sống dậy, tôi muốn gọi tên má và nói :

Những đêm lang thang trong bóng tối, những đêm mà niềm cô đơn dâng lên trong lòng con, con thấy thèm khát bàn tay của má, ánh mắt dịu dàng của má, xoa dịu lòng con. Bây giờ đã mất hết rồi những hình ảnh trong sáng, những hình ảnh của mùa xuân, với áo quần mới, giày dép mới và những lo sợ của má khi thấy con thua sút bạn bè. Má áp ú, quý giá con hơn thân thề má, hơn linh hồn má. Má đã thu nhỏ cuộc sống đề trọn vẹn cho con, mặc dầu má còn trẻ, còn đẹp... Gương mặt của má làm sao con quên được, vòng tay của má làm sao con quên được, hơi thở của má làm

sao con quên được. Tất cả những gì của má đã ngấm vào thân thể con vào đời sống con.

Khi con lớn lên, va chạm với cuộc đời, con mới thấy hối hận vì con đã làm khổ má quá nhiều. Vì con, má sẵn sàng từ chối tất cả tình yêu của những người đàn ông muốn đến với má, trong đó có Bác Thái. Con nhớ có một lần, đi học về một mình vì má không rước con như mọi bữa. Về đến cửa, thấy má ngồi nói chuyện với Bác Thái. Con thấy hờn giận và tức tối má. Con bỏ đi lang thang ngoài phố và không biết cái gì đã dắt con đến mộ ba ngồi khóc. Con biết má sẽ vừa khóc vừa hốt ha hốt hải chạy đi tìm con. Má sẽ đến trường ngồi khóc trong lớp học vắng tanh. Má gọi tên con ở sân trường ngoài đường phố.

Đến khuya trời đổ mưa thật lớn, má ra ngoài mộ ba và bắt gặp con ngồi khóc dưới mưa. Má ôm chầm lấy con như vừa tìm được hơi thở cho đời sống. Con hờn giận vụt chạy ra khỏi vòng tay của má. Má đuổi theo con trong mưa, má vấp ngã trong sinh lầy... Má hỏi con tại sao giận má. Có điều gì thì cứ nói thẳng với má đừng giận má tội nghiệp, không có con má sống với ai và vui với ai đây ?

Má van con về nhà, má ôm cứng con trong tay, má khóc gặng hỏi mãi con mới trả lời là « con ghét má ngồi nói chuyện với ông Thái mà không đi đón con ». Má xin lỗi con trong nước mắt má bảo chỉ xem ông Thái như người bạn vì ông Thái là bạn thân của Ba con. Ngày mai ông Thái đi xa nên đến từ giã má.

Không ! bây giờ con biết không phải má xem bác Thái như một người bạn. Má cũng yêu bác Thái vì má là người đàn bà góa chồng với số tuổi quá nhỏ. Và vì sự từ chối quá quyết liệt của má, ông Thái đã bỏ ra đi.

Con thấy con quá tàn nhẫn với má, với bác Thái, con thấy hành động trẻ con vô lý của con đã giết dần mòn tình yêu và nguồn vui của má. Dầu sao má cũng là người đàn bà yếu đuối. Vậy mà má căm lặng, hủy bỏ cho đến khi má trút hơi thở cuối cùng. Ngày đưa quan tài má đến nghĩa địa Bác Thái ôm con và nói

« còn có bác, còn có bác đây con » rồi bác khóc gục đầu lên quan tài nói với má : « Sao em lại bỏ con, sao em lại bỏ anh ».

Hình ảnh đó làm hờn con se lại. Bây giờ làm sao có má đề đền bù lại nỗi nhục nhằn má gánh chịu vì con ».

Tôi đứng lặng trước những bậc gạch đá của nhà thờ, tiếng chuông đã im bật trong đêm; tượng Đức Mẹ vẫn hiền từ nhìn xuống Chúa Hải Nhi. Trong khung cửa khép hờ, một di phước đang chầm nển, bằng que lửa dài. Chiếc áo chàm đen cổ kính và gương mặt phúc hậu hiền từ hiện sau làn vải trắng.

Trên những hàng ghế màu nâu sẫm, yên lặng trong ánh nến màu vàng, một vài người đang quỳ gối cầu nguyện.

Tôi muốn bước vào trong ấy, nép thân thể vào bầu không khí trang nghiêm để tìm chút ấm cúng, che chở.

Tôi quay lại cúi đầu đi trên con đường dài quen thuộc. Đến cuối đường tôi rẽ vào ngõ hẻm. Khi đến chỗ máy nước, tôi thấy những người đàn bà chen chúc quanh tia nước, họ nói chuyện, tranh giành làm ồn một góc hẻm — những đứa trẻ ốm yếu gầy gò, trong những bộ quần áo cũ kỹ, đang dụi nhau đốt chung một ngòi pháo — những mái nhà xiêu vẹo, nghèo nàn bám víu lấy nhau từng vách lá... Tôi nghĩ đến sự cách biệt quá lớn với xã hội ngoài kia, nơi có những dãy nhà thật cao, có những xe hơi thật lộng lẫy và những xa xỉ đắt tiền.

Tôi nhìn ngõ hẻm nghèo nàn này và tôi nhìn xuống thân thể tôi.

Tôi bước lên cầu thang căn nhà trọ, chị Năm người chủ nhà thấy tôi mở cửa nhìn và hỏi :

— Cô mới về đó sao ?

Tôi không trả lời và chị Năm nói tiếp :

— Tôi đã dọn cơm trên gác cho cô từ chiều.

Lên tới bậc thang, tiếng chị Năm ở dưới với theo :

— Có thư của cô trên gác, tôi nhận từ hồi sáng, tôi để trên giường.

Tôi nghĩ là thơ của ông Thái hơn là thơ của Khoa vì có thể Khoa bạn không viết thư cho tôi được. Tôi cảm ơn chị Năm nhỏ vừa đủ tôi nghe.

Tôi mở cửa bước vào và đề nguyên bóng tối. Tôi ngả lưng trên giường mệt mỏi như một chiếc lá. Tiếng muỗi đuổi nhau chung quanh tôi tôi không đưa nổi bàn tay lên đuổi chúng — Tôi ngụp lặn trong bóng tối, trong vùng biển đen ngòm, gió lạnh len qua khe vách... «Nếu bây giờ có bàn tay của má vòng trên thân thể. Nếu bây giờ có hơi thở của má tỏa lên áo con... Khoa bây giờ đang làm gì ? chắc đang nằm ngoài bla rừng nào đó, bầu trời đen ngòm không một vì sao. Bác Thái ở đâu. Có đến mộ Má với vòng hoa trắng trên tay và những nén hương tỏa khói»...

Tôi thấy tôi lạc đi, tôi thấy tôi nằm ngất đi một mình ngoài hải đảo, khi tỉnh dậy chỉ thấy biển động và đá xanh.

Mái ngói nát, đen đúa như muốn rơi xuống ụp lên mặt tôi, tôi mang một cảm giác nặng nề khó tả. Mùi cá lạnh và mâm cơm trên bàn làm tôi muốn ói, tôi muốn kêu chị Năm lên bưng xuống những thứ ấy, nhưng tôi mệt mỏi từng lời nói.

Có tiếng bước chân trên cầu thang, cánh cửa mở ra, chị Năm bước vào. Tôi ngẩng lên và ngồi dậy. Chị Năm nói :

— Sao cô không thấp đèn lên ? Cô chưa ăn cơm sao ?

Tôi đi tìm diêm và thấp đèn — màu vàng ngọn đèn như màu chết chóc ôm lấy căn phòng. Tôi trả lời chị Năm :

— Thôi chị dọn xuống, tôi không đói.

— Lúc này cô ít ăn cơm quá, trông cô gầy và xanh hơn lúc trước. Ông Thái đến thăm cô lần nào cũng không có cô ở nhà ông ấy nói với tôi là năm nay cô thi phải không ?

— Phải ! nhưng chán không đậu nổi.

— Ông Thái hi vọng cô đỗ năm nay lắm đó. Ông Thái khen cô học ngoan và chăm lắm. Tôi biết ông ấy buồn khi cô hay đi vắng, ông ấy có ý định gửi cô vào nội trú nếu cô bằng lòng.

— Thôi sống ở đó chán lắm tôi chịu gì nổi. Ở đây tôi thấy cũng đầy đủ quá rồi.

Chị Năm vừa bưng mâm cơm lên vừa nói :

— Ông ấy hỏi cậu Khoa.

— Sao bác lại biết ?

— Tôi cũng không hiểu rõ, bữa ông lên trên phòng cô, khi xuống ông hỏi tôi cậu Khoa là ai ? có phải là bạn học của cô không ? Tôi trả lời phải. Rồi ông hỏi cậu Khoa có đến chơi với cô thường không ? Tôi nói chỉ thỉnh thoảng thôi.

— Rồi ông Thái có nói gì tôi nữa không ?

— Ông Thái nói là bạn này ít rảnh nên không đến thăm cô thường được. Trông ông ấy hơi buồn. Tôi thấy ông Thái thương cô nhiều quá.

Chị Năm đi rồi tôi lại ngồi trên ghế. Tôi cảm động khi nghĩ đến tình yêu bền bỉ của ông Thái đối với mẹ tôi. Những ngày mẹ tôi bệnh vào nằm trong bệnh viện, ông Thái mỗi lần muốn vào thăm mẹ tôi phải lén lút. Ông tránh gặp mặt tôi vì ông sợ tôi buồn. Và những ngày cuối cùng của cuộc sống mẹ tôi, ông Thái ngày đêm ở bên giường mẹ tôi, lo từng chén cháo, ly thuốc. Lúc ấy tôi còn bé không biết làm gì hơn là ôm má mà khóc mỗi lần má tôi đau đớn lăn lộn trên giường. Khoảng thời gian đó tôi mới thấy thương ông Thái và thấy sự cần thiết của ông Thái đối với mẹ con tôi.

Ông Thái yêu mẹ tôi trong câm lặng, mẹ tôi vì tôi không dám bước thêm bước nữa, mẹ tôi vì tôi dè dặt nguồn sống. Tuổi thanh xuân đã cầm nín trong những tháng ngày sầu tủi đi qua đời góa bụa. Mẹ tôi đã hy sinh cho tôi vật chất lẫn tinh thần, hy sinh cho đến khi mang lấy cái chết.. « Con làm sao quên được thân thể mẹ nằm yên ra đó, trên những tảng gạch trắng nhà xác, gương mặt xanh xao ưu phiền... Con biết mẹ chết mà không yên lòng khi nghĩ rằng con ở trên đời biết sống với ai ? »

Tôi rời ghế bước đến bên cửa sổ. Ánh đèn lập loè trong những căn nhà thấp mệt mỏi len ra ngoài. Có những tiếng pháo nổ thật xa và thật chậm. Tiếng pháo lạc lõng và rời rạc rơi vào lòng tôi. Tôi đứng yên nghe gió vuốt ve khuôn mặt mình. Hình ảnh của má, của Khoa về mặt khắc khoải của ông Thái hiện về cùng một lúc. Tất cả những hình ảnh đó kết hợp thành một vòng tròn giam tôi ở giữa cùng với bóng đêm ngoài kia và ánh đèn trong này. Tôi quay lại nhìn đôi mắt của má trong khung ảnh hiền từ nhìn lại tôi... Bên ngoài là Xuân rồi sao ? Tôi tự hỏi mình như vậy.

chân dung

NGÔ THỊ THU-THẢO
trong đặc san Tứ hai 1964

1— một chút thành phố làm nụ cười
một chút núi non làm nụ môi
một chút sương mù làm mắt ủa
một chút nước mắt làm son tươi
một chút lúa đồng làm tóc rối
một chút đường đi làm gót son
một chút lá xanh làm cánh võ
và một lần yêu trên núi non
một chút đưa em làm hành lý
một chút nước sông làm tàu đi
một chút bàn tay làm ga nhỏ
và một lần dừng trước chuyển đi
một chút bóng súng làm gốc cao
một chút búp sen làm thơ sầu
một chút má buồn làm hơi thở
và một lần nhớ trong chiêm bao
một chút trong veo làm nụ cười
một chút buồn thôi làm nụ môi
một lần nước mắt đọng son tươi

2— buổi em nằm với giấc mềm
từng chùm tóc rối bên triền má thơ
buổi em ru nhỏ hiên mơ
nhành tay u ám nổi hờ tiếng xa
buổi em hái chút thiết tha
chùm môi cũng hé giữa mùa rêu rong

CHẤT NỮ SINH = NH₃

TRẠNG THÁI THIÊN NHIÊN

LÝ TÍNH

HÓA TÍNH

CÁCH ĐIỀU CHẾ

SỰ TINH CHẾ

I.— TRẠNG THÁI THIÊN NHIÊN

Chất nữ sinh có rất nhiều ở khắp nơi, nhưng thường kết tinh, tụ hợp thành từng khối lớn ở những mỏ cao ráo, thoáng khí gọi gọi là « Trường Trung-học ».

Ở Việt nam có những chứa chất nữ-sinh quan trọng như mỏ « Ngô-Quyên » gồm hỗn hợp chất nam sinh và chất nữ sinh, mỏ Gia Long, Trưng Vương chứa toàn chất nữ sinh ròng.

II.— LÝ TÍNH

Nữ sinh là một chất màu trắng ưa nhìn, có mùi thơm dễ thở.

Tỉ trọng đối với «thời gian» cho bởi công thức :

$$d = \frac{M}{t} = 2,50$$

M tính bằng kilogram, t tính bằng năm. Trung bình một chất nữ sinh có khối lượng 45 kilogram khi thời gian là 18 năm ... (tuổi)

Chất nữ sinh khó tan trong các «cuộc biểu tình» nhưng dễ tan trong « rập xi-nê » « rập cải lương ». Tuy nhiên dưới áp suất cao (của cha mẹ) có thể bị kết tủa ... ở nhà.

Khi tiếp xúc với môi trường ngoại giới chất nữ sinh có đặc tính e-lê, thẹn thù... (trông dễ yêu dáo dè !)

Ngoài những lý tính kể trên, chất nữ-sinh còn có đặc tính « thu hút nhốn quang » của các chất khác khi ở hè phố hay giờ ra chơi (chất nam sinh chẳng hạn).

III.— HÓA TÍNH

Nữ sinh là một chất đẹp khá bền khó bị phân tích áp suất thường, nhưng dưới áp suất cao và không khí « căn thẳng » có thể chịu sự tác dụng và cho ra.. nước mắt...

Dưới tác dụng của nhiệt năng hay quang năng — buổi trưa — (má) nữ sinh có màu hồng theo phản ứng :



CHÚ THÍCH :

Đôi khi không cần bị tác dụng bởi quang năng (má) nữ sinh vẫn hồng, hoặc ở trạng thái thiên nhiên hoặc được che phủ bởi một chất hóa học gọi là « Phấn ».

Ở chất nữ sinh còn có thể xảy ra những phản ứng sau :

1) Phản ứng cộng

Chất nữ sinh có thể kết hợp... bằng thư từ với các chất khác (mang điện tích trái dấu) theo những phản ứng cộng. Loại phản ứng này thường bị cấm đoán của cha mẹ, Hiệu trưởng hay Giám thị nên xảy ra... một cách lén lút.

2) Phản ứng hủy

Khi bị tác dụng bởi chất « thi rớt » hay chất « đau khổ vì... lý do khó nói » chất nữ sinh có thể tự hủy hoại bằng 3 phản ứng hủy chính :

α/ Phản ứng hủy với nhiệt :



β/ Phản ứng hủy với H₂O

$\text{NH}_3 + \text{H}_2\text{O} \rightarrow$ Phản ứng xảy ra một cách nhanh chóng khó nhận thấy... xác.

Nơi xảy ra phản ứng này nổi tiếng nhứt là... Cầu Bình-Lợi.

γ/ Phản ứng hủy với chất hóa học.

Thường là thuốc ngủ hay thuốc chuột.

IV.— CÁCH ĐIỀU CHẾ

Muốn điều chế một chất nữ sinh, thoát tiên người ta lấy một chất « trẻ em » mang điện tích âm, cho vào một môi trường gọi là « Trường Tiều Học » sau thời gian 5 năm sẽ bắt đầu thành chất nữ sinh. Cách này thông dụng nhứt.

V.— SỰ TINH CHẾ :

Từ những mỏ « Trung học » chất nữ sinh được khám phá, khai thác và chọn lựa bằng cách cho vào một thăm thấu kế, gọi là thăm thấu kế « Tú Tài II ». Màng thăm thấu này là một màng nguyên sinh, linh động, có tính cách chọn lọc (đôi khi bất công !) chỉ để những chất « nữ sinh khá » thăm qua còn những chất « nữ sinh kém » bị giữ lại. Các chất nữ sinh khá này nếu được đưa vào môi trường « Đại Học » sẽ thành những chất « nữ sinh viên ».

Ngoài ra, nếu trong điều kiện đặc biệt về áp suất. (của chính mình hay của cha mẹ), không gian, thời gian và hoàn cảnh chất nữ sinh sẽ hoàn toàn biến đổi thành một chất mới gọi là chất « Vợ ». Chất này hòa tan vĩnh viễn trong môi trường « Đời ».

«Cấm ngặt tất cả mọi sự trích làm tài liệu giáo khoa hay dịch sang ngoại ngữ để phổ biến».

LÂM THẠCH-SANH, 1A

mùa xuân mười một

Mùa xuân mười một của con đây má, mùa xuân không có một nụ cười gọi là trong sáng, không có một bàn tay êm ái nào che chở cho những ngày cuối đông.

Con gọi má bằng tiếng gọi thiết tha nhất lòng con, bằng tiếng gọi mà từ năm năm qua má không còn về với con nữa.

Bây giờ, mùa xuân đã trở về, tình thương của tất cả mọi người như đang ra thật rộng để ấp ủ cho nhau. Nhưng con, đứa con gái bé nhỏ, chỉ biết nhìn hạnh phúc của thiên hạ mà buồn cho thân phận lẻ loi của mình,

Con gọi mẹ ! Nhưng tiếng nói của con có đến mẹ chăng ? Hay lạc lỏng nơi xa xôi nào ? Còn đâu đêm giao thừa mùa cũ, con xum xoe trong bộ quần áo mới, và năm chị em vây quanh má để hưởng trọn mùa xuân trong vòng tay yên lành.

Làm sao con quên được những ngày mẹ còn sống với con, tình thương của mẹ ấp ủ em đẹp biết bao. Còn đâu hình ảnh mẹ với mái tóc đỏ : đen và dài, với đôi mắt đỏ : huyền và to. Ôi triu mến biết là bao nhiêu.

Con gọi mẹ giữa mùa xuân đầy tiếng chim và hoa mai nở. Hoa mai rực rỡ cười với gió, tiếng chim hót trong sáng trên cành.... Tất cả những tươi đẹp đó đối với con nào có nghĩa gì đâu !

Những đứa trẻ chung quanh con, những đứa em mười một tuổi như con đang hưởng xuân trọn vẹn với tình thương của cha của mẹ, với những món tiền lì xì bọc trong giấy đỏ và những nụ cười không bao giờ dứt ở trên môi.

Mùa xuân của họ sao mà tươi mát quá, con xin má về đây ban cho con niềm vui tuổi nhỏ và những tiếng pháo nổ giao thừa.

Mùa xuân mười một tuổi của con đây má, và những mùa xuân sẽ nối tiếp đời con đây má vẫn thắm đậm như mùa thu, thắm đậm như buổi chiều đưa linh cữu má vào sâu lòng nghĩa địa, một buổi chiều con không bao giờ quên, vì hình ảnh năm chị em theo xe tang, với những tiếng gọi mẹ buồn rầu, cứ ám ảnh trong lòng con.

Má muôn đời vẫn ngự trong con là vì sao trong sáng nhất, để dẫn dắt con qua những đau đớn của cuộc đời. Con sẽ đến với má hưởng xuân bên ngôi mộ đầy cỏ vàng.

Con sẽ đốt nén hương cầu nguyện linh hồn má, bay về trần gian làm mùa xuân cho tuổi nhỏ của con.

LÊ thị HẠNH

hất 2

mùa xuân nhớ mẹ

Xuân đã về, cảnh phố trở nên tươi đẹp lạ thường, ngoài trời ngàn hoa đua nở, chim chóc hót vang ai nấy đều vui vẻ, tất cả vạn vật như chào đón mùa xuân tới, phải ! xuân đã sắp về với mọi người, thế mà tôi lại buồn lạ.

Ngồi nhìn về phía dãy núi xa xa lòng tôi lại nhớ hình bóng người mẹ hiền, người mẹ yêu quý, luôn luôn tận tụy vì con ! người mẹ đã ba mùa xuân qua hình bóng mờ trong đầu óc tôi, người mẹ mà tôi không bao giờ quên được.

Mẹ ơi ! chắc giờ này nơi quê nhà mẹ đang chờ mong bóng một đứa con gái đã xa quê hương, xa hết mọi người thân yêu để trau dồi học vấn. Phải con đã xa mẹ ba năm rồi ! ba năm dài đằng đẳng mà không có dịp nào về thăm mẹ. Trời ơi ! ba năm, phải, ba năm rồi mẹ ra ! Mẹ tha thứ cho con nhé ! chắc giờ này mẹ đau khổ lắm. Con biết con là đứa con bất hiếu. Giờ đây con được sung sướng thì nơi quê nhà mẹ phải một nắng hai sương để nuôi con ăn học. Mẹ có biết chăng đứa con bất hiếu giờ nó đang quay về phía quê hương để tưởng nhớ đến người mẹ yêu mến muôn đời mà nó chưa trả được công dưỡng dục sinh thành. Con còn nhớ thuở nào hồi con ở nhà, một hôm con bị lên cơn sốt nặng cả nhà không ai thèm để ý đến và cho đó là chuyện thường, chỉ có mẹ là thương con thôi. Phải mẹ chạy đầu này đầu kia lo kiếm thuốc thang cho con khỏi và nấu cháo cho con ăn, nhưng nào con có ăn được đâu. Lúc ấy con thấy mẹ khóc nức nở ở đầu giường con nằm. Phải lúc đó mẹ khóc nhiều lắm. Mẹ ôm con vào lòng âu yếm sờ lên trán và thút thút nói con ! Con thương của mẹ ! Mẹ chỉ mỗi mình con thôi ! Nếu con có mệnh hệ nào thì mẹ khó sống được, thế là mẹ lại òa lên khóc đến ướt cả gối bông con nằm.

Mẹ ơi ! Nhớ tới đây lòng con lại đau như cắt, như có cả hàng ngàn mũi kim đang châm vào thân thể con mẹ ạ, Mẹ là người không bao giờ con quên được mà con phải ghi nhớ mãi mãi không bao giờ hình bóng mẹ phai mờ trong trí não đứa con này.

Mẹ ơi ! con sẽ thôi học mẹ ạ, thôi học về phụng dưỡng mẹ trong lúc tuổi già, mẹ cần phải có người chăm sóc người ấy chính là con đây. Dù sự học con chưa đến đâu con chỉ là người mới lượm được vài chiếc lá bên ven rừng học vấn. Rừng học vấn bao la lắm mẹ ạ ! Nhưng con sẽ nghĩ, con phải xa hết các người bạn thân yêu về nơi quê nhà sớm hôm cùng mẹ.

PHẠM-THỊ KIM-HOA

Thất 2

mùa xuân đó...

Thanh bình đi đâu vắng, mười năm rồi sao chẳng thấy lối hình. Máu dân Việt đã bao lần chảy xuống cho những người ngày nay còn được sống. Dòng Bến Hải vẫn lạnh lùng ngăn đôi tình dân Việt : Bắc, Nam...

Ly có biết chăng ? từ miền Nam thanh bình, tự do có một người bạn gái nhỏ đang hướng mắt về vì tuyến bên kia nhớ mong người bạn cũ : Người bạn đã mười năm qua.

Ly ơi ! Giờ này Ly đang làm gì nhỉ ! Ly có nhớ cũng giờ này mười năm Ly với Lan cùng ngồi trong bếp bên nồi bánh chưng đang bốc khói. Bây giờ Lan và các bạn cũng đang ngồi đợi bánh chín, nhưng lại thiếu Ly, Ly ơi ! Các bạn Lan trong này dễ thương lắm ; không như lời của những kẻ muốn chia rẽ chúng ta đâu ?

Ly còn nhớ những buổi chiều, sau giờ học chúng ta thường cùng nhau nhặt những cách hoa học trò. Lan nhanh tay nhặt được nhiều hơn Ly, rồi còn trêu Ly cho Ly khóc để bù lại những khi Ly làm cô giáo dạy Lan vì Lan học tốt hơn Ly. Lan đã giận hờn Ly khi Ly lỡ tay đánh Lan mạnh. Nhưng chúng ta không bao giờ giận nhau lâu Ly nhỉ ?

Ly còn nhớ cái lỗ hồng ở hàng rào cạnh nhà Lan không ? Cái lỗ mà trưa nhà bắt ngủ chúng ta thường lén chui sang nhà nhau ấy mà Mạ thú thật Ly nhỉ ! những phút ấy thật hồi hộp, chỉ một tiếng động khẽ là làm hết hồn. Cứ tưởng tượng cái roi mây to tướng quật vào người đau điếng đủ làm chúng ta rùng mình.

Ly còn nhớ ? Hôm đó đi học Lan không thuộc bài. Thầy giáo phạt bắt Lan giơ tay đề Ly khẻ hai thước. Đến bây giờ Lan mới hối hận. mắt Ly hôm ấy sao buồn thế ! Mà Lan không biết Ly phải miễn cưỡng lắm mới đánh. Lan cứ tưởng Ly thuộc bài cây thầy thương mà làm tàng. Lúc học về Lan xị mặt buồn hiu không thèm nói Ly, cũng không thèm nhặt hoa phượng như thường lệ nữa. Chắc Ly cũng biết Lan giận hờn nên ở tại trường, chờ mọi người ra hết lén bẻ bông hồng trong vườn cấm, chạy lại giặt lấy vò nát ném đi. Tủi thân Ly òa khóc. Lan cũng bật khóc theo... Tuổi trẻ dễ khóc Ly nhỉ. Tủi thân Ly òa khóc, Lan cũng bật khóc, theo... Tuổi trẻ dễ khóc Ly nhỉ ? Thời gian cứ bình lặng trôi, chúng ta sống êm đềm dưới sự đùm bọc che chở của mẹ cha, thầy cô. Cho đến một hôm...

Hôm ấy Ly còn nhớ không ? Sau khi chúng ta vui một cái tết đầy kỷ niệm, cái tết đầu tiên của việc học... Vừa đi tết thầy về chúng mình được biết : sáng sớm ngày mai gia đình Lan sẽ lìa bỏ những gì thân yêu lại, về vào Nam tìm tự do... Và đau đớn hơn, nhà Ly vì lý do nào đó phải ở lại. Ôi giờ phút vĩnh biệt sao buồn thế ! Tay Ly run run đưa cho Lan quyển sách « Vỡ lòng » có nhiều hình vẽ mà chị Ngọc đã tô màu. Quyển sách Ly rất cưng yêu, gìn giữ từng tí. Còn Lan thì mơ ước...

Trước giờ cách xa, người lớn chúc tụng, hẹn ngày tái ngộ dặn nhau đủ điều... Chúng mình chỉ biết khóc... Mẹ Lan cổ ngấn nước mắt sắp sửa rơi nói :

— Thôi hai con đừng khóc nữa. Lan đi ít lâu nữa Lan về. Ly ở lại ráng học nhé !

Lời an ủi đó càng làm chúng ta khóc to thêm (Lan nghĩ rằng : đi ít lâu gì mà đem theo tất cả đồ đạc vậy). Rồi cả hai nhà cùng khóc, tiếng khóc thấm thiết hòa lẫn tiếng gió rít trong vườn đào, tiếng côn trùng rên rĩ, tạo thành một khúc nhạc buồn ai oán. Đêm đã khuya mà không ai đi ngủ. Lệ đã cạn, nỗi buồn càng nặng khi gà trong xóm gáy vang, mẹ Lan khuyên mọi người nên ngủ lưng một lúc cho đỡ mệt. Nhà Ly cũng ra về...

Từ mờ sáng, gia đình Lan đi sớm không cho nhà Ly biết vì sợ cảnh bịn rịn nát lòng... Nhìn sang nhà Ly cửa còn đóng im lìm, chắc Ly còn ngủ, Ly ơi ! Lát nữa đây Ly chẳng còn thấy Lan nữa đâu !

Qua làn nước mắt, kìa ! ? bóng ai thiếu não quần áo xốc xếch, chân không guốc dép, tóc rũ rượi đang chạy sang nhà Lan... rồi hoảng hốt chạy ra phía đường cái, Lan nhất quyết xuống xe chạy đến với Ly không đi nữa... Nhưng chị Lệ giữ chặt lấy Lan... xe rồ máy... Vùng vẫy la hét van xin, nhưng vô ích... Kìa ! Ly đã chạy tới đường : ngơ ngác nhìn theo chiếc xe rồi ngã gục bên lề đường... Bóng Ly xa dần rồi mất hẳn mái nhà thân yêu của Lan chỉ còn là một chấm mờ trên nền trời vẩn đục. Xe càng thêm tốc lực... Mái trường yêu quý. Người mẹ thứ hai rõ dần trong làn sương mỏng...

ĐỖ-THỊ-LAN

Thất 2

KIM ĐƠN VỚI

«CÁI BANG»

B Á O C H Í

Truyện của HẬU PHONG NGỌC PHƯỢNG GIANG

HỒI THỨ NHẤT

Đại Hội Quần hùng năm Ất Tỵ

Kim Đôn lái xuất chốn giang hồ

Nước «Ngô Quyền» trải qua sáu năm «vàng» hiển, tình trạng còn trong vòng hỗn độn, cao thủ võ lâm chia ra nhiều phái, mỗi phái gồm một số tài năng son trẻ, công lực thâm hậu thay thế cho đám tiền bối đã chán mùi tranh đấu.

Đây nói về phái Báo Chí (còn có người gọi là báo đời). Môn phái này gồm một số võ lâm cao thủ tuy chưa danh rền ngũ nhạc tam sơn, nhưng võ công cũng đã vào bậc thượng thừa. Môn phái này chỉ mới thành lập trong thời gian gần đây thôi. Vậy thì hôm nay kẻ bỉ nhân này xin giới thiệu môn phái báo chí với liệt chư quý vị thân yêu qua cuộc du hành của đại hiệp họ Trần tên Kim Đôn.

Một buổi sáng mùa Đông, tiết trời lạnh lẽo (vì ảnh hưởng của Bắc Lụt miền Trung), từng cơn gió lốc làm se lòng bộ khách: Đường phố vắng tanh, người ta tưởng rằng không một ai dám lẻ bước trong buổi sáng hôm nay. Nhưng đột nhiên, từ đằng xa (đầu miệt lữ điểm «Đại Thưởng trà gia») một bóng người tà tà dần bước. Đầu tóc già rối bù, quần áo xốc xếch như vừa chui từ hang động nào ra. Râu ria xồm xoàm, trông mắt có vẻ già giận quắc trước, nhưng thân thể lại chỉ cao độ ba thước năm (thước ta). Trời rét thế mà gã vẫn ung dung bách bộ với đôi hài bằng da đen kịt. Vừa đi gã vừa vỗ vào hai túi quần cất tiếng ca rằng:

«Ta Kim Đôn hề! Bao năm tu luyện.

Nay hạ sơn hề! Tái xuất giang hồ».

À thì ra gã là Trần Kim Đôn, biệt danh Hành Tôn đại hiệp, một cao thủ võ lâm vắng bóng khá lâu, giới giang hồ tưởng gã đã mất hay đi xứ khác làm ăn, không ngờ hôm nay gã lại khập khểnh về đây, hẳn lại toan giở ngón gì đây tá?

Nói về Hành Tôn đại hiệp đang «phoong phoong» hát bài «ngựa phi đường xa» bỗng nghe một hơi gió lạ bay vào đến, gã liền dừng ngay lại, quét cặp mắt sáng rực nhìn về nơi vừa xuất phát luồng quái phong, thì bỗng thấy một người đang dùng ngón «ngoắc chưởng» đưa về phía gã, Kim Đôn đại hiệp vội vận «can đảm thần công» để chịu đựng, xong dùng thần pháp «Di Ảnh Kỳ Hình» nhảy ba bước đến bên người lạ. Gã xạ cặp mắt đầy hung quang quan sát thì thấy người ấy dong dỏng cao, khuôn mặt khôi ngô tuấn tú, cặp mắt sáng ngời chừng tỏ có một nội lực thâm hậu, trong tay đang ôm một chồng «Triết học chân kinh» — Vừa thấy thấy Hành Tôn nhảy đến, vị đó cất giọng oang oang.

— Này, ta trông hình như thiếu hiệp là Trần Kim Đôn mà giới giang hồ thường gọi là Hành Tôn đó chẳng?

Hành Tôn thối lui nửa trượng, gương mặt ngạc nhiên «Tại sao người này lại biết mình kia» Tuy vậy, Hành Tôn cũng đáp:

— Thưa đúng ả! Chẳng hay bậc tiền bối là ai mà rõ được danh tánh tiểu sinh.

Người ấy bèn cười lên ba tiếng mà rằng :

— Hi... Hi... Thiếu hiệp quên ta rồi sao, ta là Xuân Hoàng trưởng lão....

— Ô ! thì ra tiền bối là Xuân Hoàng trưởng lão, tiểu sinh thật cam thất lễ.

Trưởng lão ôn tồn hỏi :

— Tại sao lâu nay Thiếu hiệp lại vắng bóng để cho giới giang hồ phải nhắc nhở đến.

Kim Đôn buồn bã, thở dài ba tiếng, uốn lưỡi bảy lần, gạt nước mắt hai cái đáp :

— Tiền bối ôi, nói lại thêm buồn ; Tiểu sinh kể từ ngày bị « Tổng Đàn Bang Giáo Dục » « uýnh » cho ngọn chướng quái lạ phải mang thương tích trầm trọng, phải bỏ cả mảnh « Tú tài chân kinh » chạy trốn về núi toan tu luyện cho qua cõi đời tục lụy, nhưng vì lòng trần chưa rũ sạch nên nay lại tái xuất giang hồ, để xem các cao thủ võ lâm hiện giờ ra sao.

— Thế bây giờ nhà ngươi định đi đâu ?

— Thưa, Tiểu sinh cũng chẳng biết đi đâu. Cứ nhắm theo con đường mà đi đến vô định.

Sau vài giây trầm ngâm suy nghĩ, Xuân Hoàng trưởng lão nói :

— Nay, hiện giờ có một bọn Cái Bang Báo chí vừa xuất hiện, ta không biết bọn nó là ai, vậy nhà ngươi có thể điều tra giúp ta không.

Hành Tôn sốt sắng đáp :

— Vâng, tiểu sinh xin sẵn sàng.

Chợt nhớ ra điều gì, Hành Tôn tiếp :

— Thưa lão tiền bối, chẳng hay lúc này lão tiền bối có còn giao thiệp cùng nhóm Võ Đang Thất Hiệp hay chăng ?

Chưa dứt lời thì trưởng lão trợn mắt quát :

— Trương Chân Nhân là bậc kỳ tài sao, nhà ngươi không đến thụ giáo, còn chờ đợi gì mà ăn nói lừng khừng thế.

Tiếp theo câu nói, trưởng lão Xuân Hoàng xuất ngay ngón « Cốc chưởng » toan điểm vào Thiên Linh Cái của Hành Tôn. Vốn sợ tài nghệ trưởng lão nên Hành Tôn vội dùng khinh công chạy tuốt...

HỒI THỨ HAI

Ruby chưởng, Hành Tôn thọ nạn

Cái Bang Chủ, Văn Đạo trở lại.

Thoát khỏi « cốc chưởng » của Xuân Hoàng trưởng lão, Kim Đôn đại hiệp vừa đi vừa suy nghĩ

về bọn Cái Bang Báo chí. Đang « thung thăng » dần bước, Kim Đôn bỗng dừng chân, xạ luồng nhỡn tuyến về phía góc vườn : Một đám khói xanh tỏa lên nghi ngút, phất xuất từ mồm một gã hảo hán. Hảo hán này vào trạc trung niên, thân thể gầy gò yếu đuối, cặp mắt ti hí, lơ lơ như mất hồn, mái tóc bông lảng mướt. Nhìn kỹ gã hảo hán, Kim Đôn nhận ra ngay là chàng Văn Đạo họ Hứa, một cao thủ võ lâm trước kia đã từng cầm đầu bọn Cái Bang Đệ Tứ tung hoành ngang dọc. Văn Đạo tuy bề ngoài có vẻ thư sinh, chứ kỳ thật là một tay « chịu chơi » có hạng, giới giang hồ ít người không biết đến hẳn.

Kim Đôn phi thân đến trước mặt họ Hứa, cất tiếng vang vang mà rằng :

— Nay anh chàng họ Hứa, biết ta là ai chăng ?

Hứa Văn Đạo từ từ nghiêng đầu, mở rộng thêm cặp mắt ngó ngay Kim Đôn, hừ lên một tiếng :

— Hừm, tên lùn kia, ta còn lạ gì bộ mặt nhà ngươi. Lâu nay ta tưởng ngươi đã bỏ mạng nơi xó xỉnh nào, không ngờ hôm nay nhà ngươi còn vác mặt đến đây định làm gì.

Kim Đôn phùng phùng tức giận. Trong đời chưa ai dám khinh miệt gã một câu, thế mà nay tên này lại dám buông lời hỗn láo. Bèn có một sự giận dữ mà rằng :

— Nay Hứa Văn Đạo, ngươi là cái thá gì mà dám buông lời xúc phạm đến ta.

Văn Đạo hé một nụ cười một phần ba miệng mà rằng :

— Ngươi muốn biết ta là ai à ? vậy thì hãy lóng tai mà nghe cho rõ, ta là Bang Chủ Cái Bang Báo chí đây.

Kim Đôn trợn cặp mắt ngạc nhiên nhìn Văn Đạo.

— Ô ! thì ra các hạ là bang chủ Cái Bang Báo chí ! Hân hạnh thay. Tiểu đệ tìm các hạ mấy hôm nay, bây giờ mới được gặp.

Hứa Văn Đạo bèn « lẳng thẳng » đứng lên :

— Chẳng hay đại huynh tìm đệ có việc gì.

— Chẳng dấu gì huynh, đệ được lệnh của Xuân Hoàng trưởng lão đi dò la tung tích của Cái bang Báo Chí, không ngờ lại gặp huynh là bang chủ.

Ngừng một lúc, Kim Đôn tiếp :

— Vậy chẳng hay quý bang đang hoạt động như thế nào ?

— Hà, tề bang chỉ mới thành lập lúc gần đây, nên hoạt động chưa có gì đáng kể, nhưng hiện nay cũng đang vận động thu nhập môn đệ để truyền bá

môn phái và giới hắc đạo đang xôn xao cho tề bang là bọn « bảo đời » nên nhiều tên kiếm để thách đấu chưởng, nhưng xét vì tài nghệ còn kém nên để chưa ra mặt vội.

Kim Đôn thầm nghĩ « Hừ, chỉ một thời gian ngắn mà tên này nhảy lên chức bang chủ Cái Bang đều làm xôn xao cho giới võ lâm. Kề cũng đáng ngại thật — Chẳng hay chưởng lực của hắn đến bậc nào ».

Chợt nghĩ đến làn khói xanh lúc nãy, Kim Đôn hỏi :

— Chẳng hay lúc nãy huynh đang làm gì đấy ?

Văn Đạo trở lên một tràng cười quái gở như từ cõi âm vọng đến.

— Hồ... Hồ...! Đề chống với bọn kẻ trên, để đang luyện « Ru-By chưởng », môn chưởng kỳ lạ giới giang hồ chưa ai luyện nổi.

Kim-Đôn giật mình « Trời ! Hắn luyện được Ru-By chưởng ? Một trong các chưởng của môn « xi-gà châm quyết », ghê thật — Thảo nào... »

Muốn thử công lực của Văn Đạo đến bậc nào, Kim Đôn hỏi :

— Huynh có thể cho đệ biết sự lợi hại của « Ru-By » chưởng như thế nào chăng ?

— Nếu Huynh muốn biết Đệ rất sẵn sàng.

Văn Đạo bèn đưa « Ru-By » quái chiêu lên mồm hít một hơi, xong thổi phè vào mặt Kim Đôn — Trong lúc không phòng bị, Kim Đôn bị làn quái khí bay vào mặt mũi phải họ lên sắc súa, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, bèn hoảng kinh thối lui hai trượng, quát to :

— Lợi hại thật ! Lợi hại thật !

Văn Đạo cười lên hồ hồ.

— Có thể mời chống được bọn đòi đánh ta chứ. Ha... Ha... Ha...

Nói xoang hần quảng mình vào một cái, phút chốc mất dạng sau bức tường gạch. Kim Đôn ngẩn người nhìn theo, mồm lẩm bầm « không ngờ hắn tiến bộ nhanh thực, mới ngày nào công lực còn tầm thường mà nay đã... »

HỒI THỨ BA

Gặp Trí Nhẫn, Kim Đôn mắc nợ,

Tái Kim Thoa, Đại Hiệp vui mừng

Đây nói về anh chàng họ Trần đứng ngơ ngẩn một hồi lâu cũng buồn, bèn tà tà cất bước. tiếp

tục cuộc lãng du — Cho đến một ngày kia, sau khi ghé « Phạm điểm Huỳnh Cửa » dùng bữa với hai cái trứng gà, ba khúc bánh mì, một tô cháo với mười hai miếng lòng heo, Kim Đôn mạnh dạn dấn bước không còn sợ làm ma đói giữa đường. Đang thung thảng vừa đi vừa hát bài « Quyết chén, » Kim Đôn bỗng nghe một giọng the thé vang lên.

— Bớ Hành Tôn, mau lại đây cho ta hỏi chuyện.

Kim Đôn giật mình đảo một vòng rồi đứng lại thì thấy một nữ lang vận bạch y tay cầm « Điềm ngân bút » múa may trông có vẻ yêng hùng lắm lắm...

Kim Đôn vội chạy đến gần bỗng giật mình rú lên.

— Trời ! Cà rà Nương nương Võ Trí Nhẫn.

Phải, người vừa gọi Kim Đôn chính là Nương Nương họ Võ, một nữ cao thủ, giữ chức « Thủ Quỹ thân ngân viên » trong Cái bang Bảo chí. Trong một phút, Kim Đôn ngỡ người đứng nhìn nữ lang :

Kim Đôn đang định xuất đời lời tả oán thì nữ lang họ Võ đã quát :

— Thất phu, người làm gì mà nhìn ta dữ vậy, mặt ta dính lọ chăng ?

Kim Đôn giật mình vội vòng tay thi lễ :

— Không dám, kẻ hèn này xin kính chào Nương Nương. Chẳng hay Nương Nương gọi kẻ hèn này có điều chi dạy bảo.

Cà Rà Nương Nương trợn đôi mày liễu mà rằng :

— Nay Kim Đôn, ta gọi người để đòi số nợ một bó mà người chưa nộp cho Cái Bang Bảo chí chúng ta...

Kim Đôn nghe qua toát mồ hôi lạnh, bèn có sự năn nỉ rằng :

— Xin Nương Nương cho kẻ hèn này hèn vài ngày nữa sẽ trả nợ, còn bây giờ vì vừa đi « đớp » nên đã hết tí.

— Hà, người hèn ta lâu lắm rồi đấy nhé. Nhưng thôi, nề tình đồng đạo ta cho người hèn lần nữa.

Than ôi ! thật là phước đức ba đời. Xưa nay cứ nghe đến cái tên Võ Trí Nhẫn là giới lục lâm đã kinh hồn bạt vía. Nàng đi đến đâu là thiên hạ đổ nợ đến đấy. Với cây « điềm ngân bút » nàng đã gây biết bao hoang mang sợ hãi trong quần hùng. Thế mà nay Kim Đôn lại được nàng rộng lượng tha cho thì đúng là phước đức ba đời.

Kim Đôn bèn có một sự cảm ơn rối rít,

hỏi thăm sức khỏe liền tút xuyết. Hỏi nhiều quá đến nỗi Võ Nương Nương phải cầu sườn thét :

— Thôi cút đi, đừng lải nhải ta lại cho một «điểm ngân bút» bi giờ.

Kim Đôn sợ quá vội đằng sau : quay, ba chân bốn cẳng dông lẹ.

Liệu chừng đã thoát khỏi vòng chưởng lực của Cà Rá Nương Nương, Kim Đôn đi chậm lại, vừa đi vừa thở. Bỗng văng vẳng đâu đây có tiếng ca hòa lẫn tiếng đàn, ca rằng :

« Ta Kim Thoa hề ! Tạm xa trần tục.

« Lo luyện chưởng hề ! Đề dự kỳ thi.

Kim Đôn mừng quá kêu rú lên :

— Trời ! Kim Thoa sư tử.

Phải, người vừa cất tiếng ca chính là nữ cao thủ Đỗ Kim Thoa, cũng là một nhân vật lừng danh của Cái Bang Báo Chí, đã từng làm khiếp đảm anh hùng. Nhưng kể từ ngày Gia Thụy đào vong, thì Kim Thoa nương tử cũng trở về lo rèn luyện công phu, vì nàng đã trót hẹn với « Tổng đàn Bang Giáo Dục » sẽ tranh tài trong một trận đấu một mất một còn vào cuối năm.

Đây xin mô tả hình dáng Kim Thoa : Con người cao ráo, rất « cốt », khuôn mặt chữ điền, hàm lớn, đôi mắt lúc nào cũng mở rộng. Tính người vui vẻ điềm đạm, luôn luôn nở nụ cười toàn vẹn.

Trở về lúc ấy, Kim Thoa đang hát bỗng nghe có người gọi, vội bật ngang, quay đầu dòm lại, nhìn mãi mới nhận ra Kim Đôn, vội cất tiếng cười ròn rã :

— A kia, Kim Đôn, nhà người đi đâu lạc vào đây. Không biết đây là tư gia của ta sao ?

— Thừa sư tử, tiểu đệ nhân đi qua đây nghe tiếng hát của sư tử nên ghé vào thăm một chút.

Kim Thoa nương tử bèn dắt Hành Tôn vào nhà cho ngồi và hỏi thăm loạn xạ về tình hình giang hồ hiện nay. Kim Đôn ngạc nhiên rằng :

— Ủa ! Nói vậy sư tử lúc này không còn hoạt động gì nữa sao.

— Đúng đấy, lúc này ta lo luyện « Tú Tài chưởng » đề vài tháng nữa phải so tài với « Tổng Đàn bang Giáo Dục ».

Nghe nhắc đến « Tổng Đàn » Kim Đôn bùi ngùi tắc dạ.

Sư tử ơi, « Tổng Đàn » này năm ngoái đã hạ tiểu đệ hai lần đều mang nội thương trầm trọng. Vậy sư tử có tranh đua phải nhờ giữ mình, mới mong trả thù cho tiểu đệ được.

Sau một hồi hàn huyên, Kim Đôn bèn từ biệt ra về.

HỒI KẾT CUỘC

Trở về núi, Kim Đôn cất bước

Gặp Thế Văn, có bạn đồng hành.

Trên con dài thăm thẳm, Kim Đôn vừa đi vừa suy nghĩ mà buồn cho thân phận, mang tiếng về núi tu luyện, nhưng đến nay hạ san lại cứ không nổi « Cốc Chưởng » của Xuân Hoàng Trưởng Lão Ru by chưởng » của Văn Đạo, « Điểm ngân bút » của Trí Nhẫn, nên có ý theo gương Kim Thoa tái hồi sơn cốc đề cố công luyện tập. Nghĩ thế nên Kim Đôn trở lại đường cũ nhắm hướng núi Nhị-A Nhị mà tiến bước. Đang đi bỗng có tiếng gọi :

— Này nhà người đi đâu đấy ?

Kim Đôn quay lại đề kịp nhận ra là Thế Văn trưởng lão, bèn dừng lại vòng tay thi lễ.

— Chẳng hay Trưởng lão đi đâu mà hấp tấp vậy

Thế Văn trưởng lão tươi cười, thân mật vỗ vai Kim Đôn :

— Ta đấy à ? Ta thì lúc nào cũng thế, nhà người còn lạ gì. Hơn nữa lúc này bọn « Văn (g)... sừng lông hội » ra mặt hoạt động rần rộ, mời ta làm cố vấn, thế mà lại kệt bọn « Cái bang báo chí » cũng lôi kéo nên ta ở vào cái thế hai cẳng hai bên, không làm sao mà rảnh rang được.

Nghe qua, Kim Đôn thầm cảm phục con người «thiện... chấy» của trưởng lão, bèn có một sự nghiêng mình bái phục mà rằng :

— Ôi ! Cao cả thay, trưởng lão không nệ tấm thân già mà lo cho đàn trẻ, còn gì cao quý hơn.

— Thôi im đi, nhà người chưa cho ta biết là nhà người đi đâu ?

— Trưởng lão ơi ! Toan xuất thế vào đường tranh đấu, nhưng vì công lực còn non nên tiểu sinh định về sơn cốc tu luyện.

— Thế à, ta cũng có việc cần đi qua động Tứ Nhị, vậy chúng ta cùng đi cho có bạn đồng hành.

Cả hai người nắm tay, tung mình dùng khinh thân chạy như bay biến phút chốc mất dạng.

Từ nay, giới giang hồ không còn thấy bóng Kim Đôn đại hiệp đâu nữa. Chúng tôi một hôm tình cờ đi ngang núi Nhị A Nhị có gặp Kim Đôn thì được chàng cho biết sẽ xuất hiện tái ngộ giang hồ vào năm tới. Vậy chúng tôi xin hẹn với liệt chư quý vị đọc giả đến năm sau.

HẬU PHONG NGỌC PHƯỢNG GIANG

Cấm trích dịch, hay quay phim nếu không linh tiền trước với tác giả

đau thương

Chiếc màn vừa vén lên
Người da đen trình diễn
Nhạc jazz phùng má đen
Nỗi sầu đau hiển hiện

Chiếc màn vừa vén lên
Người da đen trình diễn
Kèn trumpet kêu rên
Nư hồn ai lên tiếng

Người da đen vào quán
nhạc jazz vương nhịp chân
Đôi mắt đen bình thản
nỗi buồn đen dẫn thân

Người da đen lặg ngời
Cà phê đen đối mặt
nỗi buồn đen lên ngời

NGUYỄN HOANG
IB1

ngoảnh hồn ■

*Anh chờ đợi với vòng tay bỏ ngỏ
Con chim buồn vỗ cánh nuôi phương bay
Anh trở thành nai nai nhỏ xa bầy
Chờ em đến nghe rừng xao tiếng gió*

*Em thu nhỏ hóa thành hoa tuyết đỉnh
Dắm thân ngà trong làn suối trong xanh
Lá rừng khua chim vỗ cánh ân tình
Anh ngơ ngác nghe cội lòng xao xuyến*

*Tháng ngày đồ trắng vàng in dáng liễu
Em ngoảnh hồn tiếng gió cũng âm vang
Đêm lang thang nghe úa lá điêu tàn
Đường cứ mở những đại khờ tiếp nối.*

*Anh chờ đợi với vòng tay bỏ ngỏ
Em vẫn là xuân của những kiêu sa
Anh biến thành mây mây bỗng trôi xa
Ôi nước mắt có hằn trên vết bước.*

TRẦN UYÊN TỪ
Nhất B2

ĐỖ QUANG TỎA
BẠCH TUYẾT
PHẠM THỊ ĐÀM

RẮN

Năm Thìn đã trôi qua, để lại cho dân tộc Việt Nam nhiều kỷ niệm đau khổ : nạn lụt miền Trung, lũng củng nội bộ trong nước. Trước khi sắp sửa cho năm mới — năm tị — Chúng ta hãy kể một vài mẩu chuyện về rắn để cùng nhau bàn luận trong mấy ngày xuân.

Rắn là một loại thuộc bộ loài bò sát. Rắn không có chân nhưng di chuyển nhanh nhờ sự chuyển động nhịp nhàng của thân mình. Rắn độc thường có đầu hình tam giác và bên sở thú Anh có cả loại rắn có hai đầu. Rắn này lúc ăn chỉ một đầu ăn, nếu cả hai đầu cùng ăn thì sẽ mắc nghẹn.

Tổ sản rắn hiện nay là nước Ấn Độ. Ở Ấn Độ nổi tiếng có loại rắn đeo mắt kính (Naja). Rắn này rất độc, ở mắt có hai khoeng tròn trông tựa mắt kính. Ở Ấn Độ, mỗi năm có vài ngàn người chết vì loại rắn này. Rắn đeo mắt kính thường sống ở xứ nóng như Ấn Độ, Phi Châu, nó dài thường thường là khoảng bốn mét và khi sắp sửa tấn công địch thủ nó phùng hai mang lên. Bắt rắn để dạy đóng phim là một nghề của dân Ấn Độ.

Trong truyện cổ tích Việt Nam cũng có chép chuyện Dã Tràng nhờ ra ơn cho rắn mà được rắn trả ơn lại bằng cách cho viên ngọc nghe. Lịch sử Việt Nam cũng có ghi chuyện ông Nguyễn Trãi vì để cho mấy tên gia nhân giết hại một gia đình rắn mà bị rắn báo thù. Một hôm ông đang ngồi xem sách thì bỗng nhiên có một giọt máu từ trên trần nhà rơi xuống thấm qua ba trang giấy. Về sau vì tội oan, ông bị bắt và bị vua ra lệnh tru di tam tộc đúng như giọt máu ngấm 3 trang giấy của rắn báo thù.

Trong thời đại chiến thứ hai, ở ngoài Bắc Việt, tỉnh Bắc Ninh cũng xảy ra một vụ rắn thần hiện giữa ban ngày số là làng Mạc ở Bắc Ninh vào mùa hè có tổ chức một buổi cúng đình. Sau khi cúng xong có hai người ở làng kế cận ra về. Khi băng qua ruộng để đi dọc đê về làng hai người bỗng thấy xa xa một chấm đỏ đang nằm trên đường ruộng. Lúc lại gần xem thì hai người này bỗng thất kinh hồn vía vì đó là một con rắn rất lạ kỳ : Toàn thân đỏ như lửa, trên đầu có một cái mào như mào gà, đang phồng mang

nằm phơi nắng giữa đường. Hai người này bỏ chạy trốn chết, lúc được một quãng xa và quay đầu nhìn lại thì rắn đã biến mất. Lúc về làng hỏi lại các cụ xưa thì các cụ bảo rằng đó là một loại rắn chào mào rất linh hiển.

Ở Tây Ninh, đường Trần Hưng Đạo có một cái miếu thờ hai viên ngọc rắn. Theo các người ở đây kể lại thì cách đây 40, 50 năm về trước, trong cái chuồng đồng ngoài cửa trước, có một cặp vợ chồng rắn hôm nào cũng đến nghe sư cụ đọc kinh.

Rồi một hôm hai vợ chồng rắn bỏ đi và để lại cho hai viên ngọc rắn và hiện bây giờ vẫn còn thờ cúng. Đặc biệt ở tỉnh Tây Ninh này có nhiều rắn hơn các tỉnh khác. Nếu một hôm nào bạn ra thăm chợ, thì việc đầu tiên làm bạn ngạc nhiên hết sức là ở đây họ bán rắn rất nhiều. Rắn lớn thì cắt từng khúc như khúc cá, rắn bé thì để bỏ ngoe nguẩy dưới đất.

Rắn cũng là một loại vật linh thiêng. Theo truyền sử Trung Hoa thì ngày xưa bên trung Hoa có hai con rắn : một xanh một trắng tu luyện được nhiều phép thuật. Nhưng lòng còn vương trần nên hóa thành hai cô gái để kết duyên cùng kẻ phạm trần. Sau bao nhiêu khổ ải, gian lao, hai con rắn đã được đắc đạo cùng với chồng. Truyện không biết thật hay hoang đường tuy nhiên nó cũng chứng tỏ được rắn cũng là một linh vật.

Rắn có hình thù ghê gớm nên ai cũng ghê tởm và sợ hãi. Trong bụng rắn lại chứa những nọc độc nên người ta thường ví « ác như rắn độc ». Tuy nhiên lấy rắn mà đặt tên cho năm, không phải là một năm xấu. Các cụ đời xưa cho năm rắn là một trong những năm cười hời tốt nhất.

Năm nay, trước sự cố gắng của toàn dân, chúng ta hy vọng sẽ xây dựng được một nền dân chủ một cuộc sống hạnh phúc ấm no. Năm tị sẽ là năm chiến thắng vẻ vang của dân tộc Việt Nam.

ĐỖ QUANG TỎA

* *

★ **Ái Nhĩ Lan** là xứ duy nhất ở Âu châu không có một con rắn nào.

★ Tất cả trứng của các loài rắn : rắn rồng, rắn lục, rắn nước, rắn hổ mang, rắn gấm v. v... sau khi đẻ lại phồng to lên.

★ Rắn mới khổng lồ có màu xanh thẫm thường sống riêng biệt từng cặp với nhau. Con mái lớn hơn con trống, da sần sùi như da cóc lại có gai từ trên mũi đến đuôi, gai ngắn, không bén nhọn như sấu.

Ở những bụi rậm gần sông, rắn đẻ rất ít, trứng lại mềm không cứng như trứng gà, vịt. Trứng nhỏ hơn trứng ngỗng có hình bầu dục. Loại này rất ít có ở Việt Nam. To bằng bắp chuối người lớn và gấp 7-8 lần rắn mới thường.

★ Rắn độc rất nguy hiểm. Chỉ 1 gram nọc rắn dư sức giết chết 60 người lớn tuổi.

PHAN THỊ ĐÀM

Từ 2 (sưu tầm)

* *

★ Trước kia, ở vườn bách thú New-York có nuôi « Con Rắn Hai Đầu ». Người ta phải ngăn đôi hai cái đầu này, để chúng không giành lộn nhau. Nhưng có một lần nọ, hai cái đầu rắn vẫn tìm được cơ hội mổ nhau dữ dội. Sau cùng, đầu rắn này nuốt đầu kia và con rắn hai đầu ấy chết queo.

★ Những chú rắn ở bên Ấn Độ, nghe đầu rất sung sướng, vì được dân chúng coi trọng như những vị thần linh. Khác hẳn ở nước ta, mỗi khi gặp mặt các bác nông phu, các chú rắn sẽ biến thành những món nhắm rượu ngon lành.

B. TUYẾT

Từ 2 (sưu tầm)

HUYỀN TRẦN CÔNG CHÚA

NHÂN VẬT

- ★ VUA TRẦN ANH TÔN ANH CỦA HUYỀN TRẦN CÔNG CHÚA
- ★ VUA CHIÊM THÀNH : CHÈ MÂN
- ★ HUYỀN TRẦN CÔNG CHÚA
- ★ TRẦN KHẮC CHUNG
- ★ TỖ NỮ

THỜI GIAN :

Ngược dòng lịch sử. Năm 1306 Vua Trần Anh Tôn theo lời căn dặn của Tiên Vương. Nhặt là tình bang giao giữa hai nước Việt Chiêm. Nên ngài quyết định gả em gái cho vua Chiêm Thành (Chè Mân) Thâm ý của ngài không ngoài mục đích sáp nhập hai Châu Ô, Rí (do vua Chiêm dâng làm lễ vật) vào ranh giới nước Nam.

MÀN I

(Một buổi chiều Xuân, muôn bóng hoa đua nở. Công Chúa Huyền-Trần đang ngắm cảnh vật trong vườn Ngự-uyển)

CÔNG CHÚA :

Xuân đã đến thắm tô lòng đất Việt
Hoa muôn màu, hé nở đón Xuân sang
Mừng Chúa Xuân chan chứa ánh hôn
hoàng.
Mùa Xuân mới... trong thanh bình thoải
mái.

TỖ NỮ : *(Từ ngoài vội vã chạy vào).*

Thưa ! Công nương...

CÔNG CHÚA : ... Điều chi em cứ nói.

TỖ NỮ : Dạ, thưa Cô Hoàng Thượng đã
Giáng lâm.

(Tỳ nữ đi ra).

CÔNG CHÚA : Ồ ! Anh ta sao lại đến bất thần.
Không hiểu có chuyện chi cần kíp thế.

(Nhà Vua từ ngoài đi vào. Có hai tên lính theo sau ; Chúng quay trở lại hậu trường — Còn một mình nhà Vua).

CÔNG CHÚA : *(Quì xuống tâu).*

Thưa Vương huynh...

VUA : *(Đỡ Công Chúa đứng lên)...*

Anh cho em miễn lễ.

Anh đến bàn một chuyện tới tương lai.

CÔNG CHÚA : *(ngạc nhiên).*

Dạ ! thưa anh một chuyện của ngày mai.
Mà không hiểu có điều chi quan hệ.

Thưa Vương huynh...

VUA : *(Ngắt ngang)*

... Được rồi anh sẽ kể.

(Nhà vua đi qua đi lại, dáng suy nghĩ).

Hắn em còn nhớ chuyện mấy năm qua.
Ngày anh chưa lên nắm giữ san hà.
Anh có được cùng Cha sang Chiêm Quốc.
Nhớ ngày ấy, một hôm trong cuộc họp.
Vua Chiêm Thành xin kết nghĩa cùng em.
Phụ thân ta hứa nhận mỗi tơ duyên.
Nên họ đã sang xin ngày cưới hỏi.

CÔNG CHÚA : *(Nghẹn ngào)*.

Trời !... Vương huynh ! em xin anh rút lại.
Lời hứa xưa để em khỏi đau lòng.

VUA : *(Xuống giọng thân mật)*.

Này ! Huyền Trân anh vẫn mãi ước mong.
Muốn em được ấm êm trong hạnh phúc.
Nhưng ngày nay anh làm sao xét được.
Chuyện năm xưa thân phụ đã hứa lắm.
(Huyền Trân quay mặt chỗ khác nước mắt khóc).

Hồi sáng nay vua Chiêm Quốc sang thăm.
Cổ khơi lại việc xưa xin cưới hỏi.
Ngài dâng Châu Rí, Ô làm lễ nói.
Anh phân vân chưa biết nghĩ ra sao.
Nên vội đến đề cùng em bàn tính.

HUYỀN TRÂN : *(Dứt khoát)*.

Thưa Trưởng huynh em đau lòng quyết
định.
Không thể nào làm vợ của Chiêm Vương.

VUA : *(vẫn giọng cũ)*.

Nhưng Huyền Trân em chưa nghĩ mọi
đường.

Quyết định thế, em vô tình phạm tội.
Với vua cha thoát tiên em có lỗi.
Với nước non thử hỏi sẽ ra sao ?
Và Chế Mân hẳn sẽ nghĩ thế nào ?
Khi thất vọng về tình duyên dang dở.

(Nhà vua đi qua lại).

Này Huyền Trân theo ý riêng anh nghĩ.
Gái lớn lên tất sẽ phải theo chồng.
Em nhận lời, trước có ích non sông.
Tránh mọi việc binh đao cho đất nước.
Và sau nữa ranh giới ta thêm được
Hai Châu Ô, Rí ở phương Nam.

Không tổn quân, không mang tiếng bạo tàn.
Em thử tính còn dịp nào hơn nữa.
Anh mong em sẽ bình tâm nghĩ kỹ.
Rồi trả lời để anh rõ nay mai.
Thôi anh về...

(Nhà Vua đi nhanh ra ngoài ; Sau đó Trần Khắc Chung nhẹ nhàng đi vào, Huyền Trân không hay biết).

CÔNG CHÚA : *(Ôm mặt nước mắt)*.

.. Trời ! Vương huynh anh hỏi !
Em giờ đây biết định liệu ra sao.
Với Khắc Chung em sẽ nói thế nào.
Cho tình, nghĩa đôi đường không lỗi đạo..

KHẮC CHUNG :

Kìa Huyền Trân em hãy nên mạnh bạo.
Anh biết rồi những chuyện mới xảy ra.
Và khuyên em nên theo lệnh Vua Cha.
Đừng bịn rịn..

HUYỀN TRÂN : *(Chạy lại nắm tay Khắc Chân)*.
.. Ô Khắc Chung, chàng hỏi.
Nhưng tình riêng ta biết tính ra sao.
Ngoài kẻ trên, chàng không có cách nào.
Đề cứu vãn vãn cờ tình tuyệt vọng.

KHẮC CHUNG : *(Chạm rầy)*

Huyền Trân em, ta đừng nên xây mộng.
Đem tình riêng để đắp dựng nước non.
Khi yêu nhau tình, nghĩa phải cho tròn.
Ta đừng để nước Nam thành biển lửa.
Anh khuyên em nên quên tình xưa cũ.
Hãy nhận lời để tránh việc binh đao.

HUYỀN TRÂN :

Nghe lời anh, em cảm thấy nghẹn ngào.
Tim rạn nứt, nát tan từng mảnh nhỏ.

KHẮC CHUNG : *(Gần giọng)*.

Kìa Huyền Trân em đừng nên khóc nữa.
Hãy chùi đi những giọt lệ thương tình.
Hãy ngược lên... đem hai chữ hy sinh.
Cho đất nước cho giống giòng Hồng Lạc.

(Huyền Trân vẫn khóc).

Nếu tình xưa em không sao quên được.
Anh sẽ về... và thề chẳng gặp em.

(Khắc Chung toan bước,... Huyền Trân giữ chàng lại).

HUYỀN TRÂN :

Khắc Chung anh... Vì đất nước đang cần.
Em xin được một lần anh tha thứ.

(Huyền Trân quì xuống, Khắc Chung đỡ nàng dậy)

Em sẽ cùng Chiêm Vương nên chồng vợ.

Nhưng tình em sẽ mãi thuộc về anh.

(Huyền Trân gục đầu vào vai Khắc Chung).

(Màn từ từ hạ, trong lúc đó một giọng ngâm vang ra.

Tiếc thay cây quế trên rừng.

Đề cho thẳng mán, thẳng mường nó leo).

MÀN II

THỜI GIAN :

« Công Chúa Huyền Trân về làm Hoàng Hậu Chiêm Thành chưa đầy 1 năm. Một buổi sáng trong cuộc đi săn — Hoàng Hậu bị đoàn heo rừng tấn công — Chiêm Vương, vì cò sức chồng cụt để cứu Hoàng Hậu nên bị trọng thương ».

(Quang cảnh Cung điện — Trên một chiếc giường sơn son, thếp vàng, Chiêm Vương nằm bất tỉnh, quay mặt vào trong, bên cạnh là một bàn nhỏ đựng vài cái chai với mấy cái ly cổ. Bên cạnh là Hoàng Hậu đang quạt cho chồng).

HOÀNG HẬU : (Nhẹ nhẹ rời khỏi ghế).

Thời gian lặng lẽ trôi mau quá.
Mới Thu nào nay đã được ba thu.
Nhìn cổ hương xa cách chốn mây mù.
Đâu còn nữa những người tôi yêu qui.
(Hoàng hậu bước qua lại, giọng than thở).
Vương Huynh ơi giờ đây anh có nghĩ.
Đến thân em lạc lõng chốn quê người.
Nhìn bao nhiêu màu vàng, ngọc tốt tươi.
Em cảm thấy tất cả đều đen tối.
Với Chế Mân chàng yêu tôi thập bội.
Chưa bao giờ chàng trái lại ý tôi.
Đề báo ơn nguyện đem nghĩa đền bồi.
Tình yêu dấu thay bằng tình phu phụ
(Giọng ghen ngào)

Theo thời gian tiếng nhạc lòng năm cũ.
Đã lãng quên trong tiềm thức nhớ thương.
Phận hồng nhan sao lắm cảnh đoạn trường.

(Nhìn Chiêm Vương).

Chiêm Vương lại trọng thương... đang quẫn quai.

CHẾ MÂN : (Quay mặt ra vẻ đau đớn).

Huyền Trân em...

HUYỀN TRÂN : (Vui mừng chạy đến đầu giường).

...Ồ chàng đã tỉnh lại.

Nhưng trong người chàng cảm thấy ra
sao ?

CHẾ MÂN : (Ấu yếm nắm tay Huyền Trân, nói đứt khúc).

Anh giờ đây... không biết... chết lúc nào.
Vì thân thể...

HUYỀN TRÂN : (Vội vàng bịt miệng Chế Mân).

... Xin chàng chớ nói thêm.

Bệnh chàng nay đã giảm bớt đôi phần
Chàng sẽ khỏi sau thời gian chữa trị.

CHẾ MÂN : (Gỡ tay Huyền Trân và nói đứt khúc)

Huyền Trân em... bệnh tình... theo anh
nghĩ.

Số phận anh... không... còn được bao...
ngày.

Vậy trước khi... anh nhắm mắt... xuôi tay.
Em hãy gắng... nghe lời anh... trần trối.
(Chiêm Vương nghĩ để lấy hơi).

Theo cồ tục, nước Chiêm... xưa truyền lại.
Vua băng hà... hoàng hậu phải tự... thiêu.
Anh biết... em đau khổ... đã quá nhiều.
Nên không muốn... thấy em trong biển lửa.
Vậy trước khi... anh tắt hơi... từ già.
Em... mau về... Nam Quốc...

HUYỀN TRẦN :

(Nức nở).

... Chế Mân ơi !

Đã cùng nhau chung sống mấy năm trời.
Tình chăn gối lẽ nào em quên được.
Hơn một lần chàng vì em tự rước.
Lấy đờn đau thề xác lẫn tinh thần.
Vậy trước khi chàng nhắm mắt từ trần.
Em xin được theo chàng sang kiếp khác.
Dù phải chịu muôn cực hình thề xác.
Em cam đành nhận lãnh...

CHẾ MÂN : (thều thào)

... Hỡi Huyền Trân.

Qua lời em, anh xúc động... vô ngần...
Anh sung sướng... mỉm cười... khi nhắm
mắt.

Thời già từ...

(Chế Mân nấc lên và từ từ nhắm mắt)

HUYỀN TRẦN :

(Ôm mặt khóc).

... Trời Chế Mân chàng ơi !

Mời lấy nhau chàng đã sớm qua đời.

(Quay vào trong gọi lớn).

Tỳ nữ...

TỠ NỮ : (Vội vã chạy vào).

Dạ...

HUYỀN TRẦN :

... Em mau mời Tề Tướng đến nơi.

Đề định liệu, cử hành ngày Hỏa táng.

(Tỳ nữ đi ra).

(Huyền Trân về đau đớn, ngậm)

Thời từ nay Trần, Âm bao cách trở.

Em theo chồng cho trọn đạo thủy chung.

Vương huynh anh... Dù cách trở muôn
trùng.

Em dâng một lạy này... anh tha thứ.

(Huyền Trân đau đớn quì xuống, chắp
hai tay lạy về hướng Nam... Trong khi đó
màn từ từ hạ).

MÀN III

THỜI GIAN :

(Vài ngày, sau khi Chế Mân băng hà — Lễ Hỏa táng được cử hành trọng thể. Giữa lúc ngọn
lửa ngàn ngọn cháy, tường đầu Hoàng Hậu Huyền Trân ngàn đời vùi sâu trong đồng than
hồng. Thì Khắc Chung xuất hiện cứu Huyền Trân.

Khung cảnh khu rừng, có mấy gốc cây cổ
thụ, Khắc Chung hai tay bồng Cồng Chứa
Huyền Trân đang bất tỉnh. Chàng chậm chậm
đi ngang qua sân khấu theo tiếng ngâm từ hậu
trường vọng ra).

... « Ngày hỏa táng Khắc Chung thân nhất mã.

Cứu Huyền Trân đề trọn vẹn khối tình.

Vì nước hy sinh một chữ tình.

Ngàn năm lưu ký, ngát Sử xanh.

Bồi nghĩa nên em đành lỗi đạo.

Tại ơn nên phải phụ tình anh.

Tháng tháng, sầu thương tình nghĩa cũ.

Năm năm, đau khổ mối duyên lành.

Trời đau nỗi phụ người chung thủy.

Giờ đây... kết hợp mối ba sinh...

« MÀN TỪ TỪ HẠ »

HẾT



13 tuổi

xuân này tuổi đã mười ba
buồn như nắng đổ xiêu qua sân trường

xuân này tuổi đã đầy thương
con chim câu nhỏ dọc đường xót xa

giã từ ai, tuổi mười ba
mắt hoa còn thắm nụ hoa ai cười

chia tay ai đại một thời
ngáng lên ai bỗng rụng rời biệt ly

thôi mai dù có ra gì
bàn chân thon nhỏ xin ghi dấu đời

tóc ai che mắt ai cười
xuân này tôi đã trả đời mười hai

NGUYỄN NGỌC XUÂN
ngũ 3



mùa xuân sầu

PHAN TRẦN-LỘC *từ 3*

Hiền nhẹ nhẹ đưa bàn tay đến gần sát bên con châu chấu. Con vật rung động cặp chân. Thăng bé hơi giật tay về, hốt hoảng, nhưng rồi nó thấy nhẹ nhõm khi thấy con vật nằm im. Bàn tay của nó sẵn sàng... và bất chợt lao nhanh về phía trước. Thế là hai chân sau của con vật bị kiềm thúc chỉ còn lại những chân trước quơ quơ một cách tuyệt vọng. Hiền khoái chí nhìn vào cái miệng của con châu chấu hả to chực cắn vào tay nó.

Bồng, soát : con châu chấu đập thật mạnh rời khỏi tay thăng bé và bắt đầu mở cánh bay xè xè... Hiền nhảy chồm lên nhưng rồi cũng đành ngơ ngẩn nhìn theo con vật.

Nó ngồi phịch xuống đất, nhìn cảnh vật về chiều một cách vô tư, nó không thấy một cái gì đẹp mà cũng không thấy cái gì xấu cả. Tâm hồn của thăng bé 5 tuổi này bình thản quá.

Bất chợt có tiếng gọi « Ề » Hiền, mày đi

câu với tao không. Chẳng cần quay lại Hiền cũng biết đó là Tâm

— Thôi. Má tao không cho tao ra ao chơi, sợ tao chết đuối. Má mày cứng mày quá : À, còn có 3 ngày nữa thì tết vui quá há.

Thăng Hiền hình như không để ý đến câu nói của Tâm, nó còn tiếc rẻ con châu chấu khi nãy.

— Hồi nãy tao suýt bắt được con châu chấu lớn lắm.

— Phải có tao ở đây thì bắt được rồi.

Thăng Tâm vừa nói vừa cầm cái cần câu xuống đất rồi ngồi xuống bên cạnh Hiền. Nó không muốn nói chuyện về châu chấu nữa, nó muốn nói về chuyện hấp dẫn hơn : chuyện tết.

— Nhà tao đang quét đậu xanh để nấu bánh tét nhiều lắm.

— Chắc ngon lắm hả mày ?

— Dĩ nhiên còn nhà mày ?
— Má tao không cho tao ăn tể, má tao bảo ba tao vừa mới chết không nên vui chơi.
— Tao nghe ba má tao nói ba mày bị Việt Cộng bắn chết phải không.
— Ủ... nhưng mà sao lạ quá mày ơi.
— Cái gì ?
— Ba mày cũng làm dân vệ như ba tao mà sao chưa chết hả mày ?
— Mày trù cho ba tao chết hả ?... Tao không thèm chơi với mày nữa.
— Không cần.
Thằng Tâm đứng lên :
— Mày nhớ nhé...

Sau khi thằng Tâm đi rồi Hiền cảm thấy buồn ghê gớm. Nó ngó mông ra phía vòng rào của ấp. Cái bờ đất đắp cao lên làm nó nhớ ba nó quá — má nó bảo với nó rằng ba nó chết vì cố bảo vệ cái bờ đất ấy. Nó còn nhớ buổi chiều nay mấy tuần lễ, ba nó, má nó và nó ngồi ăn cơm. Ba nó còn gấp đồ ăn cho nó, bàn tay cứng ghê của ba nó nghĩ nếu bị bàn tay ấy nắm mạnh vào thì đầu cộp cũng vỡ.

Nói thế chứ nó chẳng thấy con cộp bao giờ cả, nó chỉ được nhìn hình in trong cuốn văn A, B, C của con Thu và chỉ được nghe thằng Tâm, sau khi vào Sở Thú ở Sài-Gòn xem, nói lại mà thôi.

Sau bữa cơm, ba nó đã vác nó lên quay mòng mòng làm nó chóng mặt muốn chết. Giận quá, nó cắn vào tay ba nó thật mạnh. Ba nó la lên nhưng rồi bật cười ha hả trong khi má nó ngồi cười đỏ mặt tuy không bật thành tiếng. Một lát sau ba vào trong lấy cây súng ra. Nó biết rằng ba nó sắp lại đồn canh ở gần nó.

Trông hình ảnh của ba Hiền thật oai hùng, oai hùng còn hơn ông cao bồi mà nó đã được thấy 1 lần trong rạp xi nê ở tỉnh, ông ta chỉ có cây súng ngắn hơn súng của ba nó nhiều.

Nó nói với ba nó :

— Khi con lớn bằng ba thì ba mua cho con cây súng giống như cây súng này nghen ba.

— Lúc đó chiến tranh có lẽ chấm dứt

rồi, con đâu cần dùng tới súng lớn như vậy nữa. Con đừng nên ham thích súng quá như thế.

— Sao ba lại mang súng làm chi vậy ?

— Tới khi con lớn con sẽ hiểu.

Hiền không bằng lòng lối giải thích như vậy nhưng nó không hỏi thêm gì nữa cả. Trong khi ấy má nó với tay lấy cái mũ đen treo trên vách và đưa cho cho ba nó. Ba nó hôn nó rồi mới bước ra ngoài.

Hiền cảm thấy êm đềm quá. Nhưng mà rồi sáng hôm sau cảnh ấy không còn tái diễn nữa. Tối hôm đó có trận kịch chiến xảy ra và ba của nó tử trận. Nó thấy má nó ôm ba nó kêu gào thảm thiết, nhưng ba nó vẫn nằm im lìm không một cử động. Những tiếng chết được nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Hiền hiểu rằng ba nó cũng đã « chết » như ông nội của thằng Sinh như má của thằng Bo. Rồi nó cũng khóc theo má Hiền dờ tẩm vải hôn vào gương mặt lạnh ngắt của ba nó và định mở lớp vải quấn vòng chung quanh ngực của ba nó xem có cái gì bên cạnh. Song người ta vội cản lại và làm nghi lễ để đặt vào cái quan tài đồ nằm im lìm ở giữa nhà.

Hiền nắm bàn tay của má nó hỏi :

— Sao ba chết vậy hả má ?

Đột nhiên má nó hét lên :

— Tụi nó đó chính tụi nó là Việt cộng khốn nạn đó. Nó lù lại, bởi sợ má nó chửi rửa nhiều nữa. Những tiếng « khốn nạn » « đồ giết người » lập đi lập lại. Nhưng Hiền chẳng hiểu gì cả ngoài một điều : ba nó đã chết...

Hiền thần thờ đứng lên, nó trông thấy một con châu chấu khác nhỏ hơn con hồi nãy một chút đậu ở cách nó một khoảng ngắn nhưng nó cũng không buồn chạy lại bắt. Cảnh vật ở xa bắt đầu mờ dần rồi gần thêm, Hiền nghĩ đến mâm cơm và chạy một mạch về nhà.

Khi Hiền bước vào nhà thì thấy má nó xới cơm vào chén. Nó nhảy phóc lên ghế ngồi.

— Sao bữa nay đến tết rồi mà má không làm mứt hả má ?

— Ủ... để má mua cho con một ít,

— Má nhớ nghen má, năm ngoái nhiều bánh mứt quá.

Má của Hiền không nói gì cả Hiền cũng làm làm thình lộn, nó nhìn chung quanh nhà chẳng thấy chùng dọn gì cả. Ngôi nhà cũng như những ngày thường, chiếc ghế bàn với tủ thờ ba nó, nó chợt hỏi má nó :

— Sao thằng Sinh có phòng ăn riêng hử má ?

— Minh đâu có đủ tiền cất nhà như thế.

— Có phòng riêng sướng quá « hử » má.

— Con có muốn thế không ?

— Muốn chứ ! lớn lên con cất nhà cho má ở nè, cho ba ở nè !

Má nó thở dài. Nó im lặng, được một lúc, Hiền nhìn lên bàn thờ ba nó, nó thụp đầu xuống bàn, có tiếng má nó bảo :

— Ngồi lên ăn cho đàng hoàng. Ăn cơm sao mà con ngồi không yên vậy. Muốn má phạt không ?

Nó vội ngồi lên, con mắt ba nó vẫn nhìn nó ; chắc là ba nó giận vì má nó không nấu bánh tét như mọi năm. Nó kêu :

— Má ơi.

— Sao con có chuyện hoai vậy. Hối lung tung hà !

Nó vẫn tiếp :

— Sao bữa nay má không làm bánh bán cho vui hử má ?

— Con vui lắm à !

.....

— Phải chi còn ba mày. !!!

.

Nó chợt thức giấc vì những tiếng nổ dữ dội. Má nó nhảy vội xuống giường thỗi tắt ngọn đèn dầu, gian nhà tối om, Quen tiếng súng nó bình tĩnh nhảy xuống hầm dưới giường. Nó ngồi sát bên má nó chờ tiếng súng im đi như thường lệ.

Súng nổ lạch tách, không có gì đáng lo ngại cả. Bỗng âm âm mặt đất rung động nó sợ quá khóc thét lên má nó phải ôm nó vào lòng nó mới hết sợ. Chưa lần nào nó nghe nổ dữ như thế. Má nó lầm bầm :

— Tụi nó đánh đồn.

Nó vẫn ngồi yên, bây giờ tiếng súng lớn át tiếng lạch tách của súng nhỏ một lát sau tiếng súng lớn im bật Hiền nghe tiếng hò hét

vang rền ngoài đồn xen lẫn vào tiếng súng nhỏ. Má nó run cầm cập.

— Xin hương hồn anh phù hộ cho em.

Mỗi lần người ta đánh nhau là má nó sợ tái mặt, nhưng Hiền thì không. Đối với nó chỉ có tiếng nổ là ghê gớm thôi, nhưng tiếng nổ chỉ làm chết người khác chứ đối với nó chẳng hề hấn gì — Nó tin tưởng một cách chắc chắn vì nó chẳng thấy mình bị chết lần nào cả.

Ầm... ầm... tiếng súng lớn lại vang rền căn nhà của Hiền kêu lên rảng rặc như sắp đổ. Hiền thấy bụng thót lại một khi có tiếng nổ và nó bịt chặt tai lại nhưng hình như tiếng nổ cũng có thể qua bàn tay của nó vậy. Lần này thì Hiền hết bình tĩnh, nó sợ thật sự, nó cũng run như má nó vậy...

Bỗng nhiên Hiền nghe tiếng lụp bụp, ly tách trên bàn thờ ba nó vỡ lung tung như bị lấy đá chọi thật mạnh vào. Đạn bay rào rào Hiền nghĩ thầm thôi rồi tụi nó bắn vào nhà, Má nó ấn đầu nó xuống.

— Nằm sát xuống Hiền..

Hiền bỗng nghe má nó thét lên thôi rồi đầu của má nó ngoẻo sang một bên.

— Má má.

Một bàn tay của má nó nắm chặt cánh tay của nó, còn bàn tay kia đập lung tung vào không khí. Thân hình của má nó oằn oại. Nó sợ quá không hiểu gì om choàng lấy má nó.

— Má má.

— Hiền con ở lại. . .i . . .

Nó khóc hu hu không hiểu má nó tại sao nằm vật ra không nói thêm gì cả.

Nó chợt nhớ tới ba nó. trời ơi. phải chăng má nó cũng như ba nó ? đúng rồi má nó chết. nó muốn nhảy lên la cho làng xóm biết, nhưng đạn vẫn còn nổ. Nó đành ngồi yên bên cạnh má nó khóc nức nở. Khóc còn hơn khi ba nó chết. Đến bây giờ thì nó hiểu súng đạn nguy hiểm thế nào rồi.

.....

(xem tiếp trang 30)

xuân ơi !

XUÂN ĐẾN TỰ BAO GIỜ

Tết ! khắp mặt báo chí, đài phát thanh cửa miệng mọi người, ai cũng nói chuyện đến tết... và cứ nói như là tết đã mở cửa cho mùa xuân... Họ cũng ca tụng mùa xuân tươi, xuân đẹp, bằng thi, ca, họa nhạc, kịch v.v... Nhưng thật ra, mấy ai đã biết mùa xuân đến tự bao giờ, ngày nào??? Có phải từ ngày mừng một tháng giêng âm lịch không? và có phải mùa xuân là mùa đẹp nhất không? Chúng ta hãy xét vấn đề đó trên bình diện khoa học.

Mùa là gì ?

Chắc hẳn các bạn không còn lạ gì câu chuyện quả đất chạy vòng quanh mặt trời nữa ! chính vì sự chạy vòng quanh này đã cho chúng ta thêm một đơn vị để đo thời gian là một năm : Hết một vòng quanh mặt trời; đề so với đơn vị ngày là một vòng quả đất tự xoay chung quanh mình.

Nhưng nếu quả đất cứ chỉ quay vòng quanh mặt trời như viên bi trên bàn quay số nghĩa là làm thành một vòng tròn đều đặn và trong khi tự quay, nó cũng cứ đứng thẳng nguyên thì cũng chẳng có chuyện gì lạ xảy ra. Đằng này, quả đất lại nằm nghiêng nghiêng chứ không thẳng đứng với mặt quay cho nên đường xích đạo của quả đất lại không song song với đường chân của nó quanh mặt trời, bởi vậy đã gây nên cho trái đất những sự thay đổi về nhiệt độ, tạo ra hai mùa: nóng và lạnh không những thế vòng quay của nó quanh mặt trời cũng lại hình bầu dục, bởi vậy do sự chuyển động phức tạp nào mà trong một năm, ngày đêm dài ngắn khác nhau, và có mùa dài mùa ngắn.

Như vậy sự chuyển động nghiêng của quả đất, có phần là chỉ phần cho các nhà thiên văn học, làm tính toán phần phức, làm cho các anh học sinh sắp thi tú tài lại phải thêm một môn học vất vả, nhưng đối với chúng ta, sự chuyển động này đã giúp chúng ta rất nhiều.

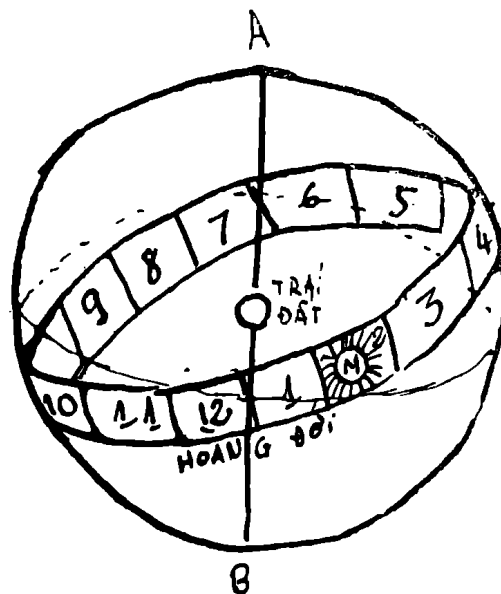
«Nó» đã cho ta bốn mùa, trong đó có mùa xuân mà chúng ta sắp sửa hưởng đây.

NHƯNG TẠI SAO LẠI CHIA RA
LÀM BỐN MÙA ?

Trong khi quả đất chuyển nghiêng nghiêng

quanh mặt trời, người ta muốn xét mỗi vị trí của mặt trời, lại đặt bài toán ngược lại, nghĩa là coi như quả đất đứng yên và mặt trời đã chuyển quanh. Như vậy nếu trục quả đất đứng thẳng thì vòng chuyển của mặt trời sẽ là một khoanh tròn nằm nghiêng chứ không song song với vòng tròn của đường xích đạo. Đó là vòng Hoàng đới. Người ta lại chia vòng này làm 12 cung và đặt cho chúng 12 tên. Bắt đầu từ Dương cru... cho tới Song ngư là tên chót như là ở trong bản quy kỳ mà các bạn vẫn đọc trên các báo.

Nhìn sự chuyển động của mặt trời trên vòng này, ta có thể biết sơ lược sự thay đổi về thời gian dài ngắn của ngày và đêm trong năm. Do đó ta cũng có thể định được mùa nóng và mùa lạnh : Đối với Bắc bán cầu, mùa nóng là mùa mặt trời thiên về hướng Bắc, mùa mà mặt trời đi vào những cung 1, 2, 3, 4, 5, 6. Và mùa lạnh là mùa mặt trời thiên về phía Nam, nghĩa là trong những cung 7, 8, 9, 10, 11, 12.



1. Dương cru
2. Kim ngư
3. Song nữ
4. Cua động
5. Hải sư
6. Thiên xứng
8. Bọ cạp
9. Nhân mã
10. Thiên ngư
11. Bảo bình
12. Song ngư

M : mặt trời.
A-B : trục quay của trái đất

Đối với Nam bán cầu thì ngược lại nghĩa là trên Bắc bán cầu mùa hạ thì Nam bán cầu lại mùa Đông, vì những tháng 7, 8, 9, 10, 11, 12. Mới là những tháng mặt trời ở Nam sở dĩ khi mặt trời ở phía nào thì bán cầu phía đó nóng vì những tia nắng mặt trời chiếu xuống đất theo hình thẳng đứng, mặt trời ở lâu hơn nên ngày dài hơn, mặt đất bị nóng nhiều, hơi nóng mặt trời đi thẳng qua một lớp không khí nóng hơn... Mùa lạnh thì ngược hẳn lại. Như vậy nghĩa là chỉ có 2 mùa : Hạ và Đông, thật ra vì nóng quá, mùa lạnh tới thì trái đất hãy còn nóng nhiều nên lạnh chỉ làm cho ta mát mẻ, lâu dần sức nóng đó bớt đi, ta mới thấy lạnh thực.

Đó là mùa thu: cũng như mùa lạnh qua, nóng tới mới đủ để hun nóng dần dần trái đất. Đó là mùa xuân vậy. Đây mới chỉ là nhận xét chung cho toàn thể Bắc bán cầu. Đối với Nam bán cầu thì ngược hẳn lại.

Nhưng còn đối với dân ở trên đường xích đạo thì sao? Chính mùa xuân và mùa thu là mùa hạ của họ và hai mùa khác là mùa mát hơn vì khi mặt trời đi vào những cung 12, 1 và 6, 7 là những khi ánh sáng đi theo đường thẳng đứng nhất nóng.

Trường hợp chúng ta, ở gần đường xích đạo nên hai mùa xuân và thu cũng gần như mát hẳn. Vì chúng ta ở trên 10° trên Bắc vĩ tuyến, nên những lúc nóng nhất là vào khoảng mặt trời đi vào cung 2 và 5 (khoảng tháng 4, 5, và tháng 7, 8...).

Vậy mùa xuân là gì?

Như vậy ta thấy mùa xuân chỉ là mùa tương đối, đối với những dân tộc ở trên Bắc bán cầu thì mùa xuân kéo dài từ cuối tháng 3 sang cuối tháng 6 dương lịch. Đầu Nam bán cầu thì mùa này vào khoảng tháng 9 đến tháng 12 dương lịch. Đối với dân ở trên đường xích đạo thì mùa này lại chính là mùa hạ... Còn chúng ta, chỉ có 2, 3 tháng cuối năm còn có thể gọi là mùa xuân hoặc thu tùy thích, vì trong năm sẽ chỉ còn có 2 mùa nắng và mưa, nắng đến cháy da, mưa thì mưa tối ngày.

Nói tóm lại, mặc ai muốn ăn tết, mặc ai muốn đón xuân, tìm xuân trong ba ngày tết.

Còn chúng ta, ăn tết thì cứ ăn, mừng tết thì cứ mừng, chứ vấn đề mùa xuân thì chắc chắn là không thể tìm được trong 3 ngày tết.

Nhưng dù chẳng phải mùa xuân, ta cũng cứ coi những ngày đó là ngày xuân, trong lòng mình, trong tim mình cũng được chẳng sao, chẳng mất mát, thiệt thòi gì hết.

Có phải thế không của chú, thưa quý bạn thân mến và yêu quý của tôi.

NGUYỄN VĂN TỈNH 3A2

dạ hành

Đêm nay buồn nhớ ai
Đường xa sầu cô độc
Tâm sự này ai hay
Trời cao trời có khóc ?

Mưa ướt áo xuân thì
Mưa rơi hàng lệ ngọc
Rồi mai mùa xuân đi
Mai mùa xuân gió lốc

Mình tôi đêm hôm nay
Đi đi hoài đi mãi
Xuân về ai có hay
Mình tôi sầu biết mấy

TÂN Nhất B1

MÙA XUÂN SẦU

(liếp theo trang 28)

Trong nhà hội đèn đuốc đốt sáng choang, má của thằng Hiền được nằm trên một cái băng ca bên cạnh đó một quan tài đỏ chói, đỏ như máu của má, đang mở nắp, Hiền khư khư ôm lấy cánh tay má nó, nó biết rằng chốc nữa đây nó sẽ không bao giờ còn gặp lại má nó nữa. Trong sự ồn ào nó nghe một người lớn nói :

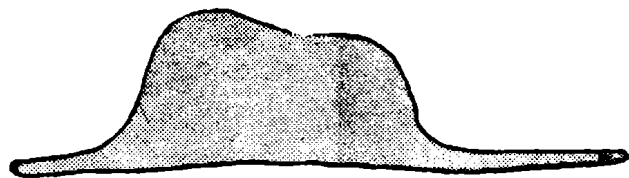
— Tội nghiệp. . . .

— Còn mấy ngày nữa tết đến mà tội tàn ác nó còn đánh đồn.

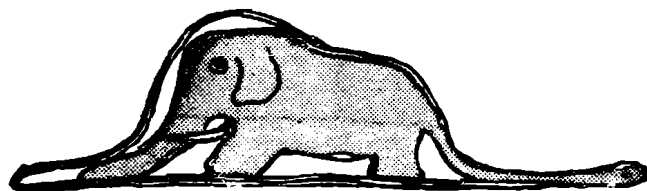
— Nhưng thà tội nó bắn sập đồn đi, sao lại bắn vào nhà dân. Hiền nhìn chăm chú cây súng dựng ở góc phòng. Nó nghĩ chắc không còn bao lâu nữa. Nó sẽ được xử dụng thứ khí giới này và kẻ giết cha mẹ nó phải đền tội.

PHAN TRẦN LỘC

Tứ 3



Hình 1



Hình 2

ÔNG HOÀNG NHỎ

Hàng ngày, hàng giờ hàng phút chúng ta vẫn thường chạm mặt nhau ở sân trường, trong lớp học, ngoài đường phố, trong gia đình. Bởi chúng ta không thể không chạm mặt nhau. Nhưng chúng ta chạm mặt như thế nào? Có phải như sự va chạm của hai viên sỏi vô tình?, có phải như chân ghế lờ đung chân bàn?, có phải như con đường gặp một con đường? con vật gặp một con vật?

Một người đã nghĩ về sự va chạm đó như thế này: Mọi người giáp mặt nhau, nói cười trò chuyện, nhau buôn bán, giao tế nhau nhưng mọi người chưa «gặp» nhau. «*Phải Làm Sao Cho Mọi Người Gặp Được Nhau*». Câu nói của Antoine de Saint-Exupéry như một vấn nạn và chúng ta bỗng giật mình tự quay về hỏi thăm mình. Chúng ta đã gặp nhau chưa? Chúng ta đã thực sự gặp nhau chưa? Tất cả những tác phẩm của Saint-Exupéry. Từ *Courrier du Sud*, *Vol de Nuit*, *Terre des hommes* cho đến *Pilote de Guerre*, *Le Petit Prince* có thể xem như lời giải cho vấn nạn trên.

Tôi vui mừng giới thiệu 3 đoạn đầu trong quyển *Le Petit Prince* (Ông Hoàng Nhỏ) của Saint-Exupéry qua bản dịch nhẹ nhàng và chau chuốt của anh Huỳnh Văn Đức lớp Nhị A 1. Theo ý tôi đây là quyển sách hay nhất trong tất cả tác phẩm của tác giả.

Giới thiệu phần trích dịch này tôi thiết tưởng không gì bằng ghi lại lời đề tặng của chính St-Exupéry ở trang đầu quyển truyện:

TẶNG LÉON WERTH

Tôi xin lỗi các em nhỏ vì đã đề tặng quyển sách này cho một người lớn. Tôi có một lý do dễ hiểu: người lớn đó chính là người bạn thân nhất đời tôi. Tôi còn có một lý do khác: người lớn đó có thể hiểu tất cả, dù là những sách dành cho trẻ em. Còn một lý do thứ ba nữa là người lớn đó hiện đang sống đang đói, và đang lạnh tại đất Pháp. Người đó rất cần được an ủi. Nếu tất cả những lý lẽ trên vẫn chưa vững thì tôi xin đề tặng quyển sách này cho cậu bé Léon Werth hình ảnh thơ của Léon Werth người lớn hôm nay. Người lớn nào mà chẳng trải qua thời thơ ấu. (Nhưng mấy ai hỏi tưởng lại điều đó). Vậy thì tôi xin sửa lại lời đề tặng như thế này:

Tặng LÉON WERTH
khi còn là một cậu bé.

NGUYỄN XUÂN HOÀNG

Khi tôi lên 6 tuổi, có một lần, tôi trông thấy một bức tranh lộn lây trong một cuốn sách nói về «Rừng hoang» mang tên là «Chuyện Có Thật». Trong bức tranh đó diễn tả một con trần nuốt một con thú.

Trong cuốn sách người ta kể rằng: «Những con trần nuốt trứng mồi, không cần nhai. Rồi thì chúng không thể nào di động được nữa và chúng ngủ suốt 6 tháng để tiêu hóa».

Lúc bấy giờ tôi đã suy ngẫm nhiều về những chuyến mạo hiểm trong rừng rậm và đến lượt tôi, với một cây bút chì màu tôi đã thành công khi vẽ bức tranh đầu tiên. (Hình vẽ số 1 của tôi như thế này)

Tôi cho những người lớn xem «kiệt tác» của tôi và hỏi xem bức tranh của tôi có làm họ sợ không.

Họ đáp: «Tại sao lại phải sợ một cái nón?»

Bức họa của tôi không phải trình bày một cái nón. Nó diễn tả một con trăn đang tiêu hóa một con voi. Bây giờ tôi vẽ bên trong của con trăn đề « người lớn » có thể hiểu. Họ luôn luôn cần được giải thích. (Hình vẽ số 2 của tôi như thế này). . . .

« Người lớn » khuyên tôi nên gác qua một bên những hình vẽ trăn rắn kén hay hổ và nên đề tâm trí vào những môn địa dư, lịch sử, toán pháp và văn phạm hơn. Cũng vì vậy mà tôi đã từ bỏ nghề vẽ đẹp để vào năm lên 6. Sự thất bại của 2 bức họa (số 1 và số 2) của tôi đã làm tôi nản chí. Người lớn không bao giờ chịu tìm hiểu một mình điều gì cả, vì thế thật là một nhục cho những đứa trẻ, luôn luôn và luôn luôn phải giải thích cho họ hiểu.

Thế thì tôi phải chọn một nghề khác và tôi học lái phi cơ. Tôi đã lái con chim sắt và trong khoảng khắc bay khắp thế giới. Quả thật môn địa dư giúp tôi rất nhiều. Thoạt nhìn tôi đã phân biệt ngay vùng Trung hoa với miền Arizona. Thật là một môn học hữu ích cho những người bị lạc trong đêm tối. Trên dòng đời, tôi cũng đã từng tiếp xúc rất nhiều với những người chín chắn. Tôi sống gần gũi với họ. Tuy nhiên điều này không làm tư tưởng tôi dồi dào thêm.

Khi tôi gặp một người lớn, có vẻ thông minh, tôi dùng bức họa số một mà tôi luôn luôn giữ gìn đề thí nghiệm: Tôi muốn rõ trình độ hiểu biết của « người lớn » như thế nào. Nhưng luôn luôn « người lớn » trả lời: « Đó là 1 cái nón ».

Bấy giờ tôi không thềm nói với « người lớn » về chuyện con trăn, về những khu rừng hoang, về những vì sao nữa. Tôi đặt mình theo trình độ hiểu biết của « người lớn ». Tôi nói về lối chơi bài tây, chơi đánh « gôn » về chính trị và những chiếc cà vạt, Và « người lớn » đó rất hài lòng khi được quen với một người khá lịch thiệp.

II

Từ đây tôi sống một mình, đơn độc, không còn ai để nói chuyện, mãi cho đến khi bị hư máy trong sa mạc Sahara, cách đây 6 năm. Có cái gì bị hỏng trong bộ máy chiếc phi cơ của tôi. Và vì không có thợ máy cũng không có hành khách cùng đi, tôi phải cố gắng một mình sửa chữa cho kỳ được. Việc đó đối với tôi là một vấn đề sống chết: tôi chỉ còn vừa đủ nước để uống trong 8 ngày.

Đêm đầu tiên, tôi ngủ trên cát cách chỗ có người ở hàng ngàn cây số. Lúc đó tôi cô độc còn hơn một cái bè bập bênh chìm nổi giữa đại dương. Khi trời hừng sáng, bạn thử tưởng tượng sự kinh ngạc của tôi, khi một giọng nói nhỏ nhẹ kỳ lạ, đánh thức tôi:

— Anh vui lòng... vẽ cho tôi một con trầu !

— ! . .

— Vẽ cho tôi một con trầu. . .

Tôi nhảy nhồm lên chẳng khác nào bị sét đánh. Tôi dụi mắt thật mạnh. Tôi nhìn chăm chặp và thấy một cậu bé, hoàn toàn kỳ dị, đang dò xét tôi một cách nghiêm nghị. Đây là bức chân dung trung thành nhất của cậu bé mà sau này tôi đã vẽ được Nhưng bức họa của tôi chắc chắn là kém hơn người mẫu nhiều. Không phải lỗi tại tôi. Năm lên 6, tôi đã bị thất bại trong nghề vẽ vì các « người lớn », và tôi không có học vẽ gì cả, ngoài những hình rắn, kén hay hổ.

Bởi vậy cho nên tôi trở mắt ngạc nhiên nhìn sự xuất hiện này. Các bạn đừng quên rằng tôi đang cách các vùng có người ở hàng ngàn cây số. Cậu bé của tôi không có vẻ gì gọi là lạc đường, là mệt mỏi, đói, khát hay sợ hãi cả. Bề ngoài của cậu cũng không có gì gọi là bị lạc lõng giữa sa mạc, giữa hàng nghìn nghìn các vùng có người ở. Sau cùng khi tôi nói được, tôi bảo cậu bé :

— Nhưng... em làm gì ở đây ?

Và nó lặp lại một cách hết sức dịu dàng như một điều gì quan trọng lắm :

— Anh vui lòng... vẽ cho tôi một con trầu.

Thường người ta khó làm trái ý một khi sự huyền bí đã quá khích động ta. Nên tôi rút trong túi ra một tờ giấy và cây viết, nhưng điều này cũng vô lý như chuyện tôi hiện đang sống cách xa những vùng có người ở hàng ngàn cây số và đang lâm nguy. Nhưng bấy giờ tôi mới nhớ lại rằng tôi chỉ học các môn như địa dư, lịch sử toán pháp và văn phạm, và tôi nói với cậu bé (với một giọng hờn dỗi) rằng tôi không biết vẽ.

Cậu bé đáp :

— Không hề gì, vẽ cho tôi một con trầu đi.

Vì tôi không bao giờ vẽ được một con trầu tôi vẽ lại cho cậu ta một trong hai bức tranh độc nhất mà tôi có thể vẽ được. Bức tranh con trăn kén. Và tôi ngạc nhiên khi nghe cậu bé đáp :

— Không, không, tôi không muốn một con voi trong con trăn. Con trăn rất nguy hiểm và con voi thì kén càng quá. Chỗ tôi ở nhỏ hẹp lắm. Tôi cần một con trầu. Vẽ cho tôi một con trầu đi.

Thế là tôi vẽ.

Cậu ta chăm chú nhìn đoạn nói :

— Không được ! Con trầu này ốm quá, vẽ cho tôi một con khác đi.

Tôi vẽ :

Bạn tôi mỉm cười hiền hậu và bao dung :

— Anh nhìn kỹ coi... đây không phải là con trư, đây là con dương cưu (bélier) vì nó có sừng...

Vậy là tôi lại vẽ hình khác nữa :

Nhưng cũng như những lần trước, cậu bé từ chối :

— Con đó già quá. Tôi muốn một con trư sống lâu.

Vì không còn kiên nhẫn được nữa, và cũng vì phải gấp rút bắt tay vào việc tháo máy nên tôi nguệch ngoạc bức tranh này.

Và tôi chỉ :

— Cái này là cái thùng. Con trư mà cậu muốn ở trong này.

Nhưng tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy mặt vị « thẩm phán » trẻ của tôi sáng lên :

— Chính tôi muốn một con trư giống hệt như thế đấy !

Anh có tin rằng phải cần có nhiều cỏ cho nó không ?

— Tại sao ?

— Tại vì chỗ tôi ở rất hẹp...

— Chấn chấn là đủ. Tôi đã cho cậu con trư nhỏ lắm rồi.

Cậu ta nghiêng đầu trên bức họa :

— Không đến nỗi nhỏ như thế đâu... Hãy cầm lấy đi !

Nói xong cậu bé thiếp ngủ.

Và như thế tôi đã làm quen với « ông Hoàng nhỏ ».

III

Tôi phải mất một thời gian dài để tìm hiểu xem cậu ta từ đâu đến. Cậu hoàng tử tí hon, kẻ đã hỏi tôi luôn mồm, ngược lại hình như không bao giờ nghe những câu hỏi của tôi. Chính những mẩu chuyện tình cờ được nói lên, dần dần đã giải thích cho tôi tất cả. Cho nên lần đầu tiên, khi cậu ta thấy chiếc phi cơ của tôi (tôi không vẽ chiếc máy bay của tôi vì đối với tôi, đó là một hình vẽ rắc rối) cậu ta hỏi :

— Cái vật gì thế ?

— Cái này không phải là một vật. Nó bay được. Đây là một chiếc phi cơ, phi cơ của tôi đó.

Và tôi kiêu hãnh cho cậu hiểu rằng tôi « bay ».

Cậu ta kêu :

— Thế nào ! Anh từ trên trời rơi xuống à !

— Đúng thế, tôi khiêm tốn đáp.

— A ! cái này lạ quá !

Và cậu hoàng tử tí hon phát ra một tiếng cười trong và giòn khiến tôi bức tức quá. Tôi muốn rằng người ta phải tôn trọng những nỗi đau khổ của tôi. Đoạn cậu ta nói tiếp :

— Vậy anh cũng ở trên trời xuống hay sao ? Anh ở hành tinh nào đó ?

Quanh sự hiện diện huyền bí của cậu bé, tôi chợt hiểu và đột ngột hỏi :

— Vậy em ở từ một hành tinh khác đến phải không ?

Nhưng cậu ta không trả lời. Cậu ta lắc đầu nhẹ, vừa nhìn chiếc phi cơ của tôi :

— Thật vậy, anh không thể từ xa đến được bằng cái máy này.

Rồi cậu ta chìm đắm vào mộng ảo vô biên. Đoạn cậu rút trong túi ra hình con trư của tôi và đắm đuối chiêm ngưỡng báu vật.

Bạn thử đoán xem tôi bị kích thích đến độ nào với những tâm sự úp mở về « những hành tinh khác » nên tôi quyết tìm hiểu thêm :

— Cậu bé ngoan của tôi ơi, cậu từ đâu đến ? Nhà cậu ở đâu ? Cậu định mang con trư của tôi đi đâu ?

Sau khi im lặng để suy nghĩ, cậu ta đáp :

— Điều chắc chắn hơn cả là với cái thùng mà anh đã cho em, ban đêm, em sẽ dùng làm nhà cho nó.

— Được lắm. Và nếu em ngoan, anh sẽ cho em một sợi dây để ban ngày em cột nó lại. Và một cái cọc nữa.

Cậu nói hình như làm phật ý cậu hoàng tử tí hon :

— Cột nó à ? Ý nghĩ thật là kỳ cục !

— Nhưng nếu em không cột nó, thì nó đi bất cứ nơi nào, và nó sẽ lạc mất...

Bạn tôi lại phát lên một tiếng cười nữa :

— Nhưng anh muốn nó đi đâu !

— Đi lung tung. Thăng trước mặt nó...

Bây giờ cậu hoàng tử nhỏ xác nhận một cách nghiêm trang :

— Không hề gì, chỗ em ở nhỏ lắm !

Với một giọng có vẻ hơi buồn, cậu ta nói thêm :

— Thăng trước mặt, người ta không thể đi xa được mấy...

ANTOINE DE ST EXUPÉRY



K. B. C. . . ngày. . .

Em Thái,

Anh trở về đơn vị sáng qua, sau cuộc hành quân cuối năm. Trở về nhận được quà Tết và đọc thư em, bao nhiêu mệt nhọc của mấy ngày băng rừng lội suối hầu như tan hết. Chờ tới hôm nay anh mới viết cho em, sau một ngày lấy lại sự thanh thản cho tâm hồn, qua cuộc giao tranh khá khốc liệt, bây giờ đã mười hai giờ khuya, trời rét quá, cái rét của miền Cao Nguyên Trung Phần vào những ngày cuối năm làm công da thịt.

Anh muốn viết cho em trong lúc tâm hồn bình thản nhất, để có thể nghĩ về em nhiều hơn. Trái với những thư trước, vượt khỏi những câu hỏi thăm báo tin quá thông thường. Lần này anh muốn nói với em một vài điều.

Từ ngày gặp nhau và trở thành anh em kết nghĩa, rất ít khi anh khuyên nhủ em điều gì. Cho tới nay anh thấy cần phải nói, giữa lúc thế hệ trẻ của các em bị giao động mạnh bởi thời thế. Nhưng với một quá vãng không mấy tốt đẹp, anh lấy đâu là căn bản để dạy bảo kẻ khác. Anh rất sợ những lời giáo lệnh nghiêm ngặt và độc đoán, nó có vẻ giả tạo, khách sáo và quan trọng quá. Những gì anh nói đây em cứ coi như những lời tâm sự trong lúc anh em mình gần nhau.

Em Thái,

Anh thường quan niệm, đời là một cuộc hành trình dĩ nhiên không phải là cuộc phiêu lưu vô ích, mà là để tìm tòi cho cuộc đời mình một lối đi với mục đích nhất định. Trong bước đi tuần tự của cuộc hành trình đó, ta chia nó ra làm hai giai đoạn. Giai đoạn một ở học đường và giai đoạn hai ở ngoài đời. Nói khác hơn là sự phân chia thời thơ ấu và thời trưởng thành của đời người.

Giữa hai giai đoạn này có một giây liên quan mật thiết, thời thơ ấu chúng ta làm công việc xây móng cho thời trưởng thành. Tuy vậy, nhìn vào thực tế, người ta vẫn đặt cho thời trưởng thành một tầm quan trọng, chăm chú nhiều về thời này. Người ta quan niệm thời thơ ấu là lúc tuổi còn non dại, tâm hồn còn chưa chắt lọc trong trắng. Đời người thời này diễn ra một cách phẳng lặng, thiếu sôi nổi, sóng gió. Người ta dễ lãng quên và coi thường thời thơ ấu.

Nhưng, em có biết cây Bách Niên một trăm năm mới nở hoa một lần, hoa đẹp lạ lùng. Cả một thế kỷ dồn sức, trang điểm sửa soạn cho ngày tươi đẹp ấy, làm công việc kín đáo đó trong một trăm năm để đi đến kết quả nở những bông hoa trắng muốt và mỹ miều. Con người cũng vậy, chúng ta phải làm

cây Bách Niên nở đầy những bông hoa toàn hảo đó. Thời thơ ấu tuy bình lặng đấy, nhưng chúng ta sửa soạn cho sự trưởng thành của cuộc đời.

Em Thái,

Có một điều mà anh thắc mắc và nghĩ tới nhiều, chẳng biết có lúc nào em dừng tâm suy nghĩ trước sự thay đổi trong đời em chưa?

Vài năm nữa đây, qua bậc Trung học em sẽ bước vào Đại học. Chính đây là khúc rẽ quan trọng trong đời học vấn của em. Lên Đại học em sẽ chọn đề theo một chuyên khoa hợp với khả năng sở thích của mình. Sau những năm chuyên cần kết quả bằng sự đỗ đạt, đó là điều anh mừng. Nhưng đó có phải là một sự thành công toàn hảo chưa? Với ý nghĩ này anh muốn nói với em sự học của cuộc đời.

Suốt những năm anh còn đi học. Chưa một lần nào anh nghĩ về mục đích tối thượng của sự học anh hiểu rất mù mờ, với sự hiểu biết nghèo nàn đó anh nhìn sao thấy thực chất của sự học.

Rồi những năm ngồi ghế nhà trường cũng trôi qua. Thời vui chơi ham mê đuổi bướm, thả diều... đã hết. Đến khi chính thức bước vào đời, anh cảm thấy mình lạc lõng trước cuộc sống tranh đua dồn dập. Nhìn đời với con mắt nai tơ mất mẹ. Càng đi sâu vào cuộc sống anh càng cảm thấy luyến tiếc thời đi học. Bỏ ngõ trước cửa đời, anh nhớ lại lời một anh bạn trẻ có nói với anh:

« Hẳn mày hiểu câu: Văn hóa là những gì còn lại sau khi quên hết » Nếu xét ở thời đại chúng ta — thời đại anh — sự trau dồi Văn hóa đây chính là những lối học nhồi sọ, từ chương thiên về cử nghiệp. Cái còn lại chính là những mảnh bằng, có hiệu lực đem đến cho con người địa vị và tạo nên hạnh phúc cá nhân hay rộng hơn là gia đình họ. Quá mĩa mai và chua chát phải không em, nhưng đó là tất cả sự thực. Anh hy vọng sau nhiều lần cải tổ, nền giáo dục mới mẻ ngày nay đưa đến những gì thực tế hơn, nghĩa là chú trọng cho người thiếu niên sửa soạn bước vào đời.

Hồi còn nhỏ, anh có một ông chú làm Bác sĩ. Mỗi lần chú tới chơi — bằng xe nhà — mẹ thường ôm anh vào lòng ấp ủ, âu yếm bảo anh nên ráng



học hành sau này được sung sướng như chú. Thoát khỏi nếp sống lao động, cả ngày đập xích lô, bán hàng rong... mà vẫn thiếu ăn. Đó là mục đích sự học của anh. Nó cũng điển hình cho thời đại đó, hầu hết phụ huynh cho con em đi học là để làm giàu cho tương lai.

Nhiệm tư tưởng trên, như tất cả những học sinh cấp sách đến trường, anh cho học là bần phận tạo nên một sự sung sướng vật chất sau này? Nhưng có nhiều lúc anh chợt giật mình khi anh tự hỏi. Học để làm gì? Và học cho ai?

Khi mà không tìm được một giải đáp thỏa đáng học chỉ đưa tâm-hồn ta đến cõi mung lung, mờ mịt, lần mò chẳng biết đi về đâu. Anh hiểu về sự học quá mù mờ, cho đến ngày khám phá ra được thì thời học sinh đã trôi qua, tuổi đời đâu còn chờ ta nữa. Thiếu một sự hỗ tương giữa sự học và cuộc đời, nhiều khi anh cảm thấy học là phiêu lưu không đích. Tạo cho mình những mộng mị, thêu dệt tương lai bằng ảo tưởng. Anh dễ buồn và cô độc, luôn luôn lần tránh đám đông, nhiều lúc muốn rời bỏ xã-hội, thất vọng và bất mãn với người đời.

Năm 19 tuổi anh lên Đại-Học. Với hy-vọng sẽ

trở thành ông đốc như lời mẹ đã gieo trong lòng anh-anh chọn ngành Y-Khoa. Sau hai năm học, nghĩa là vào tuổi 21, những nỗi buồn, phân ly dồn dập tới. Thầy anh bị tai nạn, mẹ quá buồn đau và chết sau đó vài tháng. Lúc này anh chào rằng sở dĩ mình học y-khoa là để chiều thầy mẹ, nhưng nay những người để mình chiều đã mất, cuộc đời cũng thay đổi, một sự vùng dậy của tâm hồn, anh cảm thấy ray rứt nhiều giữa sự học, cuộc đời và tâm hồn. Hơn nữa bây giờ thiếu nơi nương tựa, anh không muốn nhò vả vào họ hàng. Rồi ghé nhà trường, anh chính thức bước vào cuộc đời. Theo người bạn sống kiếp giang hồ, những đêm ngủ ghé bố ở sân ga buồn. Những lúc dừng chân nơi Đô-thị, vũ trường, phòng ngủ khách sạn . . . — Trong đời giang hồ, anh nhìn rõ hơn mặt thực của cuộc đời đến độ ghê tởm. Ba năm sống rầy đây mai đó, rồi đây mình sẽ làm sao. Sau mấy năm lưu lạc mà chẳng tạo nên cơ đồ gì, thậm chí sự chua chát của kiếp sống không nhà không cửa. Một trường hợp thuận tiện để nghĩ lại. Mình phải góp sức vào cuộc sống, chẳng lẽ sự có mặt của mình trên đời lại vô ích lắm sao ?

Anh chọn binh nghiệp, trở thành một sỹ-quan, xin ra đơn vị chiến đấu với chức vụ Đại-Đội Trưởng anh hăng say lập chiến công.

Em Thái,

Cho tới nay anh cảm thấy, con người ngoài tâm hồn ra không gì đáng hệ trọng cả. Học thức mà thiếu cách căn bản cho tư tưởng thì học thức chỉ là một mớ kiến thức cô độc.

Lớn lên, đi vào lòng cuộc sống, vui ít buồn nhiều. Buồn từ thời thế hoàn cảnh, cuộc đời, cả nỗi buồn từ chính lòng mình nữa và mọi nơi đưa đến. Đó chính là lúc dễ sa ngã nhất, tất cả buông trôi cho định mệnh. Nhưng em nên nhớ rằng định mệnh chỉ cho ta một trái chanh, ta cố gắng tạo nên ly nước chanh mà uống, trước cảnh đời dù có buồn bực tới đâu, chúng ta cần phải có một thái độ cho tâm hồn, một nghị lực để vượt qua tất cả.

Con người có sau xã-hội. Sinh ra chúng ta đã phải giam hãm trong những tập tục sẵn có. Không sao phá nổi những tiền lệ mà xã-hội đã tạo nên. Cái xã-hội thiên nhiều về tư lợi, nhiều khi làm giảm đi những tư tưởng đẹp sẵn có trong mình.

Anh kể em nghe một truyện. Lần đó trong tiệm ăn, có hai ông khách dẫn theo một con chó berger thật đẹp. Một ông, có lẽ là khờ chủ, kêu bồi đặt món ăn cho hai người và cho cả con chó ; Tường bỏ, một người hành khất lại xin. Người đàn ông đó đã cứng rắn từ chối dù kẻ hành khất cố nài nỉ. Sau khi người hành khất bỏ đi, người đó quay lại nói với bạn : « Nếu ta cho nhiều người khác sẽ phiền ta nữa chẳng thà từ chối. » Con chó gặp ông chủ giàu, được sống sung-sướng đầy đủ hơn cả những người số phận hẩm hiu phải không em.

Em, khi ta bỏ đi tất cả những oán hận, hất đi những ý nghĩ chua chát với bất cứ ai. Chúng ta hãy làm chủ ý chí và chỉ nỗ lực lương tâm, ta sẽ thấy đời là hạnh phúc khi mình tạo được sự sung sướng cho kẻ khác.

Anh chiến đấu cho ai ? anh nghĩ đây không phải là một việc làm vô cùng ý nghĩa. Mỗi lần trên trận địa cầm súng giết địch. Nghĩ rằng sự chiến đấu gian khổ này sẽ đem lại cho các em sự yên ổn học hành. Đưa đến sự thanh bình cho quê hương xứ sở, tạo lập cho đồng bào cuộc sống yên vui no ấm... Thế là đủ mãnh lực để anh hăng say lập chiến công.

Em Thái,

Hắn em thấy học là điều cần thiết, nhưng nó chỉ có giá trị khi tạo nên phẩm giá con người. Vì thế sự học cần phải được xây dựng trên một căn bản Đạo-Đức. Với lòng thương yêu chan chứa, em sẽ lấy lại sự êm dịu trong tâm hồn, những hần học không còn nữa. Em sẽ gần và dễ hòa đồng với cuộc sống hơn.

Do đó cứu cánh tối hậu của sự học không phải là bằng cấp, địa vị tiền tài. Nó chỉ có giá trị ở chỗ đào tạo tâm hồn con người gần cuộc sống nhân sinh hơn».

Thôi, anh ngừng nơi đây. Chúc em một mùa xuân vui nhiều. Nhìn đời trên một bình diện cao sâu hơn. Mọi vấn đề sẽ được giải quyết dễ dàng nếu ta có một tình thương. Như vậy cuộc đời không thiếu những nụ cười đầy ý nghĩa.

Thân ái

A N H

gọi tên



*Trùng bờ mắt vòng tay buồn bỏ ngõ
Giữa hôm nay tay trắng cũng ra đi
Còn gì đâu đường cây im bóng gió
Chim sẻ buồn nên hát giọng chia ly*

*Khói trắng lưng trời làm mây viễn xứ
Kỷ niệm nào trôi qua tóc ai hong
Bóng mắt còn đen niềm đau tức tưởi
Mưa cũng vô tình đem nước cho sông,*

*Nắng lên tóc hay mưa nhòa trên áo
Nụ cười hồng chưa trót một lần vui
Khung trời đỏ sao chứa đầy giống bão
Cho đến bao giờ dám gọi xuân ơi.*

B.T. YÊN-ĐẠO
NHỊ A I

mùa xuân tuổi nhỏ ★

*Bằng tuổi tiếc tôi vào vườn kỷ niệm
Tìm lại mùa xuân của những ngày thơ
Tuổi thì xanh ngày chưa đỏ đợi chờ
Hồn thì mộng hoa trái đầy gởi mẹ*

*Tay thơm sữa bước chân loài chim sẻ
Vở học trò đầy những cánh đời hoa
Giữa cảnh trời xuân nắng ấm hiền hòa
Tóc cỏ dại thơm bay dài trong gió*

*Không lo nghĩ đó mùa xuân tuổi nhỏ
Nụ cười hồng thơm sữa mẹ miên man
Lời vô tư trong ý nghĩ vội vàng
Mắt nai nhỏ với nỗi nhìn ngơ ngác*

*Theo năm tháng... bây giờ mùa xuân khác
Khoảng thời gian làm khung cửa chắn ngang
Và nhớ thương, và đau đớn vô ngần
Và kỷ niệm... bây giờ không lối đến.*

CHÂU MỸ QUẾ
Tam c

kỷ niệm về một người bạn

• VIẾT CHO PH VÀ CÁC BẠN TÔI

■ HUỖNH QUANG
Tam B3

Bây giờ thì Tính đã xa tôi, hay đúng hơn là anh và tôi không còn gần gũi nhau như ngày xưa nữa. Tôi biết Tính từ ngày đặt chân vào Trung Học, dạo ấy chúng tôi như khách lạ, chẳng có gì để nói cho nhau. Anh là người Bắc di cư, tôi người Nam. Ở anh ngoài sự vui vẻ, cởi mở tôi không bắt gặp một nét đặt biệt nào nữa, cũng có thể vì niên học đó chúng tôi không mấy thân nhau. Và nếu đời anh cứ bình thản trôi như vậy, thì chắc bây giờ khi xa cách rồi tôi chẳng còn gì để giữ về anh.

Sau kỳ nghỉ hè lần đó, buổi học đầu tiên chúng tôi gặp lại nhau. Anh lớn hơn trước, quần mặc sát vào đùi, tóc anh húi nhẵn chỉ còn cao nhiều lắm là hơn phân, chứa đầy thọ trông thật buồn cười. Anh cười chào tôi, hình như cái cười của anh cũng lạ đi. Gặp lại bạn cũ anh nói huyền thiên, tay, chân và cả nét mặt anh « diễn tả » không ngừng. Chả hiểu lúc ấy có điều gì khoái trá trong lòng mà anh vui vẻ dữ vậy !

Tôi ngồi ở bàn học phía sau anh, những hôm đầu tiên cứ nhìn đến đầu anh tôi không sao nhìn cười được. Chỉ trọn tuần lễ đầu, con người anh

có vẻ đôi mới hoàn toàn, đứa bé con năm trước hiền lành nay hay phá quấy hơn bao giờ. Y như ngày nào cũng có giáo sư mắng anh, và những lúc ấy tôi thấy anh cứ nhăn răng ra cười. Từ đó anh được khoác cho tiếng « nham nhở » nhất lớp. Anh thường tìm cách trêu chọc hầu hết giáo sư bằng những vẻ ngơ ngơ, ngần ngần để các bạn cùng cười, như vậy dù muốn hay không, tuổi trẻ chúng tôi với những lúc vui bất chợt, đã tán thành « việc làm » của anh. Lớp học có anh và những đồng nghiệp của anh nên thấy vui hẳn lên.

Tính ăn nói lưu loát, hát hay, kịch giỏi, lại có tài xã giao, nếu anh không đùa thì chắc hẳn các thầy phải mến anh nhiều lắm, bù lại trong lớp chúng tôi ai cũng thích anh. Mấy lúc này, anh không làm bài vở ở trường dù anh vẫn đi học đều. Vào lớp sớm, mượn tập anh này chép một ít, anh kia một mớ, vậy là xong. Bài anh nhờ vậy, đôi khi cũng đến hay, có lần được giáo sư khen : — Anh Tính thế mà dạo này làm bài nghe được lắm ! Anh nhìn chúng tôi nhăn răng cười. Đến giờ chơi anh nói với các bạn khác :

— Đây bây xem, làm gì phải gạo như mấy

thằng kia, bắt chước tao làm bài phải sướng hơn không ?

Đời anh đang lúc « lên hương » như vậy, nhưng rồi buộc lòng anh phải thu mình lại chờ thời. Vị giáo sư hiệu đoàn đứng tuổi đề ý về anh từng li từng tí, biết thế anh không dám đùa như trước nữa, đồng thời với tài ăn nói của anh, anh tìm cách lấy lòng giáo sư này. Anh ngồi yên và tỏ vẻ chăm chỉ trong giờ dạy của ông. Những lần ông khuyên anh, thấy anh cúi mặt xuống vẻ như đang nghe lời ông nói, đề sau đó lại thấy anh lấy mắt nhìn chúng tôi cười. Muốn thử xem lời mình nói có kết quả không, đôi lúc bất chợt ông quay nhìn anh, thì anh đã tỉnh bơ như không. Tôi cũng không ngờ anh có thể đóng kịch nhanh và tài như vậy. Có lần mắt anh đỏ ươn ướt chúng tôi cũng tưởng anh ăn năn thật, nhưng rồi đầu lại vào đấy.

Bẵng đi một dạo, anh không còn hay giỡn như trước nữa. Tôi có hỏi anh:

— Sao, dạo này không đùa nữa đi ?

— Tớ giỡn mãi cũng chán, đi chơi thích hơn. Chốc nữa tớ lại phải tìm cách xin phép nghỉ đi đánh bi da mới được.

Mấy lúc nay, tôi cũng thường thấy anh hay nghỉ, nhưng không ngờ anh lại đi chơi. Nhưng chỉ được ít lâu, vị giáo sư mà dạo nào tưởng anh đã sửa tính, nay lại nghe anh lêu lộng, ông có dọa đưa anh ra hội đồng giáo sư đuổi anh. Anh sợ bị đuổi thật, nên không bỏ học nữa. Như đề mờ đầu cho bước tiến mới, anh cạo trọc đầu, bây giờ thì có thánh trông anh cũng không nhận cười được. Máy bạn ngồi cạnh lâu lâu đưa tay xoa đầu anh cười, được dịp anh giả bộ giận dữ la hỏi :

— Thằng nào làm thế ! Rồi anh lại cười.

Với anh thì có trăm phương ngàn kế đề biện hộ cho những lối đùa do anh chế tác ra. Những chuyện ngoài sự học — vì anh có học bao giờ đâu — thì anh tán hay lắm, đôi khi cãi lý, giáo sư cũng chịu anh luôn.

Độ này anh thường lang thang khắp phố.

Các bạn gọi anh là đi « bát phố » hay « đi nghề » Việc này thì rất thường đối với học sinh bây giờ. Chuyện bậy bạ thì không ai biết bằng anh, bạn trong lớp ai cũng bảo anh là điểm chính tông. Anh thân nhiên nói : Con trai thì cái gì cũng phải biết mới được, nhất là thời đại này :

— Chơi cho lịch mới là chơi chứ !

Nhưng rồi cho đến năm đệ tứ, thì cái đùa của anh theo thời gian cũng trưởng thành hẳn. Giờ học, anh thường quay sang người ngồi cạnh găt ăm lên :

— Nào, mầy nghịch chi dữ vậy ; rồi anh bịa chuyện vờ phân bua với các bạn, mà người ngồi cạnh anh nào có nghịch gì cho cam.



Đôi khi, đột nhiên anh rời chỗ ngồi đến tát tai một anh nào đó rồi trở về cười. Trò chơi này của anh thì không ai chịu được. Dĩ nhiên là những màn này, anh chỉ dám thực hành ở những giáo sư dễ tính, và ở những anh bạn « chịu chơi » của anh. Đặc biệt là năm đó anh được các bạn cùng chơi bầu anh chức trưởng lớp.

— Thực là tàn nhẫn — lời hoạt kê của một giáo sư biết quá nhiều về anh. Chức này



trong tay anh, được anh khai thác triệt để, để khôi hài.

Hôm nay anh giả vờ bảo.

— Thăng Tự mày giốn quá, tao phải trình mày với giáo sư hiệu đoàn mới được. Ngày mai anh lên giọng kẻ cả :

— Ê, bộ mày muốn ra hội đồng kỷ luật hử ! Biết anh thường ngang ngang như vậy, nên cả lớp mãi rồi cũng không ai muốn gây sự với anh. Ngoài ra, anh còn lợi dụng chức vụ này để « câu giờ » nữa.

Dạo trước anh thường hỏi giáo sư những câu hỏi trên trời dưới đất mà anh khéo léo đưa vào bài học để kéo dài thì giờ. Anh làm như đang chú ý nghe lời thầy giảng dầy lâu lâu bốc đồng gật gù khen « đúng ». Cả lớp lại được dịp cười nghiêng ngửa. Bây giờ, thì có khác, anh viện cớ văn phòng trường bảo phải làm như thế này thế kia, và vậy là anh câu giờ « dài dài ». Việc này thì bao giờ cũng được đa số chúng tôi hưởng ứng. Có người vịn vào lẽ này để bảo nước chúng ta chậm tiến điều đó thì... ? Năm nay Tính ngồi cùng bàn với tôi. Anh nói với tôi giọng có vẻ chân thành.

— Sắp thi rồi, mình không giốn nữa, nhớ rút đau lắm. Nhưng chính ở đây anh lại sáng tác ra nhiều trò chơi mới lạ, trong đó thì phải kể đến nghệ thuật « rung bàn » và « đầy cây » của anh thì tuyệt diệu.

Anh thường vào lớp vội vàng trong những lần sắp hàng. Vào chỗ ngồi anh đẩy bàn lên phía trên rồi hất bàn sau anh xuống phía dưới, chỗ anh thành rộng thênh thang các anh khác có nói thế nào cũng không được, mãi phải xuống nước nhỏ với anh, vì chả lẽ mách thầy hoài. Những giờ chép bài anh ngồi im lặng cho chân chạm sát cạnh bàn, đợi lúc mọi người bận viết anh thúc nhẹ đùi lên một tí, rồi thản nhiên viết. Có khi anh còn giả bộ giận dữ hỏi :

— Thăng nào láo thế ?

Đôi lúc có người viết không được mắng anh thì anh ngơ ngác hỏi « Hử, cái gì, nào tao có làm gì đâu » rồi anh cười.

Giờ Việt văn, anh im lặng ngồi hý họa đầy những hình ảnh, rồi chua thêm hàng chữ « Đây là ... còn đây là ... rồi chuyển cho các bạn xem không ngờ tài vẽ anh lại tiến nhanh như vậy, phải công nhận rằng anh hý họa hoạt kê lắm.

Đôi khi anh viết lên giấy những hàng chữ thật to như.

— Anh này, cần vợ gấp

— Cần bán vợ... rồi anh nhẹ tay đề vào cổ áo những anh ngồi bên trên, và lần nào tôi cũng thấy mặt anh thản nhiên như không.

Kỳ thi Trung học lần đó, anh trượt. Hè năm ấy không biết ở nhà anh làm gì. Một tuần trước khi nhập học tôi có gặp lại anh, thấy anh cười buồn. Tay anh đầy nhựa thuốc, có lẽ anh hút nhiều lắm. Tôi hỏi anh chọn ban nào. Anh đáp là chưa biết.

— Ban nào vui thì theo.

Sau ngày học, tôi được tin anh theo ban A và được nghe nói anh bỏ học đi chơi nhiều hơn bao giờ.

... Lâu rồi tôi không gặp lại anh, biết làm sao hơn khi giờ đây, đời anh đang đi xuống...

... « Ngày xưa tôi hiểu anh, mong anh ngày nay cũng hiểu cho rằng : tôi—bạn anh—vẫn hằng nhớ anh ! Mai đây xuân về rồi đó Tính ! »

HUYỀN QUANH.
Tam B3.

mùa xuân cầu nguyện

Tin lạ đưa về náo động thôn dân,
Anh dự hành quân
Áo chiến còn vết mùi uất khí
Máu nóng tuôn trào tức nghẹn bước chân,
Những buổi anh về thăm xóm nhỏ
Môi cười sương khói đọng phong trần
Hoa cài khuy áo
Đất lấm gót chân
Thuốc ngậm đầu môi
Anh kể chuyển dạ hành,
Người em xứ Quảng
Chạy nước lênh đênh
Sóng vỗ lên đầu
Buồn như ruột cắt
Người chết !
Nhà trời !
Và gió bão
Điều linh !
Người em xứ Quảng
Mắt tái tê nghe mùa xuân đến
Khi quê hương khao khát thanh bình,
Trăng thề thôn cũ
Đất ướt rêu xanh
Mây tím bay qua phủ kín.
Trai thời ly loạn
Hồn có sử kinh
Ngày xuân rưng rưng hai hàng lệ đỏ
Vàng trán buồn sao
Hàng nển lạnh lùng
Tay chấp trang nghiêm
Tôi cúi đầu than thở :
« Ôi quê hương ! Ôi quê hương yêu dấu
Hãy khóc hết đời mình ».



LÊ ĐÌNH LIỄM DUNG

Từ 4.

thế giới thần đồng

ALEXANDRE BOVIATSISS MICHAEL GROST RÉMY CRAMPE

(1) PHÁP:

ALEXANDRE BOVIATSISS, một học sinh 14 tuổi rưỡi ở Montpellier, thích nghe nhạc Johnny Halliday, mê đọc báo TinTin và mới đây cậu vừa nhường con thỏ độn rơm cho em gái. Cậu là một thiếu niên như bao thiếu niên khác.

Có điều cậu vừa đỗ Tú Tài toàn phần ban Triết hạng bình thứ. Điều đặc biệt là cậu chưa hề đặt chân đến một trường học nào cả. Bí quyết của cậu chính là bà Renée Boviatisis mẹ cậu. Bà năm nay 40 tuổi và hiện là giáo sư triết học trường Trung học Montpellier. « Giáo dục là nghệ thuật của sự thích nghi » Đó là những lời tiết lộ của bà Renée.

Ngoài việc học bài thi — nên nhớ là cậu chưa bao giờ phải chong đèn dán mắt vào sách suốt đêm — cậu còn thì giờ để theo học dương cầm ở Âm nhạc viện và hiện cậu đã là người mang thắt lưng nâu của môn võ Karaté.

(TN số 99)

(2) HOA KỲ:

MICHAEL GROST vừa được nhận học năm thứ nhất tại trường Đại học Michigan Hoa Kỳ. Cha mẹ cậu muốn cậu chỉ là một sinh viên thường. Nhưng Michael khó là một sinh viên thường vì năm nay cậu ta mới 11 tuổi, và khi vào lớp ngày đầu tháng 10 qua, cậu chỉ mới 10 tuổi. Cậu là sinh viên trẻ nhất trường và có lẽ cả thế giới. Hiện cậu theo học Sử, Nhân chủng học, Vạn vật và Toán.

(3) PHÁP:

REMY CRAMPE năm nay (1963) 19 tuổi cao 1,83 thước nặng 78 ki lô bằng Tiều Học

năm 14 tuổi và sau đó ở nhà giúp đỡ cha mẹ. Anh giữ 65 con cừu và 12 con bò của cha anh ở Ousté cách Lourdes 9 cây số. Anh đọc những sách mượn của cô giáo trường làng; quyền mới nhất anh đọc, nhan đề « Con người, kẻ xa lạ đó » tác giả là Alexis Carrel. Hỏi anh đã nghĩ về quyển sách đó và đọc nó như thế nào. Anh trả lời: « mỗi ngày không đọc quá 50 trang, tuy không thích thú mấy nhưng thật là bổ ích »

Trong những bài trắc nghiệm tiền — tuyển lọc vào quân đội (pnéselection militaire) Remy Crampe được xếp hạng kỹ sư và thạc sĩ (điểm trung bình 19/20 thông minh thuần túy). Người Pháp hãnh diện gọi anh là thiên tài 63

Tướng cũng nên nhắc thêm năm 62, nước Pháp đã một lần hãnh diện với Jean Frêne, thiên tài gây kinh ngạc nhiều nhất cho những nhà tuyển chọn trắc nghiệm. Hai Thiên Tài đã gặp nhau ở Vienne.

CHUYỆN KHÓ TIN NHƯNG CÓ THẬT

★ Cô Elizabeth Smith (1776 — 1806) ở Coniston (Anh) đã tự học thông thạo tiếng Pháp và Ý năm 13 tuổi, tiếng Đức năm 15 tuổi, tiếng Ả Rập, Ba Tư và Tây Ban Nha năm 17 tuổi, và tiếng La Tinh, Hy Lạp, Hébreu năm 18 tuổi.

★ Một trong những người làm kiểu mẫu thời trang nổi tiếng nhất ở Anh hiện nay là cô bé sáu tuổi *Martine King*. Mỗi giờ làm mẫu chụp ảnh cô lãnh lối 600\$ bạc ta. Cô có mái tóc vàng, chiếc mũi hinh xinh xinh và biết rõ góc thu ảnh nào có lợi nhất. Nổi khổ tâm hiện nay của cô: mấy chiếc răng sữa đang rụng nên phải mang tạm răng giả.

CƯỜI XUÂN

TỔNG TIỀN

Tết tới tưng tiền tiêu tết, tám tên : Trần thiên Thành Tiêu tôn Thái, Tạ thi Tâm, Triệu tấn thu, Trần thanh Tuấn, Tô tân tiến, Trần thể Thịnh, Trần thanh Tân toan tính tổng tiền thầy Tư Thanh Trưởng ty thể thao tỉnh Thừa Thiên.

Trước tiên tên « trưởng toán » Trần thiên Thành trình trọng tường trình tình thế :

— Thầy Tư Thanh thường tới tiệm Tân Tân, ta tìm tới trước tiệm tính truyện tổng tiền theo thời thể thuận tiện.

Tám tên tính lời tối thì thanh toán thầy Tư Thanh trưởng ty thể thao Thừa Thiên.

Tối tối tám tên trà trộn trước tiệm Tân Tân. Thầy tư Thanh trưởng ty thể thao tỉnh Thừa Thiên, thư thả tới tiệm Tân Tân, thì tám tên tổng tiền tiến tới trước thầy tư Thanh trao tận tay thư tổng tiền. Thấy thư tổng tiền thầy tư Thanh thất thần tính « tẩu », thì tên Triệu tấn Thu tiến tới trói thúc tay thầy Tư Thanh, tính thanh toán túi tiền trên tám trăm tỉ trong túi thầy Tư Thanh thì Thầy Tám trưởng ty truy tầm từ ty truy tầm tới thộp tại trận tám « trụ ».

Trước tòa thượng thẩm tỉnh thừa Thiên tám tên : Trần thiên thành, Tiêu tôn thái, Triệu tấn Thu, Tạ thi Tâm, Trần thanh Tuấn, Tô tân Tiến, Trần thể Thịnh, Trần Thanh Tân, thú thật tội tình (thiếu tiền tiêu tết tính tổng tiền thầy Tư Thanh trưởng ty thể thao thừa Thiên thâu tỉ tiền trong thời thiếu thốn). Thấy tám tên thành thật thú tội, tòa thượng thẩm trình trọng truyện : Tám tháng tù treo, tám tên tổng tiền thì thăm thể thốt thành thật trước tòa.

Tết tới tám tên thủ thi thì thăm :

— Tết tới, thật tươi trẻ, thích thú.

(300 chữ)

MAI 53.

CHUYỆN CẨM CƯỜI

Tôi có người bạn gái người Pháp đàn rất khéo. Cô thường tìm những mẫu thêu mới

cho các kiểu « sweaters ».

Chiều nọ, vào một tiệm ăn Trung Hoa, cô bạn tôi thấy tấm thực đơn với hàng chữ Tàu viết rất đẹp. Tấm thực đơn bị tịch thu ngay. Kết quả thật khả quan : Chiếc áo « pull over » đen với hàng chữ Tàu trắng xem rất nổi. Cô bạn tôi thích lắm.

Nhưng vài ngày sau chúng tôi gặp một bạn trai biết vài tiếng Trung Hoa. Chưa chào hỏi thì cậu đã phá lên cười. Nội dung hàng chữ Tàu có nghĩa : Ở đây thịt bò vô viên đặc biệt.

LÊ VĂN THÀNH (tứ 3)

(Theo Reader's digest. Nov 64)

XUÂN

Con : Xuân đến đây rồi, xuân lại đi !..

Mẹ : Sao mày không đòi nợ cho tao ! Nó nợ tao 50 đồng đòi mãi nó không trả ! Nó thấy tao là nó tránh mặt.

ĐỖ THỊ LAN (thất 2)

ĐIẾC

Một bà lão đi xe bus ngồi chung băng với Ngáo. Ngáo hướng về bà lão miệng nhai kẹo cao su nhóp nhép. Bà lão chột day qua, cảm động nói :

— Cảm ơn cậu có lòng tốt nói chuyện với lão, nhưng lão điếc có nghe thấy gì đâu !!

Ngáo : ???!!!??!

CHUYỆN ĐIÊN

Trên đường từ Biên Hòa về Saigon, bốn chàng điên đi trên chiếc xe đạp. Đến ngã tư Thủ Đức linh thời còi kêu lại phạt thì một chàng ngồi trên tay lái khoa tay bảo :

— Thôi đi cha nội, xe chở bốn rồi mà còn đòi quá giang gì nữa... bộ không sợ linh phạt sao ?..

PHAN KIM PHẨM (tứ 2)

CHUYỆN GÁNH HÁT

Một người hỏi một ông bầu gánh :

— Trời mưa thế này mà ông cũng cho diễn tuồng à ?

— Vâng sân khấu có mấy hàng cây lớn che.

— Còn khán giả ?

— À chúng tôi đã cho ông ta mượn 1 cây dù.

(TN 125)

Màn trời dày đặc ánh sao đêm. Gió đông lạnh buốt thổi rít từng hồi, rì rào qua kẽ lá hợp với tiếng côn trùng rả rích tạo thành một âm thanh cô liêu tịch mịch. Đầu đây một vài tiếng súng nổ mông lung, buồn tẻ phát ra từ những đồn lẻ xa xăm đưa đến, làm người người có cảm giác rờn rợn giữa đêm xuân ở nơi thôn quê hẻo lánh này.

Phiên gác đêm nay là phiên gác của Sơn, một phiên gác vào giữa đêm 30 tết. Ngồi trong lô cốt một đồn trấn đóng ở tận góc trời kia, Sơn tự nhiên cảm thấy buồn tẻ tái, xao xuyến trong lòng. Ghì chặt báng súng, Sơn đắm đắm nhìn bóng chim đi ăn đêm về, bay rời rạc trên nền trời trong sáng. Bất giác, Sơn nghe ngào. Dường như vừa có một cái gì gọi lại cho anh hình ảnh thời gian năm trước.....

Đến nay đúng đã 5 mùa đông lạnh. Nhưng hình ảnh giờ phút cuối cùng của mẹ Sơn vẫn còn luẩn quẩn, hiện rõ in sâu trí óc chàng.

Bà Thái, mẹ Sơn góa chồng đã hơn 15 năm. Bà chỉ có một người con, người

con duy nhất ra đời được 6 tháng thì phải mang chiếc khăn trắng trên đầu để tang cha. Cha Sơn đã chết sau một cơn ho kịch liệt. Bà Thái nhất định ở vậy thờ chồng, nuôi con, mặc dù khi ấy Bà mới ngoài 25 với những con mắt dờm ngó của người làng bên cạnh. Bà buồn bán tần tảo : khi gánh rau lúc thúng gạo để nuôi con cho qua ngày tháng.

Thời gian trôi qua, Sơn mỗi ngày một khôn lớn, Bà Thái cũng cố gắng đưa con ngày 2 buổi tới trường. Làm ăn vất vả, lại thêm lo lắng cho con nên lâu ngày bà Thái trở nên hốc hác. Khi ấy, ông Thành, một thương gia trên quận là em ruột bà Thái đã nhiều lần đến rước 2 mẹ con bà về chăm sóc thuốc thang. Nhưng mỗi lần bà đều tìm cách từ chối, viện lẽ là còn phải trang trải nợ nần. Nhưng thực ra, gia cảnh bà ngày càng thiếu thốn.

Mãi về sau, biết mình không đủ sức nuôi con được nữa, Bà Thái mới chịu đem con về ở với người em ruột. Ông Thành gửi Sơn lên tỉnh trọ học. Khi ấy Sơn đã 15 tuổi và đang theo học lớp đệ ngũ.

Chỉ còn 2 hôm nữa, Sơn trở về nhà ăn tết.

Như mọi bữa, sau khi ăn cơm chiều, Sơn đi dạo mát rồi về mới ngồi học. Nhưng hôm nay sao khác hẳn mọi hôm, cơm chiều vừa xong, Sơn cảm thấy xao xuyến trong lòng, quả tim đập mạnh khiến Sơn đâm ra bồi hồi nghĩ ngợi.

Ngoài đường phố mỗi lúc một đông đảo, chẳng khác ngày đại hội. Nhưng những hình ảnh ấy không thể nào len lỏi vào trí óc Sơn. Dường như đang có cái gì ám ảnh anh. Sơn cảm thấy chán nản buồn bã, đề rơi sách xuống đất lúc nào không biết. Sơn nghĩ đến mẹ. Bỗng từ đâu một tiếng pháo nổ, Đùng ! Sơn giật mình, tiếng pháo đó như báo cho Sơn biết tin chẳng lành.

Ngoài nhà đồng hồ chuông thông mười một tiếng, Sơn cảm thấy mình không còn đủ can đảm để ngồi học nữa bèn đi ngủ. Sơn nằm vắt tay lên trán, suy nghĩ vẩn vơ rồi thiếp đi lúc nào không biết.

Quả thật, tin chẳng lành đã đến với Sơn.

MÙA XUÂN NĂM TRƯỚC

NGUYỄN QUÝ HY ngũ 4

Sáng hôm sau, khi Sơn vừa mới vào học thì có giấy gọi xuống văn phòng. Sơn đâm ra hồi hộp chẳng hiểu tin gì sẽ đến với mình. Lành hay dữ ?

Xuống đến nơi, Sơn bật ngựa người ra khi thấy ông Thành, cậu Sơn mắt xúng lên hình như vừa mới khóc. Sơn mím môi, trong lòng tự nhiên đau xót. Chắc là có tin cần gấp, Sơn lấy hết can đảm hỏi :

— Cậu lên tìm cháu có việc gì thế hả cậu ?

Ông Thành không dấu được nước mắt, nghe ngào ôm lấy Sơn :

— M...ẹ cháu mới m...ấ...t, cháu phải... rồi không nói được nữa.

Như một tiếng sét đánh vào đầu, Sơn bủn rủn tay chân không nói được một lời, đứng ngẩn ra. Ông Thành vội vã nói :

— Cháu về lớp thu xếp sách vở rồi về với cậu.

Sơn giật mình, tưởng vừa trải qua một cơn mê, lăm lăm theo hành lang lên lớp...

Thế là cuộc sống tang thương lại đến với Sơn. Sau khi chôn cất mẹ xong, Sơn thôi học vì chàng nghĩ không còn đủ trí óc để tiếp tục học được nữa : cuộc đời thật thảm đạm, đen tối, mồ côi cha mẹ khi Sơn chỉ là hai bàn tay trắng. Những lúc ngồi thơ thẩn một mình, Sơn lại nhớ đến mẹ. Anh không cầm được nước mắt khi nghĩ đến những nỗi đã man của bọn vô thần Cộng sản. Có những khi, chàng ngồi suốt cả đêm nghĩ đến cái chết của những người thân yêu.

— Ta phải làm gì để những cái chết thể thảm và vô nghĩa như cái chết của mẹ mình không bao giờ xảy ra nữa ? Ta phải làm gì ?

Nhiều lúc Sơn muốn đi học lại, hoặc đi tìm việc làm nhưng những ý nghĩ đó chỉ thoáng qua trong đầu óc anh, rồi nó lại tan theo mây khói. Duy chỉ có giấc mộng tòng quân nhập ngũ là anh thường nhắc nhở tới. Và sau bao lần suy tính Sơn quyết định : tình nguyện gia nhập Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa.

Sơn trình bày ý định của mình với cậu. Ông Thành, xưa nay vốn yêu mến, chiều chuộng Sơn nhưng nghe Sơn nói vậy, ông không khỏi băn khoăn trong lòng. Ông có ba người cháu đi lính nay thấy Sơn lại nói đến chuyện lính tráng, ông giận dữ :

— Sơn, mày chẳng còn cha còn mẹ mà nghe lời khuyên răn, nay chỉ còn một mình tao, mày phải nghe lời...

Không đề cho cậu nói dứt câu, Sơn cướp lời :

— Thưa cậu, bọn Việt Cộng chúng nó đã giết mẹ cháu bây giờ cháu phải trả tội chúng chó !

Ông Thành mặt đỏ lên, nổi giận :

— Sơn, sao mày có học mà mày ngu thế ! Mày có thấy không, hằng ngày báo chí nó đăng chết cả hàng trăm người mà mày cũng chưa ngán sao !

— Thưa cậu, việc lính tráng đừng nên coi sự sống chết làm đầu ; miễn là đẹp bỏ bọn Việt Cộng, đừng cho chúng cướp phá xóm làng.

— Mày nên coi gương 2 thằng Anh và thằng Tuấn, chúng nó cũng chết vì lính đấy.

— Thưa cậu, cháu đã nói là đi lính thì không sợ chết.

Ông Thành quá tức giận, bỏ đi nơi khác.

Đến tối, khi ngồi vào mâm cơm, Sơn lại đem câu chuyện ra trình bày :

— Thưa cậu mợ, ý cháu đã định là cháu làm và chắc chắn cháu thành công, mặc dầu sống chết.

Ông Thành vẫn chưa nguôi giận.

— Tao bảo mày không nghe thì mặc mày, tao không thèm nói nữa.

Sơn nghe thế, hết sức đau lòng. Vội quay sang phía người mợ :

— Thưa mợ, mợ nên hiểu hoàn cảnh cháu. Sự sống chết là do Thượng Đế. Nếu cháu nằm ở nhà mà Trời định cho chết, chắc linh hồn cháu chẳng được hả dạ. Chi bằng cậu mợ cứ bằng lòng cho cháu ra đi.

Bà Thành nghe Sơn hết lòng nài van mình thì thương hại cho Sơn, quay sang phía chồng :

— Nay ông này, thằng Sơn nó nói vậy cũng phải đấy, sự sống chết do trời định. Nếu mình cấm đoán nó thì sau này xảy ra sự gì, chắc nó oán giận mình mãi. Vậy ông cứ để cho nó đi !

Dường như tấm lòng cương quyết của Sơn đã cảm hóa ông. Ông ngừng đầu lên nhấp miếng rượu rồi nói.

— Mợ mày đã nói thế thì tao cho mày đi. Nhưng sau này xảy ra cách nào mày đừng phản nản. Tuy vậy tao phải nhận rằng mày quả thật là người tốt.

Sơn mừng rỡ lớn tiếng :

— Dạ !

Ngày hôm sau, anh đến ghi tên ngay, trình diện và đợi ngày lên đường.

Với Sơn thời gian giờ đây bay như chậm lại anh mong mỗi từng giờ từng phút cho qua ngày.

Rồi việc gì đến cũng phải đến...

Đến nay đã quá ba mùa xuân chinh chiến, thanh bình vẫn chưa trở lại trên quê hương yêu dấu. Nhìn đất nước phải điều linh trong vòng lửa đạn, chàng lấy làm đau đớn, hồ thẹn khi sức trai chưa trả trọn vẹn được nợ nước hận nhà. Anh tự nhủ : « Cho mãi đến khi nào đất nước này được yên vui độc lập, khi ấy chí nam nhi mới được chu toàn và cho mãi đến khi ấy, linh hồn mẹ anh mới được mãn nguyện nơi chín suối ».

Sơn đang xao xuyến, nghĩ ngợi trong lòng, thoi tiếng hát trong máy từ đâu vọng lại, kéo Sơn về thực tại. Sơn đưa tay ngắt cành dâm sương, lắng nghe lời ca êm dịu : « Đón giao thừa một phiên gác đêm... » Vừa lúc ấy, những tràng pháo ở trong thôn dồn dập nổ như muốn xé tan màn đêm thăm thẳm. Sơn trở vào đồn.

Và anh tin tưởng mùa Xuân quân ngũ của anh.

NGUYỄN QUÝ HY
đệ ngũ bốn



Giai phẩm Ngô Quyền hân hạnh giới thiệu bài thơ ứng khẩu của người quân nhân thi sĩ, một quân nhân rất quen mặt và rất dễ mến của chúng ta.

Người quân nhân đó là Trung Tá Tỉnh Trưởng Mã Sanh Nhơn.

KHÔNG ĐỀ

**Đã bao năm rồi không có xuân
Không lân không pháo như mọi lần
Những bánh nhưn xanh câu đối đỏ
Những đàn em nhỏ mắt lằng lằng**

**Tôi nhớ ngày xưa tôi thường xuân
Mẹ tôi thương mến tôi vô ngần
Chiếc áo xinh xinh đồng bạc trắng
Muôn vàn sung sướng dạ lằng lằng.**

MÃ SANH NHƠN

BÀI CA VŨNG SÁNG MÙA XUÂN 20

vũng sáng một

Từng lớp từng lớp người chạy loạn
Tôi — các anh — chúng ta vào xuân
Xuân 45 — mẹ tôi chết vì đói lạnh — tôi
được nghe kể lại từ những người trong họ
Xuân Đông Bắc — hình ảnh cha tôi gục
chết nơi nông trường ngụ thuyết đấu tranh
15 năm mấy phương trời

khăn trắng 2 lần niệm chặt tình thương

chân dung một

Lạy Thượng Đế — tại sao có Thượng Đế
Lời tôi ca khác khối giữa không gian sâu
Thượng Đế sinh tôi thụ hưởng trái u sầu
Ôi thái cực sinh lưỡng nghi lưỡng nghi sinh
tứ tượng

Tứ tượng rồi bát quái lại hư vô

Vạn vật sinh ra từ cái có

Cái có sinh bởi... từ những xa mờ

vũng sáng một bis

Hạt cát

Tôi ơi

Những hạt cát phủ mờ nước mắt con côi

Vết chân đoàn người hướng về hứa địa

Những vết chân

trên mặt bùn

Mờ dần hình ảnh mùa ly loạn

Rồi có một lần Thượng Đế chặn tôi lại giữa
đường hỏi — con đi đâu vội vã — tôi đã
trả lời bằng sự lặng im

Tôi chặn giữa đường và hỏi các anh — đi
đâu vội vã — chúng tôi già từ cuộc sống
miền hứa địa

Các anh đi

trả lại cho ai những miền bão lụt

những miền lửa ngút —

cắm hờn — máy móc

Có phải tôi sinh ra từ ngũ uẩn

Sắc thọ tướng hành thức các pháp duy trì
Chứng ngộ nào cho mau thành giải thoát

Bản ngã con người lẫn lộn với vô tri

Từ tất cả những miền hứa địa đã bị cướp
đoạt bởi tù rạc khốn cùng, chúng ta đi tìm
vũng sáng mùa xuân

Nơi xa tắp đề sẽ nhìn Thượng Đế muôn đời.

CHU VĂN MINH

Tam C

SƯƠNG XUÂN

HỒ PHƯỚC LƯU
Nhị B1

Những ngày đông cuối cùng đã qua. Tiết trời vào xuân. Gió xuân buổi sớm còn vương hương lúa chín muộn bay về. Sương xuân làm sống lại bao cánh cây ngọn cỏ. Cây trụi lá vì lạnh và đói nước giờ đây đã đầy mầm xanh, hoa đẹp. Ánh mai vàng tươi hơn màu nắng còn vương những hạt nước trong lành. Ôn của sương xuân.

Sương xuân về không mang sự lạnh lẽo như tuyết trắng mùa đông. Màn sương mỏng lam trắng phủ lên vạn vật, mong manh như mùa xuân đẹp. Mùa xuân không dài. Mùa xuân sẽ mau qua bởi mùa hạ rồi sẽ đến. Màn sương sẽ tan trong bình minh, dưới ánh mặt trời, Sự đi qua của mùa xuân đem lại cho chúng ta một trời nồng bức hơn.

Là kết quả của sự tự hơi thoát thai từ nước, sương trở về với nước,

Sương xuân muôn đời vẫn đẹp.

Lúc bình minh chưa đến, trời đẹp sau màn sương.

Khi bình minh, dưới ánh hồng sương xuân là những giọt nước muôn màu trang điểm cảnh hoa ngọn cỏ.

Dù chỉ là những giọt nước, những giọt nước như bao nhiêu giọt nước khác nhưng sương xuân là nguồn ân vô hạn, là nguồn sống thực tại của cỏ hoa và của tâm hồn người.

 tìm

 một

 lối

 đi

s á n g t á c c ũ a p h a n n g ộ c c h u ộ n g 1 B 1

Trương đánh diêm, rít một hơi thuốc, tựa lưng vào thành ghế, ngửa mặt lên, trần nhà miêng từ từ nhả khói. Những cuộn khói thuốc trắng mờ bay tỏa trong gian gác rồi lẫn mát loăng đăn vào bầu không gian tịch mịch. Trên bàn, sách vở bừa bãi ngồn ngang mà Trương cũng không buồn xếp dọn ngăn nắp.

Hơn một tháng nay, chính Trương cũng nhận thấy tâm linh mình thay đổi hẳn: Từ con người vô tư, vui vẻ; nay đã thay bằng con người gắt gỏng, ít nói, suy tư... Đôi khi trên trán hiện ra những nếp nhăn với đôi mày cau lại, gương mặt dăm chiêu như ra vẻ nghĩ ngợi điều gì lung lắm...

— Chán quá! Học hành mà làm gì?

Trương thở dài với giọng nói đầy chán chường ngao ngán rồi đứng lên đi ra ngoài, tựa người vào hành lang của gác trọ.

Đứng trên, đưa mắt nhìn xuống. Cảnh vật ban đêm vắng lặng: những mái tranh im lìm ngáy ngủ dưới bầu trời mập mờ phủ sương đêm, vài ngọn đèn đầu ngõ với ánh điện vàng vọt yếu ớt không đủ sức soi sáng

khu lao động nghèo nàn này. Đã gần hai năm rồi mà cảnh trí của khu vực không mấy thay đổi: Cũng hàng trăm mái nhà lá san sát nhau tuy có thêm một vài nóc ngói, mái tôn của các nhà Trưởng Ấp, Trưởng xóm vươn lên... Cũng dăm ba quán cốc bình dân, vẫn những đường hẻm ọp ẹp sinh lầy sau một trận mưa rào... vài chiếc máy nước bơm tay, không đủ cho dân trong xóm dùng đôi khi xảy ra những cuộc ẩu đả chỉ vì tranh nhau mấy thùng nước...

Trương còn nhớ rất rõ; từ ngày ở tỉnh xuống đây trọ trên căn gác nhỏ này. Khi bước chân vào khu lao động, Trương nhận thấy không khí sinh hoạt khác hẳn ngoài thị thành. Tiếng ồn ào náo nhiệt chỉ vang lên vào buổi sáng và xế chiều. Ban ngày có vẻ yên tĩnh vì phần lớn dân cư trong xóm phải đi làm ở các xưởng xa nhà, nên trưa phải ở lại sở. Một số khác thì phu xe, kẻ thợ nề, người thì buôn gánh bán bưng; kẻ thì làm lao công cho một vài xí nghiệp tư trong đó thành. Những gia đình đông con dại, chỉ có vài ba đứa lớn lên mười trở xuống, hàng

ngày coi sóc nhà cửa và giữ em để người mẹ làm thuê, gánh mướn hay trên vai quang gánh những thau xôi, thùng bắp, trái cây... kiếm thêm tiền nuôi con. Ít trẻ trong những gia đình có thể tạm gọi đầy đủ được đeo đuổi đến bậc trung học. Trường sơ cấp và tiểu học hơi xa đối với những trẻ còn nhỏ.

Nhà Trương ở trọ là một căn nhà lá tương đối rộng, chen chúc với những mái lá khác. Bên dưới là gia đình của người chủ với hai người con: một trai một gái, tuổi mười lăm và mười ba; may mắn cả hai đều được đi học. Chú của Trương làm phu xích lô máy, còn người thiếm thì ở nhà lo việc nội trợ. Gia đình này có vẻ thông thả hơn không chật vật lam lũ như một số gia đình khác.

Sau khi đỗ xong bằng tú tài phần nhất; vì nơi tỉnh nhà không có lớp Đệ Nhất nên Trương có ý định xuống Sài Gòn để tiếp tục thi nốt phần hai. Gia đình Trương không lấy gì làm khá giả. Ông Trí, cha của Trương một tư chức «bậc trung» nên lương tháng cũng tạm đủ. Đáng lẽ Trương phải tìm việc làm để kiếm tiền phụ giúp gia đình; nhưng vì là anh cả trong gia đình với ba em dại nên muốn học thêm để sau này dễ dàng thay cha mẹ nuôi em. Vả lại, với chiếc bằng tú tài I ngày nay, rất khó mà tìm được công việc theo ý muốn của mình. Ba của Trương có lần đã bảo: «Hãy rán học hết năm nay, dù đỗ hay trượt rồi sau sẽ tính. Bây giờ Ba còn đi làm được, Ba sẽ cho các con ăn học được ngày nào hay ngày nấy. Đến khi Ba già yếu hồi hưu; có thể xin ông Giám đốc sở cho con vào thế Ba hoặc đảm nhận công việc khác với số lương cao hơn hầu thay Ba má để nuôi dạy các em...»

Khi đặt chân đến Sài Gòn hoa lệ này; Trương có cảm tưởng như mình bơ vơ, lạc lõng. Trương tìm hỏi những nhà gần trường để trọ; nhưng giá quá đắt với tiện nghi: nước, điện nơi ăn chốn ở khá thơm mát... Đối với Trương, tính giản dị đã quen, chỉ cần một chỗ để chiếc bàn, kê chiếc ghế

bổ và một tấm bảng học là xong. Trương tìm đến nơi khác với giá có lẽ hạ hơn. Nhưng không một nơi nào cho trọ với giá Trương muốn cả... Sức nhớ đến người chủ, nhà ở trong khu lao động nơi ngoại ô cách xa trường của Trương vài ba cây số.

Vừa bước chân vào nhà thì thiếm của Trương đã niềm nở ra sẵn đón miệng vui vẻ hỏi thăm về gia đình Trương.

— Sao lâu quá cháu không xuống đây chơi?

— Dạ, cháu quá bận việc học nên không xuống thăm được thật cháu có lỗi nhiều với chú thiếm.

— Ờ, lỗi phải cái gì! Cháu nhớ đến chú thiếm mà xuống thăm thì chú thiếm rất cảm ơn. Không biết bao giờ rảnh mà lên thăm anh chị trên nhà? Đó! Cháu cũng biết, nhà có một mình thiếm lục đục, hết cơm nước, đến giặt giã dọn dẹp trong nhà. Còn chủ của cháu thì bận chạy xe, hai em thì đi học cả.

Tuần trước thiếm có nói là chúa nhứt lên thăm anh chị và các cháu; nhưng chủ của cháu lại nói ngày đó chạy nhiều khách lắm... Trong lúc ấy, ngoài ngõ vang tiếng nổ của chiếc xích lô máy. Trương nhìn ra thì người chủ cũng vừa bước vào.

— Ai, giống cháu Trương đó?

— Dạ; thưa cháu mới xuống thăm chú thiếm.

— Anh chị trên nhà có mạnh không cháu? Lâu quá chú bận chạy xe không lên thăm được.

— Cảm ơn chú, ba má cháu vẫn mạnh và có lời gởi thăm chú thiếm.

— Ngồi đi cháu, để thiếm mày dọn cơm lên ăn luôn thôi. Trưa nay sao nóng quá!

Chú của Trương vừa cởi áo, lấy khăn lau mặt vừa hỏi;

— Châu xuống đây chơi hay có việc gì ?
Nếu không gặp chuyện gì thì ở lại đây chiều về cho mát.

Trương cử lưỡng lự không muốn làm phiền đến gia đình chủ nên không dám đem ý định ở trọ của mình ra nói. Trương trả lời :

— Dạ... châu xuống... không có việc gì quan trọng cả.

— À ! Hôm trước có nghe anh chị nói năm nay châu thi Tú-tài ; Có kết quả gì không ? Chú nghe nói năm nay thi sinh trượt nhiều lắm ?

Với chiếc cười nửa miệng như tự đắc.

— Dạ, may mắn châu đã đỗ rồi. Ba má châu mừng lắm !

— Không những Ba má châu mà chú thiếm đây cũng hãnh diện và mừng cho châu. Châu tiếp tục học nữa chứ ?

— Dạ, nhưng... trên đó không có lớp châu theo học.

— Không có thì xuống đây, thiếu gì trường.

— . . . không có nhà trọ.

—Ồ ! Châu lo gì chuyện ấy. Ở đây với chú thiếm. Sẵn có hai em ở nhà, nó lười lắm ! Năm tới thẳng Phúc thi thi Trung học, còn con Loan năm nay học Đệ lục. Châu xuống đây kèm cho em nó học với. Chú thì văn hóa kém ; vả lại hai buổi phơi mình ngoài nắng mướt nhọc, thì còn tâm trí đâu mà để ý đến sự học của chúng. Châu sẽ thay chú điều khiển chúng nó. Châu có hăng lòng không ?

— Trước tấm lòng thành thực dễ dãi và sự ưu đãi của người chủ dành cho mình, Trương cảm thấy trong lòng rộn lên niềm vui sướng..

— Dạ, nếu chú thiếm cho châu trọ thì thật là quý quá !

— Trọ với mượn gì ? Châu ở đây chú

thiếm không đòi gì đâu. Chú có cái gác bỏ trống. Tuy chú thiếm nghèo thật nhưng không bao giờ hẹp hòi với con cháu.

Vài ngày sau, Trương thu xếp sách vở... xuống gia đình người chủ trên chiếc gác này.

Từ đó, ngày ngày Trương đạp xe đến trường, tối lại chỉ dẫn cho hai đứa em họ...

Với tính tình vui vẻ, nhã nhặn và lễ độ của Trương ; hơn nữa với sự thật thà mộc mạc không kiêu cách xã giao của người trong xóm nên rất dễ làm quen. Chưa đầy ba tháng mà Trương đã biết được gần hết gia đình trong khu này. Trương hiểu, ước muốn của họ là cần được một trường học ngay trong xóm để con em của họ có thể học hành dễ dàng ; Mặc dù đã có trường nhưng quá xa không tiện cho trẻ con đi về... Họ còn cho Trương biết : dù nghèo khổ, nhưng họ chỉ muốn cho con họ có một ít chữ để biết đọc, biết viết thể thôi, chứ họ không có cao vọng gì khác cho con họ.

Bao đêm suy nghĩ, Trương quyết định lập một lớp học tại nhà để dạy trẻ trong xóm. Với sự đồng ý của chú Trương dành một phần nhà dưới để làm lớp học. Rồi đây trong xóm vang lên những tiếng ê a của đám học trò nhỏ. Và cũng nhờ thế, mỗi tháng Trương được một số tiền nhỏ giúp vào gia đình của người chủ.

Thời gian thấm thoát trôi qua, đã hơn một năm rồi. Với sự chăm chỉ cố gắng, kỳ thi vừa rồi Trương đã đỗ luôn phần hai. Phúc, con của người chủ đã đỗ Trung học. Đó là niềm vui lớn nhất không những cho Trương mà cho cả gia đình người chủ nữa. Còn trẻ con trong xóm, nay một số đã biết đọc biết viết, một số được vào trường công sơ-cấp...

Trương trở lên tỉnh, báo tin mừng cho gia đình. Ông Tri lấy làm hãnh diện và sung sướng có một người con như Trương. Ý định năm ngoái cho Trương đi làm nay không

còn nữa. Ông nhận thấy khả năng của Trương có thể học lên được nữa nên khuyến khích Trương cứ tiếp tục...

Trương đã được vào trường «Đại học khoa học» và vẫn ở trọ nơi nhà người chú.

Nhìn lại người dân trong xóm lao động của Trương. Đầu tắt mắt tối ngày hai buổi buôn gánh, bán bưng, làm thuê, vác mướn tuy có phần vất vả lam lũ, cực nhọc nhưng Trương nhận thấy trên nét mặt xạm nắng của họ vẫn vui tươi. Họ không có một cao vọng nào mà chỉ muốn được đầy đủ cơm no, áo ấm; có nhà che nắng dụt mưa thế thôi... ai làm gì thì mặc miễn là đừng để họ chết đói vì thất nghiệp... Bao nhiêu thì giờ hằng ngày dồn vào sự làm việc vất vả... đem mồ hôi, nước mắt đổi lấy bát cơm manh áo cho gia đình. Chiều đến, chỉ nhàn rồi vài giờ vui đùa với con hay bạn bè trong xóm. Rồi phải nghỉ sớm để lấy lại sức lao lực hao mòn trong ngày hầu đến sáng ngày hôm sau lại tiếp tục cuộc mưu sinh...

Ngày ngày mọi việc cứ đều đều trôi qua như thế; thì giờ đâu để bàn quốc sự; tâm trí đâu để mơ chuyện viễn vông.

Có nhiều đêm Trương thao thức trằn trọc không sao ngủ được. Cố tìm cho mình một con đường, tạo cho mình một chí hướng. Thế rồi, ngày đến trường thì chỉ nghe những bàn tán về cuộc xô xát này, biểu tình nọ hay những cuộc hội thảo của bạn bè, chẳng học được gì cả. Đêm, khi ngồi vào bàn học lại suy tư nghĩ ngợi. Rồi đâm ra chán chường sự học, đôi khi ý định «đi lính» lại xuất hiện trong tâm não của Trương.

Đồng hồ nhà ai buông hai tiếng đồ dài

đại hội

Tùng hoa dù nở,
Sáng hôm này ta ngất ngưỡng đón xuân.
Trời bên vai, mây quện mũ thiên thần,
Màu mũ đỏ khiếp hồn quân thổ phi.

Tên nghe nhiều mộng mị,
Hết rung trời! kìa cộp biển về đây.
Áo rần rì đem sánh với màu mây,
Hùng khí đó, tay này xin thấy hội.

Anh từ đâu tới?
Gió núi rừng tô sắc áo màu hoa.
Nửa miệng cười ôi sao lăm kiêu sa.
Ngồi ánh mắt những chàng trai biệt kích.

Và hung thần sát địch,
Vượt nghìn trùng về xây hội đầu xuân.
Súng mìn vai hãnh diện Biệt động quân.
Lịch mủ tím còn cài hoa chiến địa.

Nghe rền vang tứ phía,
Rẽ khung trời đoàn én sát tung mây.
Tình quê hương gói kín những chuyến bay
Gió đất mẹ vẫy vùng đôi cánh trắng.

Biển xanh triều nước mặn
Bỏ hải trình anh dong ruổi về đây.
Mộng sông hồ làm đẹp hội xuân này.
Màu áo trắng mang theo tình cát biển.

Họ là những người trai không lưu luyến
Buổi hôm này nói chí kẻ nghìn xưa.
Ôi phân ly thương nhớ mấy cho vừa!
Mang kỷ niệm đi nơi tình đất nước.
Không trọn vẹn những ngày vui dừng bước
Súng ngoài kia còn thay pháo đầu xuân,
Còn cách chia, còn vạn buổi hành quân...
Về hội ngộ để rồi đi muôn dặm
Xuân Bắc — Nam không còn xa xôi lắm.

B.T. YÊN ĐẠO
Nhị Ar

não nuốt. . Trương hơi sức nhỏ, mình đã thức quá khuya. Trong người cảm thấy mệt mỏi ê chề... vào nhà nằm; rồi Trương ngủ đi lúc nào không biết...

.. Trương hùng dũng trong bộ quân y màu lá rừng... Trên vai với chiếc ba lô nặng trĩu... lưng đai đầy đạn... tay súng, tay dao chặt cây tìm đường tiến bước.

Tiến... tiến... tiến... Trương ra hiệu lệnh... cây trung liên trên tay nhả đạn nổ đòn... Địch ngã gục trước họng súng của Trương.

Trong đêm tối, ánh sáng lập loè từ những khẩu đại liên khạc ra, nền trời đầy lửa đạn... khói súng mịt mù.

Đơn vị của Trương đang hăng hái tiến vào vòng chiến... Bỗng! Trương thấy ngực mình ướt đầm, lấy tay sờ nhẹ lên... bàn tay đầy máu... Trương biết mình bị trúng đạn; cảm thấy đau nhói ở tim... máu ra quá nhiều nhuộm ướt cả chiếc áo lót. Cảm thấy cổ họng mình tắt nghẹn khó thở. Trương cố hét lên: tiến!... rồi ngất lịm...

Ren!.. Ren!.. Ren!.. Ren!..

Tiếng chuông của chiếc đồng hồ báo thức từ nhà dưới vọng lên. Trương giật mình tỉnh giấc. Tay còn đè mạnh trên lồng ngực... trong người quá mệt, mồ hôi toát ra ướt cả trán... Trương mới biết mình vừa trải qua cơn ác mộng. Tiếng động cơ xe xích ló của chú Trương bắt đầu nổ. Trương nhìn vào chiếc đồng hồ tay với ánh sáng phản chiếu: Bốn giờ năm phút. Ngồi nhồm dậy xuyên qua khung cửa sổ: nhà nhà đã thức giấc... tiếng nạo dừa sột soạt của người bán xôi bên cạnh vang lên đều đều... Đó đây những mái nhà

tranh ướt sũng sương đêm, tỏa ra những luồng khói thổi cơm nặng nề.

Trương hồi tưởng lại từng chi tiết một trong cơn ác mộng, miệng khẽ mỉm cười! Nhưng rồi lại nhớ đến những người chiến sĩ đang cầm súng chiến đấu; không biết sống chết giờ nào như trong cơn mộng vừa qua. Họ tranh đấu cho ai? có phải cho những người sống sung sướng nơi đô thị muôn màu hay cho những người dân lao động lam lũ nơi chốn bùn sinh bần thiêu này. Trương tự hỏi: Nếu cơn ác mộng kia trở thành sự thực thì giờ đây không biết có người nào còn nghĩ đến những người lao động nghèo nàn này nữa không? Vẫn biết rằng, Trương chỉ là một con én làm sao kéo nổi được mùa xuân! nhưng hy vọng rằng; Trương đã tìm được một hướng đi cho mình đó là con đường học vấn: cố gắng sau này nếu công thành, danh toại; Trương không có cao vọng làm ông to, chức lớn được mọi người tâng bốc nịnh bợ. Trương nhớ lại một câu danh ngôn: « Lúc mà thấp cổ nhỏ miệng, thì bạn đừng mong nói gì mà người trên cho là phải... » Vì thế Trương chỉ muốn là con người biết hòa mình vào đời sống của người dân, hiểu được nguyện vọng của họ. Rồi nhờ sự học vấn của mình Trương sẽ nói lên ý nguyện để đóng lên tiếng chuông thức tỉnh cho hạng người mê say danh lợi đang sống trong lâu đài tráng lệ mà họ xây trên nước mắt, mồ hôi của đồng loại...

PHAN NGỌC CHUÔNG

Nhất B2

buổi trời thơ bay

LÂM HỒNG HOA *Đệ Nhị*

tiếng hát vào không gian như lời kêu chết đuối
tôi đi trong sương mù hồn tôi bay trong sương mù chúng nó đuổi theo
phía sau và chung quanh
tóc bờ trên vai không phải là giòng suối không phải là mây mà là bàn tay ác quỷ
vuốt mặt đam mê thân thề này giá băng mắt hết xanh linh hồn rời rã
trí óc hoang vu sa mạc
thăm nhưng cỏ dưới chân bây giờ còn sạ sỏi
tôi bay qua cửa sổ
thầy giáo và bạn bè
giếng sáng đậu trên các cành cây bàn học giấy bút và ở trên môi
trang vở mới củi đầu làm chứng tích
abc và những con số nổi đuôi chờ vào xem một vở hát
quĩ tích dài thênh thang đồng nội
mặt trời cười bão gió cuốn không trung lốc xoáy vào đầu tôi nhức nhối
vòng tròn bằng đen lớn như một cái hoa đã sống 1000 năm giữa đèn đài thắm ụ
và muôn ngàn cái hoa
chúng nó vây lấy tôi chấp chờn nhảy múa và mọc ra những cánh tay dài khẳng khiu
tiếng chuông chiều hồn ngân nga mà không thềm tiếp thu
tôi muốn khóc
thầy Việt vẫn giống như ông vua thời tiền sử
thời tiền sử người ta còn ở trong rừng không ai làm sử đề ghi chép lại những lời
phán xét của một ông vua độc đoán
cho nên cả thế giới tưởng nhầm ông vua làm vua mà không có thần dân
tôi cười một ngụm nhỏ
buổi trời thơ bay.

TÔI NHÌN THẦY TÔI

VÕ TRÍ NHÃN
Tam A1



Hiện tại, trên cái cõi đời «gập ghềnh» như cầu khỉ này, nhứt định khi nói tới học trò, ai cũng phải biết nó đứng tới hàng thứ ba trong « tam hiền thời đại ». Chẳng hạn như tôi trên đầu đã điểm 15 cái xuân già, mà vẫn còn hết mình theo nhịp sống của giới « gập nhiều » ở gia đình, « rường cột » hàng bánh của đất đai Ngô Quyền, rõ là « hậu sinh khả quý » người xưa nói không sai.

Từ hồi đi học tới giờ, cái chuyện học sinh cho phép miệng « đề ý » mấy thầy cô của mình, sau khi mất và « lỗ nhĩ » làm việc quả là một câu chuyện

thích thú và đầy nghệ thuật vô cùng.

Nay nhân dịp xuân về, để chứng tỏ mình xứng đáng với « cái ghế ngồi » người đời tặng tôi thấy cũng nên trình bày với các bạn bốn phương một ít tài nhận xét « siêu việt » của mình chớ. Vậy thì cái « Ca-me-ra-miêng » của tui là như « đây » : ...

Lớp I.— Màn I.— Cảnh I...

(Nhìn gần)... Tất cả học sinh đang tụm năm, tụm ba trước cửa lớp của mình, vui vẻ

trò chuyện. bỗng một đứa trong bọn bảo nhỏ với các bạn :

— Ê... tụi bây, có thấy thầy mình bữa nay có gì lạ hơn ?

Cả bọn xôn xao bàn tán và hỏi dồn dập : có gì lạ đâu ?... gì đâu ?... Sao tụi tao hông thấy ! (âm thanh nhỏ, xa micro)

— Chúng mày không biết nhận xét tí nào. Hôm nay thầy mình đóng bộ coi « ác » lắm, tụi mình nên chuẩn bị những lời duyên dáng !!! chắc chắn sẽ được đặc ân...

Cả bọn cười ồ khoái chí tử. Và không đầy một phút sau tụi tui thích thú rỉ tai nhau rúc rích...

Reng... Reng... Vậy là chúng tôi phải vào lớp học. Đứa nào cũng ngay ngắn chờ đợi chiêm ngưỡng thầy. Cộp... cộp... Chúng tôi đề ý nhìn xuống chân một người đang tiến tới lớp, thì ra cả người thầy tôi hôm nay đều mới nhé ! Giày bóng láng chắc là đóng ở tận hiệu « Ba-Ta » chà... cái cặp mới quá lại vừa tậu ở chợ Bến Thành còn bộ đồ nữa vừa lấy ở đâu cũng « Bát-Xa-È-Đen » về. Và cả cái đầu cũng mới nữa, úy... sao mà giống A-tho-ny Pec-Kinh thế !! (Athony Perkin) mà sao thầy hơi gầy vậy cà ???!

Thế là cả một thế giới mới mở theo thầy tôi vào lớp.

Cảnh II (cần nhìn kỹ hết mình)...

Bọn chúng tôi vừa « an tọa » vừa nhìn

nhau « sục sịch » cười và bao nhiêu văn thì sĩ lớp bắt đầu trở tài nhả ngọc phun châu. Hôm nay thầy tôi diện « mốt » quá trời, chúng tôi trầm trồ hoài quên thôi, làm thầy tôi cười mỉm dữ. Mà khi thấy tôi cười được nó mới độc đáo làm sao !! nhưt là hôm nay học sinh chăm chỉ, thêm vào đó có những lời khen tặng, làm cái cười của thầy phải tăng dần theo lũy thừa tiến, khế cười, nhếch mép, rồi lại cười xây đi chỗ khác.. Lớp học vui vẻ hết khổ. Nhưng ! ở đời có vui phải có buồn, có lên xe thì phải xuống ngựa. Vui một hồi thầy chán trò cũng chán theo. Thầy bắt đầu phát cáu. Kết quả trong lớp quên kéo còi báo động, thành thử có một đứa chưa biết phận nó đã dám láu táu, tức thì thầy « nẹt » thẳng tay. Thầy khế cười nhạt lên một tiếng, rồi thuận tay vung cây nguyên tử bút, diêm nhanh vào sổ « hai ám khi si rô » to tướng. Lúc đó mặt thầy không còn tươi tắn như lúc mới vô nữa. Học sinh biết nguy đến nơi, nói nhỏ nhau : « Vậy là hết mần ăn »... Lớp học bị giờ mới bị đất làm sao !! học trò rụt cổ ủ rủ « cụp đuôi » yên lặng, riêng có xóm « nhà tranh » của bọn chúng tôi khế thâm tính kế hoạch mới mẻ hơn đề tiếp tục « lâm trận » giải nguy cho đồng bọn...

Năm phút... 10 phút qua, các « cao thủ võ lâm » bị thầy lần lượt cho xuất trận, đề nghênh chiến những « chưởng si rô » với nội công quá ư thâm hậu của thầy. Bỗng ! có một cao thủ trong bọn tôi xuất hiện từ từ đi thẳng lên phía thầy, ngừng lại và vòng tay thừa lớn : (camera đề gần, gros plan).

— Thừa thầy, chúng con mới lỡ lần đầu, xin thầy đừng giận, thầy tha chúng con một lần, lần sau xin chừa tiết. Thầy đừng giận giận hoài buồn quá hà ! Nhìn điệu bộ nghiêm trang « rởm » kèm theo cái mặt ngơ ngáo của thân phận con gà học sinh này, thầy phì cười và cơn giận thầy tôi cũng dịu xuống. Thầy cười để lấy cảm tình cũng nhân tiện phục hồi sắc diện. Chúng tôi bắt đầu từ từ hoạt động lại nhưng, cũng không khỏi ủ rủ, làm thầy tôi cảm động quá chừng.



Nhưng ! đề « dẫn » mặt bọn tôi về sau, thầy ràng giữ giọng tự nhiên mà rằng :

— Thôi ! thầy tha cho đó. Nhưng!.., còn treo đây lần sau lên đọc bài.

Hú hồn cả lớp ! nhất là các « cao thủ làm biếng thâm hậu » nãy giờ bị nghẹt tim đặc ý vô cùng, bị giờ đã qua cơn bỉ cực ắt tới kỳ thái lai. Quả có thái lai thiệt, sau thời « xuống ngựa », giờ học sinh đi xe « Phờ-Lo-Rít » ngay. Lớp học tung bừng như mở hội, nhưng cũng không kém phần ngăn nắp thứ tự...

Chẳng bao lâu sau : reng.. reng.. Đã hết giờ, thầy tôi « vụt » ra ngoài mau mắn như gió xuân thổi ra động quỉ và chúng tôi cũng nổi gót phi thân ra sân mà « dưỡng già »..

Sau 15 phút « nội công » của học sinh đã phục hồi ba thành công lực thì cũng lại reng.. reng..

Chú cai đóng ập cổng trường lại, mau như ngọn bão « Lúc Kỵ », hàng chục cái đầu lơ nhố, lấp ló ngoài cổng, mặt sừng sốt, mồm nhai bồm bồm,.. khỏi cần giới thiệu, ai cũng biết là các cao thủ « mê trận » ở chợ « chòm hòm » kế bên trường nên bị ông Tổng Giám Thị cao niên trừng phạt « nhẹ nhàng » cho bỏ ghét...

Sau đó, học sinh nào cũng được bình tĩnh vô lớp mà tiếp tục học hành vui vẻ...

Bây giờ, thì « ca me ra » cũng đã « mỗi miêng », mi lại nói nhiều thiên hạ « hô » mình « lạnh » làm siêu ?!!! Vậy « ca me ra » tui xin dứt lời và cảm ơn !! Dạ ! trang trọng cúi chào quí vị khán thính độc giả.

VÕ TRÍ NHÃN

Toàn thể Ban Giám-đốc
Giáo-sư
và Học-sinh
Trường Trung học
NGÔ QUYỀN
Biên Hòa
đau xót nghiêng mình
trước những cơ cực
của đồng bào miền Trung.



Stopping by woods on a snowy evening Dừng chân bên rừng vào một chiều tuyết đổ

Thơ ROBERT FROST
N. T. dịch

*Whose woods these are I think I know
His house is in the village though ;
He will not see me stopping here
To watch his woods fill up with snow.
My little horse must think it queer
To stop without a farmhouse near
Between the woods and frozen lake
The darkest evening of the year.
He gives his harness bells a shake
To ask if there is some mistake
The only other sound's the sweep
Of easy wind and downy flake.
The woods are lovely, dark and deep.
But I have promises to keep,
And miles to go before I sleep,
And miles to go before I sleep*

Robert Frost
(La vie en Amerique)

*Rừng của ai ? Những rừng hình ta biết
Nhà Hồn đâu, có phải ở làng này ?
Hồn biết chẳng ta dừng bước nơi đây
Mà nhìn ngắm khu rừng đầy tuyết lạnh ?
Con ngựa nhỏ của ta chừng lạ cảnh
Lại dừng nơi không gần bóng thôn trang
Giữa hồ băng và những cánh rừng hoang
Trong năm : một buổi chiều mù mịt nhất.
Rung động mạnh giây chuông cương : hồn giật
Như hỏi rằng ta lầm lẫn hay chẳng ?
Ngoài thế ra, chỉ có tiếng gió ngàn.
Đang gào thét cùng tuyết rơi ngập lối.
Rừng yêu dấu, thăm sâu và thăm tối
Nhưng hẹn rằng ta sẽ phải theo mị
Ta ngủ sau khi hàng dặm đã đi
Và sẽ ngủ khi đã đi hàng dặm*

N T
Nhất B

Tôi xin nói mau, ông vua siêng « đi chơi » và hay « ngủ » trong lớp Tứ, bốn phải kể là tôi.

Tôi lại ngồi cạnh một thằng bạn « siêng kinh khủng », hơn nữa tôi lại may mắn là được ngồi cuối lớp, tận trong góc tường. Yên chí với cái vị trí thuận lợi này, về nhà tôi cứ đi chơi cho thỏa thích. Tối thì đi « bi da » xem tiểu thuyết kiếm hiệp, hay tà tà « tán phét » chùng vào lớp thì « thực hiện » chương trình « ngủ » để « bù lại », thế là « huề », khỏi bị ốm hay sút cân tí nào cả !

Khi nào có làm bài tập hay thi lục cá nguyệt, thì dở môn sở trường « quay phim » hay « cộp đồ » là ăn tiền ! Cho nên ngoài cái tên Minh cúng cơm ra, tôi còn được chúng nó gán cho một biệt hiệu nữa là « Minh ngủ gật ». Tôi bình thản, đứng đưng với cái tên hơi kém thẩm mỹ đó. Nếu có đứa nào trêu, thì tôi cười « trừ » !

Tên ấy gọi mãi cũng chán. Một hôm vào lớp nhìn lên bảng thấy tên tôi được ghép với một chữ Anh « Sleepy Minh », bên cạnh là hình vẽ nguệch ngoạc một cậu bé mắt nhắm nghiền, mà miệng « đọc » Ờ... ờ... ờ... ờ... ờ... không biết ai là tác giả.

Còn một « tên » mới thay cho tên « Minh ngủ gật » cũ kỹ kia. Thật ra nếu nghĩ kỹ thì nó không mới mẻ gì, vì « Sleepy » hay « ngủ gật » cũng không khác.

Tuy nhiên tôi thích cái tên mới này, vì nó có vẻ « Anh » hơn. Nhưng cũng vì cái tên mới này mà tôi được một kỷ niệm khá « buồn », và cũng là bài học « thức tỉnh » của tôi.

Số là cũng vào ngay ngày tôi được mang tên mới này, thì khi vào học, hai giờ đầu gặp phải Sử Địa. Trời trưa nóng quá, chốc chốc vài ngọn gió hiu hiu đưa qua cửa sổ, như ru hồn người ta tiến vào giấc ngủ !

Trời trưa, buồn ngủ muốn « chết được » mà phải ngồi nghe giảng bài, thật là một « hình phạt » !.

Nóng quá !! Đưa đôi mắt lơ dờ, mệt mỏi, tôi cố nhìn ngay giáo sư để ông làm là mình đang chú ý nghe, cho ông khỏi phạt,

nhưng kỳ thật tâm hồn tôi lúc đó « thả đi đâu đâu » !! Lâu dần... lâu dần... rồi cuối cùng.

« Minh ơi tao đậu rồi ! thằng bạn tôi kéo tay tôi chỉ tên nó trên bảng danh sách. Nó đậu đến hạng « Bình » !

Rồi cố dò tìm xem tên tôi, nhưng sao không thấy ?! Lần thứ hai tôi xem lại, lần này kỹ hơn, từ từ... nhưng cũng không có ?! Lần thứ ba ! cũng không ! Thôi rồi tôi bị rớt rồi ! Tôi đau đớn muốn khóc thét to lên được. Trời ơi về nhà thế nào cũng bị ba mắng, bị anh đánh rồi ! hình ảnh cái roi mây to tướng hiện lên !... Trời ơi !... »

— Minh ! cái gì mà la lên như vậy ?

Tôi giật mình thức dậy, mắt còn « đỏ kè », đầu bù xù ! Các bạn cười ầm cả lên.

— Nãy giờ em làm gì ?

— Dạ...

— Hãy nhắc lại lời tôi giảng nãy giờ xem ?

Tôi đưa chân đá đá thằng bạn bên cạnh ra ý bảo nó nhắc !

— Gi...à...n... Long...

Tôi chỉ nghe rõ chữ « Long » còn chữ đầu là gì không rõ ! hình như là Giàn hay Càn gì đó ?! Tôi nhớ lại quyền tiểu thuyết « kiếm hiệp » mới xem hồi hôm ! Phải rồi ! Tôi vội nói lên :

— Dạ thầy nãy giờ thầy bảo là... Vua... Càn Long !....

Cả lớp cười ầm lên ! Biết đã làm trò cười, « Rõ mặt » tôi đành đứng yên.

— Quì lên trên bàn !

Tôi riu riu làm theo. Nhớ lại giấc mộng tôi còn rùng mình, nhưng cũng mừng vì nó không phải là sự thật ! Và tôi cũng tự trách mình sao biếng nhác và ham chơi chỉ cho khổ thân thể này.

MỘT BÀI HỌC

PHAN VĂN MINH tứ 4

CHUYỆN VỀ NGƯỜI ĐI NGOÀI MẶT TRẬN

KÍNH TẶNG
CÁC ANH CHIẾN SĨ
CỘNG HÒA

CHÂU MỸ QUẾ tam c

Các anh !

Sáng nay tôi giật mình tỉnh dậy giữa tiếng nổ ròn rã của tràng liên thanh. Tung chăn khỏi mình, tôi bước xuống giường mở rộng cánh cửa sổ ; cơn gió lạnh từ ngoài ùa vào phòng như chụp lấy tôi... Tiếng súng không biết từ đâu vẫn ròn rã đưa lại, tôi bỗng rùng mình... thấy lạnh không biết vì cơn gió buổi sáng hay vì âm thanh chất chúa của tiếng súng. tôi chấp hai tay lên ngực — tôi cầu nguyện cho các anh.

Các Anh !

Lúc này tôi cảm thấy nhớ và nghĩ về các anh nhiều hơn bao giờ hết. Tôi thấy các anh đẹp như thiên thần ! Một vẻ đẹp oai hùng cao cả trong bộ chiến y thơm mùi thuốc súng. Từng bước chân... từng bước chân các anh đi tôi thấy như một trời hoa nở. Từng cánh tay các anh vung lên, tôi thấy như muôn sức sống bừng dậy... và nụ cười tươi trẻ, ánh mắt đầy tin tưởng của các anh thì chao ôi... là cả một rừng thương yêu, một trời hạnh phúc.

Các Anh anh dũng và kiêu hùng lắm ? Trong những đêm dài gió lạnh, từng tiếng súng nổ từ xa... xa ; Ở đâu tôi không biết ; Ở miền rừng núi hay ở chốn đồng lầy nước đọng ? Qua màn đêm mờ mịt, bầu không

khí vắng lạnh của đêm trường, âm thanh tiếng súng vang rền, chát chúa... tôi vẫn thấy rõ hình ảnh các anh.

Đôi mắt của các anh là những vì sao sáng, tia căm hờn chiếu thẳng vào đám địch quân.

Tôi nghe rõ nhịp đập con tim các anh lúc đó nữa... Và bầu máu nóng dâng cao, nó kêu gọi các anh, đốc suất các anh « tiến tiến mạnh... » cũng như anh hét to, đốc suất bạn đồng đội tiến mạnh diệt thù...

Giòng suối ngừng chảy, tiếng gió thoảng thật êm, tiếng côn trùng thôi rền rĩ... và tất cả... tất cả... ngừng thở, ngưng hoạt động để đón nhận, chiêm ngưỡng hình ảnh các anh — những người lính chiến — Các Anh !

Rồi trong một ngày đẹp nắng ; Các anh trở về thành phố với bộ chiến y đầy bụi, với làn da sạm nắng, với súng trên vai ; với vòng hoa trên cổ. Lúc đó những tà áo thướt tha, muôn chiếc xe nhà bóng loáng, vạn tòa lâu đài kiểu cách thu mình nhỏ lại để đón bóng các anh, để chiêm ngưỡng hình bóng các anh. Các anh nổi bật lên như những vị thiên thần của thành phố, của dân tộc, của đất nước... Cả một rừng người chào đón các anh, hoan hô các anh, chiêm ngưỡng các anh ; từng bước các anh đi từng tiếng

có những bàn tay

*Có những bàn tay rạm nắng
Cấy từng đám lúa rây khoai
Đem lại muôn người no ấm
Đấy, bác nông phu cấy cày.*

*Có những bàn tay rắn rỏi
Ôm ghì súng gác thâu đêm
Ngăn đường xâm lăng tiến bước
Đấy, người lính chiến hiên ngang*

*Có những bàn tay tươi đẹp
Ôm đàn tấu khúc hoan ca.
Mang vào hồn ta nguồn sống
Đấy, chàng nhạc sĩ tài ba.*

*Có những bàn tay mềm mại
Xoa tròn một ngọn bút lông
Viết lên bài thơ hoa mộng
Đấy, chàng thi-sỹ hoài mong*

*Có những bàn tay sương gió
Quay tròn tay lái xe hơi
Trên khắp nẻo đường đất nước
Đấy, anh tài xế của đời.*

LÂM QUAN
Tir 4

hoan hô vang dậy. Các anh hát ; tôi hát, đồng bào hát... Chúng ta hát bài ca chiến thắng.

Các Anh !

Tôi tôn các anh làm thần tượng của tôi, của dân tộc, của tình yêu đất nước... Bằng một cử chỉ đầy kính mến tôi nghiêng mình trước thần tượng đó. Tôi tin tưởng ở các anh, hy vọng ở các anh — Các anh là đứa con của đất nước các anh đi xây tình thương, đi góp hạnh phúc cho dân tộc ; mưa nắng các anh không sờn, gian nan các anh không quẩn — Đàn em nhỏ nhìn các anh bằng đôi mắt kính yêu, tin tưởng ; những mẹ già sung sướng, hãnh diện nhìn các anh... và tôi — tôi yêu thương các anh bằng tình thương người em gái nhỏ.

Mỗi buổi chiều, tôi quỳ hàng giờ dưới chân Phật Đài — đề cầu nguyện cho các anh. Các anh biết tôi cầu nguyện gì không ? Tôi cầu nguyện cho các anh may mắn ngoài trận địa ; hoa luôn tươi thắm nở trên đầu súng ; tôi cầu nguyện cho linh hồn những người đã chết và, tôi cầu nguyện cho đất nước yên vui, thanh bình, che chở đùm bọc những người còn sống và đang chiến đấu là các anh.

Các anh mãi mãi là thần tượng của tôi, của dân tộc, của tình yêu đất nước. Nghiêng mình, kính mến gửi tất cả niềm thương yêu của người em gái nhỏ đến các anh, những người anh lính chiến...

Vào Đông 12-64

CHÂU MỸ QUẾ
Tam C

X A C Á C H

Đêm đã xuống từ lâu, bầu trời bị bao phủ bởi một làn mây xám đặc. Vầng trăng lười liềm như cái sừng trâu treo lơ lửng trên hàng mấy trăm nóc nhà gần đấy. Gió thổi nhẹ nhưng lạnh buốt... Từng chiếc lá âm thầm rơi !

Minh dở nhẹ tập nhật ký, bỗng tay mình đụng nhẹ vào một cái gì ? hình như một cánh bướm thì phải ! Ồ cánh bướm của Tâm. Những kỷ niệm ngày xưa đã tắt liệm nay vùng dậy trong lòng mình..

Trước kia mình và Tâm thân nhau lắm. Hai đứa đối đãi với nhau thật tử tế. Nhưng cũng nhiều lúc giận hờn vô cớ và trẻ con vì sự thật cả hai đứa đều chưa phải là người lớn. Tâm học cùng lớp với mình, hai đứa thương yêu nhau vô cùng có thể nói trong trường không có tình bạn nào cao đẹp bằng mình với Tâm. Nhà hai đứa lại gần nhau, chúng mình thường sánh vai nhau đi giữa đường mòn khi tan học về, có lần mình thò tay xuống ao vớt bèo rồi bảo Tâm :

— Tâm có thích những cánh bèo này không ?

Tâm kín đáo trả lời :

— Không thích cũng không ghét !

Thương ạ !

Mình không hiểu được câu úp mở của Tâm nhưng theo chị Trang bảo thì bèo tượng trưng cho sự ly tan. Mình đâu có nghĩ ra

điều ấy. Trí óc non nớt của cô bé mười tuổi không đủ cho mình suy nghĩ những chuyện viễn vông.

Một hôm Tâm nắm tay mình hỏi nhỏ :

— Minh ạ nếu... ngày sau hai đứa xa nhau Minh thế nào, có còn nhớ người bạn gái nhỏ này nữa không ?

Minh đáp thật vô tư :

— Không bao giờ quên Tâm đâu !

— Nhưng nếu quên thì sao ?

Minh hơi lưỡng lự.

— Thì Minh sẽ... buồn.

Tâm bỗng trở nên khó hiểu và thường có những cái nhìn xa xôi, vô cớ. Trên đường đi đến trường hai đứa chẳng nói với nhau lời nào. Mỗi người một ý nghĩ riêng mình không thể ngờ được là hôm nay mỗi người xa cách nhau vĩnh viễn Tâm đã bỏ mình để đi vào lòng đất lạnh vì một tai nạn xe hơi thảm khốc.

Có tiếng gió thổi mình tưởng đó là tiếng hét hãi hùng của Tâm khi Tâm nằm sóng soài trên mặt đường.

Làm sao tả được sự bứt rứt này nhỉ. Không hiểu dưới lòng đất lạnh Tâm có nhớ đến mình không ? Hai đứa mình bây giờ xa cách hẳn chỉ còn vầng trăng ngày nào Tâm khen đẹp và cánh bướm khô héo mà thôi !

TRẦN BÍCH LIÊN

Anh em chúng tôi gồm có năm người — toàn là « đực rựa » cả — khỏi nói chắc quý vị độc giả cũng đoán được cái không khí gia đình « ngũ quý » chúng tôi nó phải ồn ào náo nhiệt như thế nào rồi.

Lúc thường chúng tôi tản mát đề « ai lo việc nấy » nhưng đến bữa ăn thì mặc sức tranh nhau mà... phát thanh, và chế nhạo lẫn nhau, làm ồn... không thể chịu được. Nhứt là vào buổi tối hoặc những ngày nghỉ chúng tôi thường hội lại đông đủ thì thật chẳng khác gì phiên chợ đang nhóm.

Tuy là anh em ruột nhưng chúng tôi, tính tình, sở thích, diện mạo... hoàn toàn khác nhau cũng vì thế mà chúng tôi càng có nhiều đề tài để thảo luận. Dù sao, chúng tôi vẫn còn có được một đặc tính giống hệt nhau đó là tính lười.

— « Lười, chà sao mà chúng mày giống nhau thế, hễ động đến việc gì là kêu bày ngày cũng chẳng có một đứa », mẹ tôi thường nói.

Thật vậy, cơm xong là chúng tôi ai nấy lạng lẽ rút về « cố thủ » ở giường của mình hoặc mặc quần áo vào để... xuất ngoại, mặc cho những cái-việc - lặt-vặt-của-đàn-bà đó cho mẹ tôi. Đã

thế, chúng tôi còn bề bộn kinh khủng và cha tôi mỗi khi nhìn tới những cái giường — gang sơn nhỏ bé của chúng tôi — là người phải la lên :

— Chà, thật đúng là những cái ồ lợn.

Mẹ tôi đôi khi rồi rỗi, sau khi đã dọn dẹp « những cái ồ lợn » xong thường nói :

— Chúng mày thật chẳng được cái tích sự gì cả, nữa đây lấy vợ thì...

Một trong chúng tôi vội cướp lời :

— ... Thì lại để cho vợ dọn dẹp như mẹ hiện giờ vậy phải không mẹ ?

Mẹ tôi liền mắng yêu :

— Biết tụi bây lười thế này, thì tao để toàn con gái cho xong.

Thực ra, mẹ tôi cũng một đôi lần sinh con gái nhưng có lẽ chúng thấy cái « Viễn tượng đen tối » khi phải « hầu » những ông anh lười có tiếng như chúng tôi thì hoảng sợ vội xin từ già để đi đầu thai nơi khác.

Kề ra trong gia đình thiếu mất một vài bóng hồng thì chúng tôi cũng thấy hơi buồn và thiệt thòi chút ít nhưng bù lại chúng tôi có được cái không khí rất nhộn nhịp, cái nhộn nhịp rất con trai mà thành phần như sau : Quỳnh, trường nam 27 tuổi, Châu, anh kế 26 tuổi, tôi rồi tới hai em tôi là Thụ 23 tuổi và Dương 14 tuổi.

Trước hết tôi phải nói tới ông trường nam Quỳnh thân mến của chúng tôi. Với dáng dấp bề bề bộ mặt điển trai rất ăn tiền nên được nữ giới dành cho khá nhiều cảm tình. Ấy thế mà đứng trước phụ nữ thì cái thân to lớn kia, tự cảm thấy mình... bé nhỏ đi rất nhiều.

Một bận đi phòng trà nghe T.T. ca không biết hay đến thế nào mà mặt mày cứ thộn ra, sau đó lại được cô ca sĩ cho lên mây :

— Em thích những người ăn chơi mà đứng đắn như anh.

Thế là từ đó trở về sau, cả Quỳnh của chúng tôi đã trở thành « một thánh giả rất trung

thành » của ca sĩ T. T. và đi đâu cũng tán dương T. T. hết cỡ. Sau đó Cả Quỳnh lại đem « cây si » hết trồng ở các phòng trà lại đem trồng ở tại nhà của T.T.

Bữa tối đó, về nhà Cả Quỳnh vênh mặt khoe :

— Đấy, tụi bây xem, tao đi phòng trà mà T.T. nó còn phải khen tao là đẳng hoàng, đứng đắn.

Thế là một trận cười nổi lên, chúng tôi đồng loạt ngoảnh anh chàng « đại gái » chế nhạo khiến « đương sự » cứ đó cả người ra không còn hiểu ra sao nữa.

— Chúng mày cười gì ?

Chúng tôi còn đang ôm bụng thì Châu, anh kế của tôi, vọt miệng :

— Hổ ! hổ ! Anh ngốc lắm, tụi ca sĩ nó thấy anh ngồi nghe mà miệng há hốc, mặt thộn ra khiến nó không nhìn cười được nên chạy xuống ghẹo anh một cái chơi, vậy mà anh cứ tưởng bờ... .

Chừng như hiểu câu nói sơ hờ của mình, Cả Quỳnh cũng vội cười lấp liếm.

Thấy thế, ba tôi liền tiếp :

— Tao nói có sai đâu. Thành Quỳnh theo từ vì nó có sợ vợ mà lại đại gái. Nói thì nó cứ cãi. Hôm nay thì hết chối nhé.

Mẹ tôi cười phụ họa :

— Không sao, nó tuổi sừ tức con trâu nên có kéo cày cho gái ăn cũng không sao. Bởi vậy, tao đã tính sẵn rồi, ra trường lương bác sĩ cũng đủ để nó cung phụng... cho vợ.

Chúng tôi lại cười lên một chập nữa. Đã thế, anh Châu, lại còn trợn mắt, móc thêm một câu :

— Ài... ài... trăm đầu có sợ ai... ài... ài

Thấy thế tôi làm bộ can :

— Thôi, anh Châu ơi, anh đừng chọc tức anh Quỳnh nữa kẻo anh ấy giận lên thì còn bao nhiêu tiền trong túi, anh ấy lấy Vespa phóng lại nhà cô T.T. mà đưa hết cho cô ta... thì nguy bây giờ.

Nãy giờ tôi quên chưa giới thiệu cùng quý độc giả, người anh thứ hai của tôi mang tên là Hai Châu (trong gia đình chúng tôi cứ cố tình đọc trật thành Hai Trầu) ở con người của Hai Trầu, ông trời có lẽ muốn cấu tạo một sự trái ngược kỳ diệu bởi vì mang tiếng là Trầu nhưng thân thể thì gầy còm không còn chèn vào đâu được. Ở nhà, mỗi khi cởi áo ra thì người ta có thể nghĩ ngay tới việc dạy về bộ xương cách trí thì không còn cái hình vẽ nào đầy đủ hơn cái thân thể kia nữa. Đã vậy, lúc mặc quần áo vô thì... chao ôi, chân tay sao mà nó thảm thương thế trong cái bộ quần áo rộng thùng thình. Hình như cũng biết « tội » của mình nên lúc đi dạy học khi nào cũng phải đóng bộ Complet bất kể xuân hạ thu đông.

Đã thế, tính tình anh lại hay châm chọc khiến cho có lần anh Quỳnh tôi đã phải hăm he :

— Cui kia, chân với tay, trông cứ như là bốn cây tăm vậy. Tao mà tức lên tao bẻ đem sũa răng hết bây giờ.

Ngoài cái tính hài hước ra trong cái thân thể gầy còm ấy còn chứa đựng một sự mâu thuẫn lạ lùng là thân gầy, bệnh hoạn luôn, đi không muốn vững mà lại hăm mộ... thể thao mới chết cha người ta chứ.

Anh tôi thường cười nói :

— Chắc nó muốn « chười bơi » làng thể thao nước nhà.

Đọc đến đây chắc có vị ngạc nhiên mà tự nghĩ rằng : « Ờ, hử hăm mộ thể thao thì làm sao mà có thể... gầy đến được như thế ». Thực ra, cũng không có gì khó hiểu cả, bởi lẽ Hai Trầu chỉ hăm mộ thể thao suông thôi chứ không... thêm tập dợt thể thao hay thể dục chi cả.

Bất cứ một cuộc thể thao nào là cũng phải có Hai Trầu tham dự, đua xe đạp, đá banh, võ đài... là không bao giờ vắng mặt đề cò võ, đề hồ hết làm như chính cái chân gầy còm kia đã đạp xe về tới đích hoặc đá lọt trái banh vô lưới, làm như cái tay gầy khẳng khiu kia đã hạ đo ván 1 võ sĩ không lồ còn nằm một đồng ở trên võ đài vậy.

Kể đến là tôi, tác giả bài này, nếu quý vị nào có lại nhà tôi chơi mà hỏi tới « tính chất » của tôi thì chắc chắn sẽ được nghe rất nhiều. Nhưng thôi, tật xấu của tôi thì tôi tự thấy có bần phận phải che đậy chớ ai lại đại gì mà kể ra đây để họ cười cho mà... ể vợ mất còn gì.

Nói đến chuyện ể vợ của tôi, thì tôi cũng phải long trọng trình bày cùng quý vị rằng « ông Bô bà Bô » của chúng tôi cũng giống như là tất cả các bậc phụ huynh có con đã lớn ở trên đời này, là các cụ rất muốn chúng tôi lập gia đình cho nó xong đi đề... đề... có cháu cho các cụ ăm.

Ấy thế mà anh em chúng tôi đều từ chối xung phong trong cái việc rất ư là... thú vị và hợp lý đó thì lạ lắm. Do đó mỗi lần được... chỉ định để lấy vợ thì chúng tôi đều « dấy nầy » lên và hết người nọ lại nhường cho người kia và làm như vợ là một cái gì... đáng sợ vậy.

Thuyết phục không được « ông Bô bà Bô » của chúng tôi lại càng thúc giục gắt hơn và sau cùng chính... tôi được chỉ định chức... tiên phuông với những lý lẽ mà « hai cụ » đưa ra như sau :

— Thành Quỳnh tuy lớn nhất nhưng còn học, vậy lúc nào ra trường mới cưới vợ được. Và lại nó có sợ vợ thì lấy ai cũng vậy mà thôi, khỏi lo lắng cho mệt.

— Thành Châu nó gầy yếu quá, lấy vợ lúc này có hại vậy đợi nó... mập đã.

— Thành Thụ và thành Dương (hai em tôi) thì còn nhỏ chưa đủ trí khôn đề... lấy vợ (tôi cũng xin mở một dấu ngoặc ở chỗ này đề nói nhỏ cho quý vị biết rằng hai thành nhóc con này chẳng những không sợ... cái sự lấy vợ còn thích chí nữa mới là :... đáng thích chớ. Tuy thích nhưng chúng không dám tình nguyện sợ... mắc cở)

— Còn mầy (tức là tôi) đã lớn tuổi lại đi làm rồi vậy phải lập gia đình đi. Đừng lông bông mãi không tốt.

Với lý luận rất ư là vững chắc này. Nó vững chắc là vì đã dựa vào toán học bằng cách đưa ra tất cả những trường hợp, sau đó loại bỏ hết các trường hợp trên vì... trái với giả thuyết (ấy chết, xin sửa lại là trái với thực tế). Do đó chỉ còn mỗi trường hợp của tôi là trường hợp

bắt buộc phải công nhận. Do đó tôi đã... trúng cử.

Về phần tôi, tôi cũng xin nói nhỏ và thú nhận (xin cảm cười hoặc có cười cũng cười ít ít thôi) rằng... rằng tôi cũng muốn lấy vợ lắm rồi nhưng cũng cứ làm bộ như vậy cho nó bớt.. kỳ một chút. Và lại tôi cũng hơi... ngại ngại và chưa kiếm được người... vừa ý.

Thấy lý lẽ đưa ra rất vững chắc và tôi không tỏ dấu hiệu gì để phản đối như mọi lần, cha tôi nghiêm sắc mặt và tấn công tiếp :

— Mày dạy học ở dưới ấy thì đề ý xem có đứa nào cùng nghề và kha khá thì... tính đi. Tao cho tiền cưới.

Ngừng một lát để dò xét « ông già » tôi tiếp :

— À này, cái con Hoàng bên kia nó cũng ra trường cùng một khoá với mày, hiện giờ dạy tại Saigon tao xem nó cũng hiền và có nét lắm...

Tôi cười :

— Vâng, con cũng đang định kiếm. Nhưng riêng cái cô Hoàng « của ba » con xin chịu không dám... rõ tới vì với dung nhan chim sa cá lặn của cô ấy thì sau này nội cái việc con của cô ta trông thấy mẹ cũng đủ sợ mà... khóc thét lên rồi. Ba cũng biết tính con rất « nhân đạo », nhất là đối với con nít.

Cha tôi cười và mắng :

— Cha mày, tại bây thì ai cũng chê cho bằng được. Tao bảo cho mà biết « ghét của nào trời trao của ấy » lúc bấy giờ mới hết chê.

Tôi vội lấp liếm :

— Vâng, cũng chính vì thế mà hiện nay tại con trông thấy đứa nào đẹp là tại con đều ghét cay ghét đắng, may ra ông trời ông ấy trao cho một hoa khôi thì... khổ biết mấy.

Sau hết trong nhóm « ngũ quý » của chúng tôi là cậu Út Dương (xin quý vị ănn công, đọc giả đừng đổi tên nó thành Vương, Rương hay Giương dùm) bởi lẽ cái tên này là do ông nội tôi đặt ra cho nó, và chỉ riêng cái tên đó không thôi cũng đủ diễn tả tâm tính của em tôi rồi. Nhứt là càng ngày càng lớn lên, mỗi khi nói chuyện với phái đẹp thì chao ôi tiếng cười, giọng nói của nó... dương không thể chịu được (chữ dương này không cần phải viết hoa mặc dù đó là danh từ riêng phải không quý vị ?)

Ngoài đặc điểm trên ra nó còn nghịch phá không chịu được, nó tự cho mình là bánh trai nên thường soi kiếng, méo miệng nhăn mặt lại để gặt gù.

Về chí hướng thì nó cũng không nhất định làm nghề gì cả, lúc thì thích làm kỹ sư, lúc thích buôn bán, dạy học... Riêng có một độ đã lâu nó thích làm phi công lái máy bay mang đại liên đi bắn phá bỏ bom cho sướng.

Do đó, cứ mong sao đậu cái tú tài I là vào không quân. Ở nhà, nó luôn giăng tay giả làm máy bay lượn đi lượn lại quanh nhà, miệng giả làm tiếng động cơ nổ, tiếng đạn liên thanh, tiếng bom nổ, làm ầm nhà ầm cửa với những tiếng :

— Pằng ! pằng ! pằng !... đừng... ù... ù... ù... Riêng tôi dạo ấy cứ chắc sau này nó có thể trở thành một phi công rất giỏi, xạ kích rất hay bởi ngay từ lúc này nó đã tập dợt một cách có hiệu quả. Số là, một hôm cao hứng nó cầm hai bình mực ở hai tay thay thế cho hai quả bom đeo dưới cánh. Phi công Dương sau khi đã bắn phá ở chỗ rộng rãi đã đời, bèn lái máy bay lại gần tú kính ném một trái bom bình mực xuống mặt kính làm vỡ tan tành.

Thế là Ba tôi lôi súng phòng không cao xạ ra phết cho phi cơ kiêm phi công 5 roi mây.

Những tiếng nổ ì ì đều đều của máy bay bây giờ đổi thành những tiếng :

— Hu... hu... sọt... sọt... sọt... sọt...

Và tiếng đại liên cũng tắt hẳn làm anh tôi ngạc nhiên lắm rồi chừng như khám phá được điều gì mới lạ anh tôi liền cười và hỏi :

— Này Dương, khẩu đại liên của em sao lúc nãy nổ dữ tợn thế mà bây giờ thì bắn ra toàn... đạn nước không vậy ?

Thì ra lúc đầu quá phi công đã làm... ướt quần.

Tôi tiếp :

— Cũng may mà nó chưa kịp thả bom, nếu bị thêm vài roi nữa thì chắc « bom ngạt » bay ra quần mất.

Cha tôi thấy thế cũng mỉm cười còn mẹ tôi thì lôi viên phi công ra đằng sau.

Từ đó trở về sau tôi không còn thấy nó tỏ ý thích làm phi công nữa...

Viết xong 6 giờ sáng,
ngày 16 tháng 11 âm lịch

TẾT VÒNG QUANH THẾ GIỚI

sưu tầm của trần thị ngà, ngũ 2 và mai, ngũ 3

Hoa mai đã nở, chim uyên đã hót rộn ràng xuân đã về khắp nơi đang rộn rịp đón xuân ! Vui quá là vui ! Giờ này bạn đang rộn ràng, chuẩn bị đón giao thừa. Còn sớm chán ! Lo gì chớ vội ! Bạn hãy cùng chúng tôi mang chiếc hia thần tượng tượng đi một vòng thế giới để xem các nước ăn Tết. Đi bạn nhé ? Chỉ mười lăm phút là xong cuộc du hành rộng lớn. Ngàn năm một thuở, bỏ qua rất ưong bạn nhỉ ! Vậy thì bạn hãy cùng đi với chúng tôi. Trước hết chúng ta sang :

NHẬT

Nước Nhật có tiếng là đẹp. Mùa Xuân lại còn đẹp hơn nữa. Hoa anh đào nở đỏ, tuyết trắng phủ ngập đầu Phú sĩ sơn. Tài tử và giai nhân áo đẹp quần xinh nhớn nhoe trên khắp nẻo đường. Cũng vui chơi chúc tụng và cũng ăn uống... Tối đến ở những vùng quê theo cồ tục, thanh niên, nam nữ đốt lửa lên cao rồi quây quần bên nhau, múa hát tung bừng. Những người già cả thì gặt gù bên hũ rượu « SAKE » kể cho con cháu nghe những chuyện thần thoại lý thú.

Đặc biệt người Nhật cũng giống người Việt chúng ta ở chỗ sợ mang nợ vào đầu năm. Vì thế đến cuối năm ai có vay mượn thì hết sức chạy chọt để trang trải tất cả. Cho nên cứ đến cuối năm các ngân hàng mở thâu đêm, thân chủ rộn rịp.

TRIỀU TIÊN

Tết ở đây cũng giống như ở Nhật. Đặc biệt hơn hết là ngày đầu năm ở đây lại là ngày mừng ba. Vào ngày ấy ông già bà cả thì ở nhà lo cúng kiến. Còn các cậu thì quần áo lộng lẫy dạo chơi khắp nơi.

Bây giờ chúng ta đi đến nước thứ ba đó là nước :

TÂY TẠNG

Ở đây có khác Triều tiên và Nhật bản. Gió Đông vừa dứt, cái rét căm căm vừa dịu lại, thì mọi người cũng rộn rịp đón Xuân. Tết ở đây có nhiều sự kiện khá đặc biệt là : TỤC TÌM NGƯỜI YÊU. Trai gái mở hội vui đùa cùng nhau. Rồi họ đề ý, họ tìm tòi họ chọn lọc. Khi những tâm

hồn đã gặp nhau thì hẹn ước, và chờ ngày lên... ngựa hoa về nhà chồng.

CAM BỐT

Tết ở Cam bột sau tết ta những hai tháng. Cuộc đón Xuân của họ thật là giản dị. Nhà cửa không cần trang hoàng bề ngoài cho lắm miễn bên trong nó chứa thật nhiều rượu và thật nhiều bò heo là đủ. Họ ăn uống, thôi thì suốt ngày. Đó là điều đặc biệt của xứ chùa tháp.

AILAO

Xứ có nhiều voi này, ăn tết mãi đến tháng tư ta. Họ đón xuân có ba ngày, hết sức rộn rịp và vui vẻ.

Ngày mồng một mọi người đi lễ chùa và tết các vị ni cô, hòa thượng. Mồng hai, các quan vào chúc tết nhà vua. Đặc biệt nước Lào có tục tát nước vào người nhau để gọi là chúc mừng năm mới. Các cô gái vui chơi cũng không kém. Các cô trốn trong nhà, đợi một chàng trai đi ngang tát nước thơm vào. Mặc dầu bị ướt như chuột lột, và bị mất cả « len » nhưng chàng trai vẫn vui và lấy làm hãnh diện là mình có số đào hoa. Ngày mồng ba thì có đua thuyền Vua ngồi trong nhà thủy tạ với Hoàng hậu. Dân chúng đông nghẹt hai bên bờ sông. Dưới nước biết bao nhiêu chiếc thuyền sơn son thiếp vàng hăm hồ tranh tài. Thuyền nào được về nhất sẽ được nhà vua thưởng và dân chúng hoan nghênh.

TRUNG HOA

Người Tàu ăn tết giống người Việt Nam. Có khác chăng là việc cúng kiến. Người Tàu, thích đi chùa uống rượu, đánh bài, bàn chuyện làm ăn lợi lộc. Đặc biệt là họ hay « lì xì » cho trẻ nít. Nhà giàu thì « lì xì » nhiều, nhà nghèo thì « lì xì » chút ít. Đề gọi là...

ẤN ĐỘ :

Tết ở Ấn độ tựa tựa như ở Lào. Nhưng vui nhộn hơn nhờ những điệu múa uyển chuyển và những khúc hát trầm bổng cồ truyền. Hương vị đặc biệt là bánh cay.

PHÁP :

Uống rượu và nhảy đầm là đặc điểm của cái tết trên đất Pháp. Ngoài cái đặc điểm đó, miền Tây nước Pháp có tục đi hái chùm gửi. Sáng mồng một tết tất cả vào rừng tìm nhánh chùm gửi. Người đem chùm gửi về làng đầu tiên được bầu làm vua chùm gửi. Quyền hạn vua chùm gửi, là được phép ôm hôn mọi người con gái cả ngày ấy. Ở Paris thì tính rằng ai xuất hành gặp linh thủy sẽ phát tài. Nếu gặp một lúc ba người thì sẽ phát tài hơn.

TÂY BAN NHA :

Nước này cũng nổi tiếng về nhảy đầm và ăn uống vào ngày tết. Đặc biệt hơn hết là người Tây ban Nha rất ưa thơ và dùng thơ làm tặng vật đầu xuân. Thậm chí đến những người không biết « bằng trắc » cũng cố gắng « nặn » hoặc nhờ hay mua của kẻ khác hầu tặng bạn bè trong dịp Xuân sang.

Ý ĐẠI LỢI :

Nước này hưởng tết cũng như các nước khác, nghĩa là cũng rộn rịp, tung bừng và ăn uống vui vẻ.

Người Ý cũng thích khiêu vũ đầu xuân nhưng đặc biệt là lúc khiêu vũ họ hay mang mặt nạ, đó là khiêu vũ trá hình.

MỸ :

Nước Mỹ có lệ chúc mừng nhau năm mới. Họ cũng ăn uống đậm đà như người Căm bốt. Những món ăn của họ rất sang trọng. Thông thường là rượu mạnh, mứt kẹo và nhất là bánh « Sand wich » và « Pudding ».

Đặc biệt của người Mỹ là tục bói toán. Tối hôm tất niên họ sửa soạn sẵn ba củ khoai tây ; một củ gọt tất, một củ gọt phân nửa và một củ nguyên. Đoạn họ bỏ tất cả vào một xó rồi đi ngủ. Đúng giao thừa họ thức dậy và chụp ngay lấy một trong ba củ khoai đó. Nếu được củ khoai gọt sạch vỏ, thì năm tới sẽ phát tài to, gặp củ gọt phân nửa thì năm tới sẽ bình thường và nếu gặp củ còn nguyên thì năm tới sẽ...e..

MA RỐC :

Ngày tết của người Maroc là ngày sinh nhật của Đức giáo chủ Hồi giáo Mohamet. Ngày ấy mọi người cũng bận đồ mới để bát phố. Nhưng ở đây tương đối ít vui hơn các nơi vì những ngày đầu Xuân mọi người đều vào nhà thờ đọc kinh cầu nguyện. Nguyên do là hầu hết người Maroc đều là người theo Hồi-giáo.

ĐỨC QUỐC :

Người dân Đức có tập tu tin dị đoan như dân ta vậy. Cứ tới nửa khuya đêm giao thừa, người Đức lấy một cái muỗng rồi đổ chỉ đang sôi trên lòng muỗng sau đó đem đổ vào thau nước lạnh múc sẵn. Căn cứ vào hình dạng miếng chỉ ấy người Đức sẽ đoán được điều lành dữ trong năm. Ngoài ra người Đức cũng ưa đi xem bói quẻ v...v... Người Đức cũng có tập đốt pháo thật nhiều trong những ngày đầu năm.

MÊ TÂY CƠ :

Người Mê tây cơ về việc cúng kiến, tế lễ ông bà thì họ không đếm xỉa tới. Ba ngày tết họ nghỉ ngơi, vui thú không lo gì đến tương lai cả.

NGA SÔ :

Tại Nga xô trong đêm giao thừa, các thiếu nữ ra đường gặp đàn ông thì họ « túm » ngay người ấy lại và hỏi họ gì ? Họ của người đàn ông ấy sẽ là họ người chồng tương lai của cô ta sau này vậy.

CHÍ LỢI :

Ở Chí Lợi khi tết đến là đại bác thành Santa Lucia Hill ngay thủ đô Soutiaga bắn liên hồi để mừng chúa xuân đến.

TÌM ĐỌC

NGUYỆT SAN

tình thương

DO SINH VIÊN Y KHOA SAIGON CHỦ TRƯỞNG

SỐ 14, MÙA XUÂN ẤT TỴ 1965

MÙA XUÂN, TÂM TÌNH XUÂN, TRẦM
TƯ XUÂN, SÁNG TÁC XUÂN, NIỀM
VUI MÙA XUÂN TRONG SỐ MÙA
XUÂN **TÌNH THƯƠNG ĐỌC SUỐT**
MÙA XUÂN

PHỎNG VẤN

★ Giáo Sư

★ Học Sinh

tập đoàn phỏng vấn
ban báo chí thực hiện



★ PHỎNG VẤN GIÁO SƯ

Đề nhìn thấy rõ mình hơn, nhất là trong việc thi cử cho niên khóa này (đây vẫn là mối lo âu thường xuyên của những người còn ôm sách đến Trường) Ban Biên Tập Đặc san Ngõ Quyền đã mạo phép gửi đến quý vị Giáo sư nhà Trường những câu hỏi sau đây, và đã được quý vị Giáo sư vui lòng sốt sắng trả lời. Ban Biên Tập trân trọng cảm ơn toàn thể quý vị Giáo sư và chúc quý vị giáo sư một năm vui vẻ và đầy hạnh phúc.

Sau đây là những câu hỏi và những câu trả lời :

1.— Kính thưa Thầy Cô cho chúng con biết môn do Thầy Cô đảm trách, những khó khăn khi Thầy Cô giảng dạy về chương trình cũng như về phía học sinh ?

2.— Nếu Thầy Cô có phụ trách lớp đi thi kính xin Thầy Cô cho biết ý kiến về những học sinh của lớp thi năm nay. Kính xin Thầy Cô cho chúng con một tỉ số đồ theo ước đoán. Tỉ số đó là niềm hy vọng hay là nỗi lo âu của chúng con ?

G. S. THÂN TRỌNG HƯNG

1) Tôi đảm trách giảng dạy môn Việt Văn ở các lớp Đệ Tam và Đệ Nhị. Riêng tôi không thấy một khó khăn nào trong việc hướng dẫn các em học sinh theo đuổi môn học của tôi phụ trách, vì đa số

các em học sinh đều đã lớn, ý thức được bổn phận của mình. Tuy nhiên đôi khi có một vài em hơi bất thường, nhưng lẽ dĩ nhiên tôi cũng có một vài phương pháp riêng để đưa họ vào kỷ luật một cách ôn hòa.

Riêng về chương trình Việt Văn tuy nhìn qua có vẻ thiên về từ chương nhưng thực sự những kinh nghiệm của cò nhân, của các văn gia thi sĩ hiện đại cùng những tư tưởng của họ, nếu đào sâu có thể giúp học sinh một số yếu tố khả dĩ góp phần vào việc xây dựng đời sống thực tế của mình.

2) Về các lớp đi thi, học sinh đều có vẻ chăm chỉ và lo lắng cho tương lai của mình. Tỷ số thi đậu không ước đoán được. Tuy nhiên Trường Ngô Quyền vốn có truyền thống về đậu nhiều có lẽ tỉ số cũng khá khả quan.

Cô NGUYỄN THỊ THU

1) Nói chung khi giảng dạy thì tôi nghĩ môn nào cũng có những trở ngại cần phải vượt qua. Riêng tôi phụ trách môn Anh Văn, *những khó khăn tôi gặp phải là* : Sự chênh lệch quá nhiều giữa chương trình và sức hiểu biết của học sinh.

— Sự chênh lệch quá nhiều giữa trình độ của các học sinh trong một lớp.

Chắc các em đều biết những lớp sinh ngữ mở từ có ít nhiều tín nhiệm như Hội Việt Mỹ chẳng hạn, đều bắt học viên phải qua một kỳ thi để xếp lớp. Tôi đâu có làm thế với các em được. Thành ra việc theo sát chương trình là một chuyện, có kết quả tốt đẹp hay không lại là chuyện khác.

Chương trình có quá thiên về từ chương không ? Có chuẩn bị cho các em bước vào thực tế không một chút bờ ngõ ?

Tôi không đặt nặng vấn đề đó bởi vì theo tôi nghĩ, dù chương trình có thực tế hay không, đó cũng là cái *kiến thức tối thiểu* cần cho các em trước khi bước vào lãnh vực chuyên môn có tính cách hướng nghiệp ở cấp bậc Đại Học, hay ở ngoài xã hội.

Tỷ như một đứa trẻ muốn đi cho vững và nhanh thì điều cần thiết là phải có chân đã chụm. Không có chân thì làm sao mà đi được, chạy được ? Dĩ nhiên là có nhiều người không đồng ý. Họ có lý do riêng của họ. Họ có thể vào những trường kỹ thuật hay những trường dạy nghề v.v...

— *Học sinh lười ?* Lười là « bệnh kinh niên » của học trò, nói làm gì. Tôi chỉ phàn nàn một số lớn các em *không chịu đề trí óc làm việc*. Chú ý

nghe, suy luận và đặt câu hỏi : các em đã có thể thuộc gần hết bài. Theo tôi nhận xét, các em thích chép hơn là suy nghĩ. Học không học hẳn, chơi cũng không chơi hẳn. Cái gì cũng đại khái, nửa chừng. Năm bảy cái « sơ sơ, đại khái » đó tụ vào các em. Như năm bảy màu lẫn lộn rút cục thành màu trắng và các em chẳng thành cái gì cả. Tôi thích những học sinh học và chơi đều « tận tâm » như nhau, nhưng đừng làm hai thứ cùng một lúc.

— *Tỷ số học sinh có thể đỗ ? Hy vọng ? Thất vọng ?* Không thể nói trước. Không nên nói trước. Người nào làm việc hết sức mình vẫn là người có quyền hy vọng. Wait and see !

G. S. NGUYỄN NGỌC GIAO

(Giáo sư Giao đảm trách môn Công Dân các lớp đệ tam).

Thanh niên bây giờ hành động thiếu suy xét, không nghĩ đến hậu quả tai hại và luật pháp quốc gia, lại xây dựng trên nền tảng của sự phân biệt thiện và ác. Chương trình Công dân đệ tam đòi hỏi giúp các học sinh hiểu rõ những biến chuyển tâm lý trong tuổi dậy thì để tìm những biện pháp thích ứng chống lại với những khó khăn và thử thách của cuộc đời. Biết thông cảm sự đau đớn và hoạn nạn của kẻ khác, biết bõn phận mình và sau hết biết sống một cách đầy đủ khôn ngoan những giờ phút ngắn ngủi của thời gian thanh niên.

Về học sinh các lớp đệ tam mà tôi phụ trách, tôi thấy một thiểu số nghịch ngợm quấy phá, nhưng không đáng kể còn phần đông đều tỏ ra chăm chỉ và ngoan ngoãn. Với đà tiến triển này tôi hy vọng các học sinh sẽ là những sinh viên xuất sắc ở Đại học Văn khoa và Khoa học.

G. S. THÂN TRỌNG BÌNH

Về vấn đề chương trình :

Về môn Khoa học Lý Hóa, theo ý tôi chương trình vừa phải. Đó chính là những sự hiểu biết căn bản mà các học sinh cần phải có sau khi tốt nghiệp ban Trung học. Phần lớn những hiện tượng lý hóa trong bài học, chúng ta đều có đủ dụng cụ tại phòng

thí nghiệm để thực hiện, nên không có lý do gì bảo đó là sự học từ chương được.

Về vấn đề học sinh :

Đối với tôi học sinh rất ngoan và đứng đắn nhưng mức chăm chỉ chưa đồng đều. Phần lớn học sinh có cố gắng học tập nhưng vì học thiếu phương pháp hoặc thiếu căn bản ở các lớp dưới nên hiệu suất kém.

Các em yêu cầu tôi đề nghị một phương pháp ?

Thật ra tôi nghĩ nên nhắc lại cái phương pháp mà hầu hết các thầy đều căn dặn cho học sinh chứ không còn phương pháp mới nào có thể tăng « công suất » hơn thế nữa.

Phương pháp học lý thuyết :

Học sinh phải :

- Cố hiểu bài ngay trong lớp
- Học liền bài đó khi về nhà. Học thật kỹ và xem phần nào mình chưa hiểu, hôm sau hỏi lại giáo sư.
- Làm một dàn bài chi tiết (chú trọng về cách trình bày)

Phương pháp làm bài tập :

Trước khi làm một bài tập ở nhà, hãy xem nó thuộc về phần nào ? Xem lại kỹ phần giáo khoa đó, nhất là các công thức và đơn vị, xong mới bắt đầu suy nghĩ bài giải. Các em phải tìm đến đáp số cuối cùng và phải tự tin vào đáp số đó. Đừng làm biếng thực hiện bốn phép cộng, trừ, nhân, chia...

Xong nên tìm một phương pháp khác để giải bài đó và so sánh các phương pháp ấy. Nếu có một phương pháp sai thì nên tìm xem sai ở chỗ nào và tại sao sai ?

Tôi ước mong các em học Khoa học đúng với tinh thần « tìm tòi và thắc mắc » của khoa học để thấu triệt mọi vấn đề căn bản. Một khi khả năng đã vững vàng thì thi cử chỉ là một sự học ôn mà thôi.

G. S. TIÊU QUÍ HUÊ

1.— Tôi phụ trách môn Vạn vật ở các lớp Đệ Tam, một số học sinh nhất là nam sinh không biết vì thành kiến hay vì bản tính đã tỏ ra khó bảo và ít chăm chỉ. Hay vì chương trình không phải học để đi thi ? vì nó không liên quan đến bằng Tú Tài I mà các em sẽ thi sau niên khóa tới ?

Phần thực hành khiếm khuyết :

- Lý do : 1') thiếu mẫu vật của đất đai Việt Nam
2') học sinh ít tôn trọng của chung.

Ở các lớp Đệ Lục (1, 2, 5,) trái lại — trừ một thiểu số ít chịu khó — các em đã tỏ ra ham thích môn học và rất ngoan,

2.— Về lớp đi thi tôi có phụ trách Tú 1 Tú 2,

Đa số học sinh đều chịu khó và chăm chỉ. Nhưng có khi các em quên rằng hình vẽ cũng quan trọng không kém bài học. Tôi không dám ước đoán tỉ số đỗ vì các em sẽ phải thi nhiều môn. Hơn nữa nó còn tùy sự làm việc của các em ở khắp các môn học nữa mà !

G. S. PHẠM GIA HƯNG

Môn dạy : Vạn vật :

— Khó khăn : Chương trình ban A quá dài, thời gian học ít, dạy nhanh thì bài vở nhiều học không kịp, sẽ chổng chất và mau chán — Niên học vốn lại khó khăn,

— Học Sinh : Đáng khen so với năm trước vì có tinh thần hiếu học và tự giác về bổn phận và trách nhiệm của mình với bản thân, với Thầy và với gia đình.

Tuy nhiên lớp đi thi ban A cần phải cố gao hơn, cố nghe lời giảng hơn. Học bài nhiều mà lại dễ quên vì không nghe, không hiểu bài.

Chương trình có thực hành, tuy nhiên sách vở giáo khoa nhiều khi chỉ chuyên về lý thuyết, khiến sau này học sinh xa với thực tế.

Học sinh có vài em còn lười vì có lẽ đợi tới cuối năm, gần thi mới học.

Tôi e sẽ không bao giờ kịp — Nhớ chuyện Thỏ và Rùa nghe mấy em ?

Thi cử : Tỷ số đậu có thể được nếu cứ giữ mức học như bây giờ thì tới được 50%/o. Nên nhớ đi thi không hẳn học hết chương trình là đậu mà còn ở Kỹ thuật làm bài.

Riêng mấy anh chị không may bị hỏng các kỳ thi rồi không nên nản lòng, phải cố học và chăm hơn nữa. Thất bại là mẹ thành công đấy. Nhớ đừng lười như bây giờ không lại đập vỏ chuối đấy.

Chúc mấy em thi đậu cả.

G. S. PHẠM NGỌC QUỲNH

Rất cảm ơn thiện chí của các em và đây tôi trả lời mấy câu hỏi trong thư :

1.— Về môn tôi phụ trách Việt Văn, thấy không có gì đáng gọi là cản trở cả. Các em ít thuộc bài. Tuy có soạn bài, chương trình học cũng chưa được thực tế lắm.

2.— So với năm vừa qua (1963 — 1964) học sinh năm nay tương đối ngoan, nhưng không đều.

3.— Tỷ số tối đa có thể sánh với trường thì là 60%/o.

G. S. TRƯƠNG SĨ BẰNG

1.— Về việc giảng dạy môn hội họa trong các trường Trung học phổ thông, đã gặp phải nhiều trở ngại — mà sự trở ngại này là kết quả của một quan niệm sai lầm có từ trước cho đến nay — mà mãi đến bây giờ những người có trách nhiệm về ngành giáo dục vẫn không hề sửa đổi. Tôi xin trình bày rõ về quan niệm sai lầm đó.

— « Người ta » cho rằng môn hội họa là một môn phụ — đối với các môn khác — người ta nhận thấy môn hội họa không đem lại một lợi ích nào thực tế trong việc thi cử cho nên nó đã trở thành một môn *nhệm ý* trong kỳ thi T.H.Đ.N.C. cũng vì lẽ đó nên trước đây việc tuyển chọn giáo sư Hội họa họ không đặt thành vấn đề — họ cần những người có *biết vẽ* đôi chút, hay nói đúng hơn là có

★ PHÒNG VĂN HỌC SINH

Anh **ĐỖ CAO THANH** (Nhị bê hai)

Hỏi : Thế nào ? Năm nay học hành ra sao ? Có hy vọng gì không ?

— Đáp : Học bết quá anh ơi, chẳng hiểu gì cả, cuối năm lại hy vọng trượt vô chuối.

— Hỏi : Tết này anh có những dự định gì vui không ?

— Đáp : Năm thi lo quá, tết đối với tôi chẳng còn vui gì cả.

Chị **ĐÀO THỊ THANH TRƯỚC** (Nhất A)

Vừa gặp nhau, Thanh Trước đã cười dòn :

hoa tay — là được.

Đối với những người có trách nhiệm mà quan niệm như vậy thì thử hỏi Học sinh làm sao mà không xem giờ hội họa như một giờ chơi, giờ giải trí.

Từ chỗ xem nhẹ môn học đến xem thường « Người thợ dạy vẽ ».

Trước hai sự kiện này ai gặp phải khó khăn ?

Không nên trách quá nặng về học sinh và ngược lại,

Những người có trách nhiệm về giáo dục quên rằng Văn hóa và nghệ thuật nói chung đi đôi với nhau. Họ quên rằng *họ đã và đang tìm sống trên cái Đẹp để rồi cũng chết trên cái Đẹp đó*.

— Về chương trình thì họ chỉ thiên về kỹ thuật thực hành để làm sao thi cho đỗ. Chứ họ không chịu hướng dẫn học sinh tìm tòi và hiểu biết về cái Đẹp, nói rộng ra là Thẩm Mỹ (Esthétique).

— Về phía học sinh ngoan hay lười biếng, thì tôi nghĩ rằng, khi học sinh ý thức một cách đúng đắn về môn học của mình thì tôi chắc rằng ngoan hơn là lười biếng.

2) Tôi nghĩ rằng các lớp đi thi năm nay cũng như sang năm, nếu chịu khó vượt ra ngoài những quan niệm sai lầm như tôi đã trình bày ở trên thì không những khi thi cử đã có kết quả mà sau ra đời cũng thấy có ích lợi thiết thực hơn.

— Đi đâu đấy nhà báo ?

—Ồ ! Thấy bên Đệ nhất các chị học vui quá định lại xem chơi.

— Vui gì buồn thấy mờ.

— Ừa sao lại buồn.

— Cái gì mà vào lớp thấy toàn là mặt lạ không thì vui làm sao được.

— Hỏi : Chắc năm nay nhiều hy vọng thi đỗ lắm nhì.

— Đáp : Mắc xì, chắc chắn lại chờ bọn Đệ nhị lên cho vui.

Anh **NGUYỄN HỒNG PHÚC** (Nhất bê hai)

— Hỏi : Năm nay thi có hy vọng gì không

— Đáp : Cái đó còn chờ thời gian trả lời, tuy nhiên lúc này cảm thấy hơi mệt, e khó thành công.

— Hỏi : Lớp Nhất bê hai nghe nói có nhiều thắc mắc lắm phải thế không ?

— Đáp : Không có đâu, đó chẳng qua chỉ một số người muốn đề cao mình bằng cách tỏ ra có ý chống đối. Chứ còn đa số đều lo học cả.

LÊ THỊ THÙY LỚP (Thất hai)

— Em học lớp mấy ?

— Em học lớp thất hai.

— Chà ! oai quá, Học Anh văn hả ?

— Thầy dễ không em ?

— Dạ, dễ lắm.

— Lên đệ thất rồi em có thấy bở ngỡ trước chương trình của bạn trung học không ?

— Em thấy cũng thường thôi

— Vậy thì có lẽ em học cừ lắm. À em tên gì nhỉ ?

— Em tên Thùy.

— Cái gì Thùy ?

— Dạ, Lê thị Thùy

— Cái tên dễ thương ghê trông Thùy xứng với cái tên ấy lắm. Thùy hiền quá, có khi nào bị ai ăn hiếp không ?

Nãy giờ nói chuyện với Thùy thế em có biết chị hỏi em những điều đó để làm gì không ?

— Chị vậy chị ?

— Chị hỏi để biết ý kiến của Thùy rồi chị đăng tên em lên tờ báo Xuân của trường mình đó. Oai không ?

— Trời ơi ! đừng có đăng chứ chị em giận à !

— Giận thì cho chị xin lỗi trước đi chứ không đăng không được.

NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH (Lục 1)

— Sao bồ độ rày học làm sao, vui không ?

— Cũng vậy thôi mà hỏi chi vậy.

— Bí mật « quân sự » không tiết lộ đâu. À ở lớp Linh các thầy có vui không ?

— Thầy nào cũng dễ với tụi Linh hết.

— Lớp bồ lúc rày hoạt động làm sao ? văn nghệ ? báo chí ?

— Định ra báo nhưng cả lớp không nhất trí nên việc này kè như qua luôn.

— Còn văn nghệ ?

— Lớp Linh không hoạt động bao nhiêu chỉ có một màn hợp ca thôi.

— Linh có đi không ?

— Có chứ, thầy A bắt đi đó thầy bảo ai không đi trả diêm thì lại cho thầy.

— Chà ! phải viết báo kêu rêu mới được.

— Bộ đăng báo hả, thôi đừng đăng ông la.

— Hồng có đâu, thôi hết giờ rồi mình « ô-rờ-tua » về lớp nghe.

LÊ THỊ THUẬN (Tứ 2)

— Sao độ này thức khuya học bài chưa ?

— Cũng lai rai rồi.

— Mới lai rai thôi sao, vậy thì chắc 8g đã lên giường rồi.

— 7g30 chứ. Nói vậy chứ 11g mới ngủ lận năm thi mà. Còn bồ.

— Tui hả ? còn « tà tà » chứ ai như bồ siêng quá.

— Tà tà như bồ hồng chừng đâu.

— Đậu trên cây ấy, lúc rày mình học « bết » lắm bồ ơi ! Báo chí lớp bồ nghe nói làm mạnh lắm phải không ?

— Nhờ thầy Văn hướng dẫn nên thế nào cũng cố ra một tờ.

— Chắc là « suya » lắm, Bao giờ ra nhớ tặng bà con một tờ nha. Văn nghệ có hoạt động gì không ?

— Chưa biết sao nữa chỉ mới bầu các tiểu bang ca vũ nhạc kịch thôi.

— Ai lãnh nhiệm vụ đó vậy.

— Tụi này bầu tụi con trai nó la quá chừng, nó định kiếm cách trả thù lại đó. Học chung với con trai vui lắm chộc hoài, lớp bồ đâu có được vậy.

— Ủ, vui thiệt nhưng mà con trai vũ, ca hay lắm chứ. Thôi chia tay nha, chúc về nhà ngủ ngon đó.

PHÙNG MINH NGUYỆT (Tứ 1)

— Đi đâu đây ?

— Đi lang thang vậy mà. Còn bồ ?

— Thì cũng như bồ vậy bây giờ cho thấp tùng mí nhé. À, bồ có nghe Cia Long, Trưng Vương tự trường chưa ?

— Không biết nữa. Chắc là « nghỉ dài hạn không ăn lương ». Học vậy chán chết nghỉ hoài một mấy lớp đi thi.

— Bồ thấy thời cuộc như vậy rồi bồ có chán học không ?

— Đôi khi cũng chán nhưng mà mình dễ lạc quan lắm tuổi trẻ mà !

— Năm nay thi mà bồ có hy vọng bằng vàng đề tên không ?

— Hy vọng lắm chứ nhưng còn tin tưởng thì không dám.

— Vậy là thiếu đức tin rồi. Bồ bắt đầu gào thì chưa.

— Mới lai rai thôi đề ăn Tết xong sẽ nỗ lực hơn.

— Học thi bồ có ngán môn nào không ?

— Hồng ngán môn quan trọng mà lại ngán Vạn vật trời ơi nuốt hồng trôi bồ ơi ! cứ ghen hoài thiệt đau khổ hết sức.

— Chuyện gì mà đến đau khổ lận, làm bộ vậy chứ ra thì viết ro ro một mạch cho coi. Thôi mình trở lại trường chút xíu nha về trước đi.

— Sao kỳ vậy ?..

NÓI CHUYỆN VỚI BAN ĐẠI DIỆN HỌC SINH

nguyễn thanh phong tam B2

N HÃY MỤC đích chuyện đạt những nguyện vọng của học sinh đến ban giám đốc được dễ dàng, ban đại diện học sinh trường chúng ta ra đời do anh Bền làm tổng thư ký, với sự tin nhiệm của tất cả các học sinh trong trường.

Hôm nay, xuân về, chúng tôi thử tìm hiểu ban đại diện đã làm được những gì cũng như sẽ làm việc gì trong tương lai. Đề thấu rõ vấn đề, chúng tôi đã đến phỏng vấn từng người trong ban chấp hành đó. Và người mở đầu câu chuyện là anh Trần nguyên Lương phụ trách về học tập với sự phụ tá của anh Nguyễn đức Khiển. Với giọng bình tĩnh Khiển đã cho chúng tôi biết về khả năng của anh.

— « Đây là việc khó nhưng cố gắng chắc được ngoài ra tôi có thể lo về văn nghệ nữa ». Trong lúc anh Lương cho rằng :

— « Việc này quá bé nhỏ, tôi có thể làm bất cứ chuyện gì kể cả chức tổng thư ký ». Về thành tích đã qua, các anh nói :

— « Chưa làm được việc gì ».

Khi nói về việc trong tương lai, chúng tôi được nghe.

— « Chúng tôi sẽ lập một thư viện ở trường để học sinh có đủ sách học tập nhưng vấp phải vấn đề tiền. Chúng tôi hy vọng thành công nếu mỗi người chịu bỏ ra 20đ. và hội phụ huynh giúp đỡ. Ngoài ra sẽ tổ chức buổi nói chuyện để mở mang trí thức vào mỗi tuần ».

Tiếp theo đó chúng tôi đến lớp để tìm gặp 2 anh phó tổng thư ký : Dương cao Phàm và Phạm thanh Thái.

Hai anh nhìn nhau cười và cho rằng :

— « Dĩ nhiên rồi chứ sao vì tôi và anh Bền (tổng thư ký) từng hợp tác với nhau trong lớp.

Trước kia chúng tôi chỉ giữ việc chạy giấy nhưng bây giờ có quyền đại diện học sinh ». Trước khi trả lời về việc làm đã qua, hai anh cười nhau khó hiểu.

Các anh tỏ ra khó chịu khi trả lời về việc sắp tới.

— « Tội tôi không có trách vụ gì, chỉ việc ghi việc làm của các trường ban ».

Sau khi từ già, chúng tôi tìm phỏng vấn một ban khác có tầm hoạt động khá quan trọng trong sinh hoạt trường đó là môn văn nghệ do anh Vũ hùng Khanh và Trần Đặng thị Oanh phụ trách dưới sự hướng dẫn của thầy Nguyễn thế Văn. Cả hai tỏ ra khiêm nhượng với chức vụ đó ; họ tin với khả năng sẵn có và thiện chí chắc sẽ làm được hoàn toàn. Nói về thành tích thì họ đã hoạt động nhiều nhất trong các bộ môn khác. Chúng tôi có thể ghi lại qua sự trả lời của Khanh và Oanh.

— « Giúp nạn lụt bằng cách cộng tác với đoàn văn nghệ Biệt chính tổ chức « đại nhạc hội ở Biên Hùng. Nhân ngày 10-12 vừa qua cũng giúp vui tại trường, thành công phần nào. Sau hết là giúp vui nhân ngày khánh thành xe lửa ở Dĩ An ». Còn về việc sắp tới thì chúng tôi sẽ tổ chức đêm văn nghệ nhân lễ giáng sinh tại sân trường hay hội trường. Thầy Văn cũng tổ chức cuộc tuyển lựa ca sĩ cũng như sẽ tổ chức dạ hội tất niên tại nhà hát Biên Hùng. Sau khi cảm ơn, chúng tôi quay sang hỏi chuyện anh Phạm cát Ngọc phụ trách về thể thao. Anh đã vui vẻ trả

lời và đã công nhận chưa có thành tích gì vì không có tiền. Dù thế anh sẽ cố gắng trong những ngày sắp tới như :

— « Sẽ hoạt động về bóng tròn, bóng rổ và bóng chuyền. Dự định tổ chức giải bóng tròn toàn trường và đang xin 6000đ. để mua dụng cụ ».

Song song với mọi bộ môn khác, ban xã hội cũng nắm một vai trò quan trọng. Chị Phạm thị Em làm trưởng ban với sự giúp việc của Hà thị Thiêng và Lê kim Hoa. Với cử chỉ xa lạ, chị Em đã nói :

— « Tôi sẽ cố gắng trong nhiệm vụ. Tuy nhiên chưa làm được việc gì vì không có tiền nhưng đã đề nghị chiêu bóng để có tiền, hy vọng nhiều ».

Trong lúc ấy chị Lê kim Hoa giữ về tài chánh đã phát biểu :

— « Tôi thấy chức vụ này quá thừa. Vì tôi chưa thấy tiền và chưa biết ngân quỹ trường là bao ».

Chúng tôi từ giã mọi người đề phòng vấn ban khánh tiết. Chị Trương thị kim Phụng tỏ ra vui vẻ và lạc quan.

— Đây là công việc nhẹ nhưng tôi chưa có dịp chỉ làm trong lớp thôi.

Trong lúc ấy chị phụ tá Phùng thị Tĩnh cho rằng :

— Tôi đã từ chối, tại các anh ấy bầu ra. Chúng tôi là con gái, sức yếu thì làm thế nào được. Nhưng hứa cố gắng.

Ban Khánh tiết còn cho biết.

— Đề nghị xây những băng đá cho học sinh ngồi. Làm công viên ở phía sau trường. Nhưng tùy thuộc vấn đề tài chánh. Sau khi cảm ơn, chúng tôi tìm đến anh Hứa văn Đạo người coi về báo chí, nhưng không gặp. Và người sau cùng chúng tôi được tiếp xúc trong ban đại diện là anh tổng thư ký Hồ văn Bền.

— Tôi chỉ có bốn phận điều hành công việc. Nhưng chưa làm được việc gì, vì tiền không có và thời gian quá ngắn từ khi nhậm chức. Nhưng trong tương lai sẽ phát động mạnh nhất là về báo chí, văn nghệ và thể thao ».

Nhận thấy cuộc tiếp xúc với ban đại diện quá đủ, chúng tôi từ giã và ra về. Xuyên qua những lời của ban chấp hành chúng tôi nhận thấy họ còn ngỡ ngàng trong phận sự. Tuy nhiên một điều đáng

TIN MỪNG

Được tin ngày 12-1-1965 là ngày cử hành lễ thành hôn của

Cô Nguyễn thị Thu
và
Ông Lê tiến Đạt

G. P. N. Q. thay mặt Ban Giám Đốc, và toàn thể Giáo Sư Học Sinh cầu chúc hai họ Nguyễn — Lê trăm năm hạnh phúc.

G. P. N. Q.

mừng, tất cả đều có thiện chí, cố gắng. Họ chưa có kinh nghiệm về tổ chức và không có sự liên đới nhau. Chẳng hạn đêm văn nghệ nhân ngày Nhân quyền ban văn nghệ tự túc làm trong khi đó ban Khánh tiết không hay biết gì thành thử buổi đó đã thất bại phần nào.

Vì mọi người chưa quen với công việc và bị một việc khó là không tiền thành thử họ chưa làm được việc gì đáng kể trong những ngày vừa qua. Tương lai, họ hứa hẹn nhiều kết quả nhưng những điều đó có thể thành công không ? Có một điều đáng ghi nhận là vai trò của ban xã hội trong lúc này rất quan trọng. Chỉ có ban xã hội mới có thể kiểm tra tiền đề các ban khác làm việc. Thế mà ban ấy lại cũng cần tiền, không hiểu khi nói rằng ban xã hội cần tiền, chị Em đã suy nghĩ kỹ chưa hay danh từ Tiền đã trở thành thông lệ trong cuộc đối thoại Ban xã hội đã không hoạt động mạnh trong việc lạc quyền giúp miền Trung trong những ngày qua. thì bây giờ có thể lạc quyền để giúp ban chấp hành. Vì chúng tôi tin chắc học sinh Ngô Quyền sẵn sàng đóng góp tích cực. Vì học sinh hiểu rằng sự đóng góp đó sẽ mưu lợi ích cho họ..

Chúng tôi tin chắc ban đại diện trong những ngày sắp tới sẽ làm việc tích cực để đem đến lợi ích cho học sinh cũng như tô điểm phần nào mái trường thân yêu của chúng ta,

ngày 18-12-64

NGUYỄN-THANH-PHONG

Tam B2

21 NH HOẠT

NGÔ-QUYỀN NGHE NHẠC

ADDIS — CROFUT

« Chúng tôi ở Hoa Kỳ có được biết người Việt Nam qua báo chí, đài phát thanh, vô tuyến truyền hình. Chúng tôi có nghe nói đến đời sống của người Việt Nam, chiến tranh và thiên tai ở Việt Nam. Nhưng chúng tôi chưa nghe được tận tai âm nhạc Việt Nam. Chưa nhìn được tận mắt nhạc khí Việt Nam. Báo chí không chở được âm nhạc, và bây giờ tôi phải thú thật rằng chúng tôi rất ưa thích âm nhạc Việt Nam ». Đó là lời tiết lộ của hai nhạc sĩ dân ca Hoa Kỳ Steve Addis và Bill Crofut tại trung tâm Đắc lộ (sân khấu lộ thiên) đêm 17/12/1964.

Buổi trình diễn thu hút rất đông thính giả, đến 500 ghế ngồi hết chỗ còn rất đông người phải đứng. Những bài hát của cặp song ca này phần lớn xuất xứ từ nhiều nước trên thế giới gồm những ca khúc cổ từ 800 năm nay hoặc hiện tại. Như nhạc của Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, Anh, Ý, Congo, Cambodge, và nhất là hai ông với tiếng đàn tranh (được nhạc sĩ xử dụng rất khéo) hòa với banjo alto đã trình bày nhạc cổ Việt Nam được thính giả hoan nghênh nhiệt liệt (vừa là nhạc sĩ, vừa là ca sĩ, hai ông có thể hát bằng 27 thứ tiếng và xử dụng được 12 loại nhạc khí khác nhau)

Theo Addis và Crofut thì âm nhạc là một công cụ hữu hiệu nhất trong việc trao đổi văn hóa để nhân dân các nước hiểu biết nhau.

Buổi trình diễn thành công rực rỡ không những nhờ ở tài nghệ độc đáo của hai nhạc sĩ mà còn nhờ ở nét duyên dáng khi hai ông biểu diễn, ý nghĩa lời giới thiệu đến người nghe khi hai ông cảm ơn, giới thiệu bài nhạc và mặc dù bị cảm Addis — Crofut đã mang tặng cho người V.N có mặt hôm đó những tình cảm và xúc động mãnh liệt về tình thân hữu mà tôi tin rằng ngôn ngữ vật chất khó thể thành công được. Dù đó là một bài diễn văn có kích thước lớn của một ông lớn hay món tiền viện trợ không lồ.

Vì thời gian lưu lại V. N. quá ngắn (từ 1/12/64 đến 19/12/64) Nên hai ông không thể mang âm nhạc và nụ cười đến nhiều nơi khác được.

Chữ nhiều nơi này thấy có tên xứ Biên Hòa thân mến của chúng ta, nói riêng và trường Ngô Quyền nói chung, nhân danh một người V.N chúng tôi gửi đến hai ông lời cảm tạ nồng nhiệt về âm nhạc mà hai ông đã đem cống hiến nước chúng tôi để xoa dịu những đau thương mà dân tộc chúng tôi đã và hiện đang chịu đựng.

NGÔ-QUYỀN ĐỌC SÁCH

« NHỮNG NGÀY VUI QUA MAU »

Tác giả: TUẤN HUY

Người đọc: ĐỖ KIM THOA

Có người nói với tôi, Tuấn Huy là một trong những tác giả hay đưa nhân vật của mình về sống lại trong vùng quá khứ nhất, một Thắng trong « Vòng Tay Chờ Đợi » cho đến bây giờ một Luân trong « Những Ngày Vui Qua Mau » là những mẫu người đi đứng, lúc nào cũng thấy thấp thoáng bóng dĩ vãng trôi đằng sau lưng. Bóng dĩ vãng như đôi mắt của người chết theo dõi người sống. Như cánh tay của tử thần vòng xuống linh hồn người hấp hối. Như bóng đêm và tội ác. Như ánh sáng và mặt trời.

Những trang trong « Những Ngày Vui Qua Mau » đã kể cùng ta những gì ?

— « Lan yêu Thúy, ngày xưa Luân yêu Thúy, cho đến khi Luân va chạm cuộc đời thật, chàng cảm thấy chán ngán rồi đâm ra sợ hãi. Luân chạy trốn trách nhiệm mà cuộc đời đã giao phó cho chàng. Luân sợ sự thực nó đến và không dám nhận. Lúc đó Luân lại yêu ngay Thảo người nữ sinh hiền dịu. Tưởng rằng cuộc đời mình sung sướng cạnh Thảo. Nhưng đến phút chót Luân mới hiểu được là tình yêu thật sự chỉ có thể xảy ra giữa chàng và Thúy ».

Cốt chuyện thì không có gì gọi là mới mẻ cả « Những Ngày Vui Qua Mau » của Tuấn Huy bắt nguồn từ những tư tưởng hoài nghi chán nản rồi diễn biến từ chỗ tối đến chỗ sáng như con người vừa ở dưới hang đá tối tăm nhìn thấy khe hở của ánh sáng mặt trời. Bộ mặt thật náo nùng của Luân khi cảm thấy « cuộc đời là bề khổ ». Trong lá thư Thảo viết cho Luân, Thảo đã vạch rõ cho ta thấy tâm trạng của Luân hay của thanh niên sống không lý tưởng :

(xem tiếp trang 77)

phan văn tài — nguyên mỹ châu — c. h. điệp —
vũ ngọc thanh — thanh quan — dạ thảo — linh
từ — lư hoà nguyên — hồng thành

YÊN ĐẠO đọc
nhị Ar

HỘI XUÂN

ĐỌC THƠ CÁC BẠN

Đi từ mùa Hạ cháy nắng đến mùa Thu ướt át, rồi già biệt mùa Đông rét mướt đọng sương mù. Vòm mây xanh theo gió mới về đây mang đây về tươi mát trong lành phảng phất hình bóng màu mắt người con gái học trò. Những cánh én viễn phương nơi này tránh rét lao vút trong khung trời cao vời vợi, cái vời vợi êm ả đến nên thơ. Thời gian ngưng đọng nhìn từng loài hoa sống dậy. Những sắc thái hiền hòa và linh động này là một nghinh tấu khúc đón mùa xuân trở lại. Vòng một chu kỳ xuân về rồi đó !

Là một loài hoa nở giữa hội xuân này, những tay hoa cánh lá NGÔ-QUYỀN đã mang cảm nghĩ gì ở hôm nay ? thắc mắc gì ở ngoài cánh cũng như nội tại ? vì quan niệm xuân dù thuần tinh thần nhưng cũng vô tình có tác dụng nhắc nhở những cuộc kiểm lọc cho con người. Cảm nghĩ trung thực của chúng ta về xuân nhiều như cát biển, tình xuân bao la thỉ ý xuân biết đâu là biên giới.

Với cuộc hội ngắn ngủi này YÊN ĐẠO xin giới thiệu Phan-văn-Tài với cảm nghĩ về những « Nàng Tiên của Mùa Xuân » mở đầu trong hội Xuân này :

.....
Kề rằng, xưa lắm... xứ Tiên
Ngọc Hoàng mở hội cửa quên không cại
Những cô Tiên nữ gót hài
Vui chân múa hát ra ngoài cổng mây.
Nàng Tiên của Mùa Xuân.

Thì ra những « nàng tiên của mùa xuân » xuất xứ từ cuộc đi chơi lạc lối ! Khoảng thời gian chứa nhiều mơ mộng người con gái được mang trọn vẹn tuổi của mùa Xuân lên màu mắt, màu áo và tình cảm. Nhưng qua đi mùa Xuân, qua đi tuổi mơ mộng chúng ta còn được gì ? Là những tiếc nuối... ! ? Nguyễn-Mỹ-Châu cảm nhận được điều đó :

.....
Trong nắng Xuân tươi động sắc màu
Người ơi ! có thấy tuổi qua mau ?

Sao không hát vạ lời Xuân nhi
Tuổi trẻ không dừng lại nữa đâu !
.....

Mộng Xuân.

Với hiện tại con người thường thắc mắc tương lai, và chúng ta cũng không thể vượt định lệ đó. C.H.Điệp đi sâu vào thực tế này :

Chiều buông trùng xuống bờ mi
Tuổi thơ hoang dại còn gì sơ hoang.
Buồn lên mấy điệu cung đàn
Ngỏ đòi lịm chết đôi bàn tay ôm.
Chiều buông mây phủ trong hồn
Đôi bờ mi khép hoàng hôn nghẹn ngào.

Kiếp chim trời.

Đi vào suy tư cồ sộ, thơ Điệp đã gọi ở lòng chúng ta một nét buồn, nỗi buồn khó biện chứng khiến bạn muốn trốn chạy. Tuổi trẻ chúng ta là thế. Là những bất mãn hoài nghi dài năm tháng. Tự ray rút khi hồn nhiên cũ cảm nín lớn dần trong bi quan. Điệp đứng lấy cái bi quan đó để coi mình là thừa thãi, chấp nhận bi quan nhưng mượn bi quan làm một chìa khóa để thoát ra, để gột rửa mặc cảm tìm lấy một sự hồi sinh. Đó là thái độ cần thiết cho chúng ta hôm nay.

Bên cái khắc khoải của C.H.Điệp, bạn thơ Vũ ngọc Thanh đem niềm luyến tiếc gởi vào « Hai sắc hoa Xuân »

Vườn cà Xuân vẫn đó
Tím màu hoang mây trời
Cũng có đàn em nhỏ
Yêu nắng hồng trên môi
Bây giờ Xuân xứ lạ
Hoa tím nhạt đi rồi
Hai màu hoa thì đã,
Một hồn Xuân chơi vơi.
.....

Vai Sắc Hoa Xuân

Nét buồn của Thanh chỉ là một trong vạn nỗi buồn ở không gian này, không gian với những chia ly, nước mắt. Sự luyến nhớ đó tuy trung thực nhưng rất đơn thuần và bé nhỏ so với những mong nhớ hoài vọng của muôn người trong hiện tình xứ sở. Ngây thơ đã mất, có những nhân chứng thời đại đứng nhìn lịch sử, với «Mộng Mị» Thanh-Quan nói lên cảm nghĩ của mình bên sự kiện lịch sử :

Quá khứ kết từng đêm mộng mị
Muốn xóa đi, chưa trọn giấc chiêm bao
Ưu tư này ký ức mấy thương đau
Mấy kỷ niệm cũng biến thành tiếng thở
Vào từ độ con sông lam cách trở
Hờn trên vai, nước mắt cũng ra đi
Thành cỏ hoang sống chết mấy chu kỳ
Nghe tức tưởi niềm đau chung dân tộc
Anh về đâu giữa hôm này gió lốc
Oán hờn trong cát biển ngút dâng lên
Ngày xuống đây mang khắc khoải không tên,
Nhìn bốn bề thấy mình là rong dại.

Mộng Mị

Với ngoại cảnh chi phối trọn vẹn tâm hồn, cái ngoại cảnh đưng quá khứ và cả hiện tại nhiều ác mộng, sự yên tĩnh tinh thần đã mất đi ở Quan, ở chúng ta. Chúng ta phải thực tế công nhận tuổi trẻ hôm nay đã giã từ nét vô tư thuần túy học đường để mang vào mình sự ray rứt của thế hệ, bản thức dân tộc. Không đánh giá thành quả của từ bỏ này mà chỉ xét ở ý chí, thái độ của sự từ bỏ. Và dù có quay cuồng, chới với trong cách trở, bất lực nhưng chúng ta cũng nói lên được sự nhiệt thành với cơn giông đất nước. Chúng tôi xin ghi nhận niềm trung thực của Thanh Quan với «Mộng Mị» qua «nhìn bốn bề thấy mình là rong dại».

Trong phạm vi học đường. Bên những từ bỏ, có những cái từ bỏ không thể tha thứ mà Dạ Thảo nói đến sau đây :

Đập vỡ mấy lần gương soi mặt
Vĩ hình hài vội vã những ưu tư.
Từng mảnh gương vỡ không cười
Và máu ứa ra len vào mạch đất.
Máu những người đã khuất,
Nguồn chảy về đây chứa đựng lên gương.
Soi mặt gầy hốc hác
Đập vỡ gương để thấy máu căm hờn
.....

Soi Gương

Ghi dấu sự lầm lạc của lớp người trẻ hưởng thụ vội vã. Không thể lấy sự giằng co của đất nước biện minh hành động lầm lạc đó mà chúng ta phải nghĩ họ đã quên đi các Gốc của mình. Ở chúng ta, ngày mai kia thật là cần thiết và

kỳ vọng mà lầm lỡ bây giờ là thương tổn đến trọng vụ ngày mai.

Máu đỏ. Những người đã qua phí máu xương vì ai ? cho ai ? Tiếng gương vỡ của Dạ Thảo chắc mãi còn âm lời cảnh tỉnh và thúc giục.

Thoát từ cảm nghĩ thời đại với Thanh Quan và thúc giục của Dạ Thảo Linh Tử đã «Ra đi».

Cứ nghĩ là sương lắng đã đầy
Tiễn đưa không có hoa đưa tiễn
Không rượu cho nồng vị đắng cay
Còi tàu xé nốt thơ ngây
Này thôi xa lắm chuỗi ngày vừa qua
.....
Thôi Xuân vào mán đêm
Tàu xuôi về biên giới
Nếu ngày mai Biên Thành còn mong đợi
Thì bảo rằng : Thế hệ đã đi xa.
Biệt trường xưa, lối cũ chắc không nhà.
Chim lìa tổ đề đàn chim khác đến

Ra đi

Khắc khoải đã biến mất. Bất mãn sự kiện đất nước đã kết thành một ý chí tích cực ở Linh Tử. Chọn giữa mùa Xuân Linh Tử ra đi để nói rõ thái độ cương quyết của mình. Không cần rượu tiễn đưa không cần ai đưa tiễn. Mang bước chân hùng khí, có lưu luyến chẳng là nơi mình để lại và thu lấy những kỷ niệm vui buồn. Dù sao học đường vẫn mang một cái gì tốt đẹp, có tình ý rất sâu xa mà mỗi con người chúng ta khó dứt khoát.

Sự rạn nứt của đất nước hằn đọng những nếp nhăn trên khuôn mặt mỗi con người chúng ta. Và hình như không gian này dành cho giông tố của đất trời, những cái gì kinh khủng ghê tởm nhất mấy triệu huynh đệ chúng ta là những môi trường được thí nghiệm. Cơn trốt biển cả mang nước về chôn ngập miền Trung. Tang thương đó, hoang tàn đó. Từng nghẹn ngào tức tưởi. . .

Với Lư Hoài Nguyên, chúng ta hãy nhìn « Về Miền Trung » .

Còn gì đâu ! ?
Những thừa hoa màu
Những ngôi nhà che mưa nắng
Trời đem cay đắng
Làm bien chiều mưa sớm trút về đây.
Mặt trời trong mây
Và triệu người trong nước mắt.
.....

Về miền Trung.

Vâng, còn gì đâu ! Xứ sở này đã vay nhiều nước mắt, hôm nay có chuốc thêm nữa cũng chẳng gì đâu !

Làn sóng xanh của trời đất kéo theo thân người gục ngã bên sản vật tiêu tan.

Làn sóng đỏ của bọn đầu nảo phi nhân mang đến cuộc chém giết huynh đệ.

Nước mắt, máu xương. . .

Tuy hai trạng thái có khác biệt nhưng cùng chung nguồn thống khổ. Vật chất là thế đó, quý chẳng ở ý chí kiến tạo và đấu tranh của chúng ta.

Bông hoa dù bé nhỏ nhưng mang nhiều hương vị của thế hệ.

Những Phan văn Tài — Nguyễn mỹ Châu — C.H.Điệp — Vũ ngọc Thanh — Thanh Quan — Dạ Thảo — Linh Từ — Lư hoài Nguyên. . . đã ghi dấu tuổi trẻ từ vô tư đến nghi ngờ buông thả, những cảm nhận trong bất lực đến dứt khoát thái độ.

Và lời nhắc nhở và hy vọng của Hồng Thành, với thế hệ chúng ta hôm nay có thể tạm kết thúc Hội xuân này:

Này các anh, những người trai thế hệ tuổi vào đời lửa ngút cháy niềm tin và đôi tay và khối óc, con tim hãy kiến tạo những gì anh sẵn có.

Này các anh, những người trai thế hệ, đất nước này trông đợi ở nơi anh xiết tay nhau nối kết chuỗi ngày xanh cho Tộc quốc xứng danh trai thế hệ !

Trai thế hệ

Dù giông bão của tạo hóa cũng như cuộc đời, xuân vẫn về đến đây. Trui luyện đã nhiều trong lò khốn khổ, vết thương đất nước sẽ thành tia nắng rực bình minh chói suốt giải đất hinh chữ S.

Mùa xuân Bắc Nam không còn xa xôi lắm khi thế hệ này đã trưởng thành trong tình thần bất khuất. Những gì vô lý tất phải san bằng. Xuân sẽ đẹp hơn, cởi mở hơn trong bản trường ca của một dân tộc vừa dựng lại mùa xuân Quang Trung.

Bàn tay trong vạn bản tay kiến tạo, con người Ngô Quyền hôm nay hẳn không thiếu sót !

YÊN ĐẠO

Giai phẩm Ngô Quyền

Trân trọng cảm tạ :

- Ông Giám Đốc Công Ty Giấy và Hóa phẩm Đồng Nai
- Ông Mỹ Phương
- Nhà buôn Nguyễn văn Tạo
- Ông Nguyễn văn Thiệu
- Quán Tuyết Hồng
- Nhà sách Huỳnh Hiệp
- Nhà May La Mondiale
- Tiệm Vàng Khánh Hưng.

và toàn thể quý vị hảo tâm đã cho đăng quảng cáo và đã ủng hộ chúng tôi trong việc hoàn thành số báo này.

Giai phẩm NGÔ QUYỀN

«NHỮNG NGÀY VUI QUA MAU» (tiếp theo trang 74)

« Trong cái xã hội hiện hữu chúng ta đang sống và giữa cái thế giới chúng ta đang hiện hữu, mỗi người phải tìm kiếm bằng được cho mình một điểm tựa.

. Khi đã tìm kiếm được rồi là phải bám víu điểm tựa ấy lâu dài vĩnh viễn.

Bởi vậy em rất sợ hãi cái gì thay đổi mỏng manh. . . Mà ở anh sự mỏng manh thay đổi hầu như là một trạng thái dai dẳng thường xuyên...»

Khi đối diện với cuộc sống thế thảm của con người chúng ta đâm ra hoài nghi tất cả. Họ như những con thiêu thân lao mình vào và tự giam hãm đầy đọa thể xác của mình một cách phi lý. Sống dằn vặt với bản khoăn là bản chất của con người đúng như Sartre đã nói : « Chúng ta luôn luôn sống trong lo âu khắc khoải ».

Mỗi lần đọc từng trang của Tuấn Huy tôi lại thấy hình ảnh của anh chàng Luân đang chạy trốn thực tế, đang đề cho cuộc sống ở ạt xô đẩy cho đến khi Luân tìm ra được một lối thoát, vâng, một lối thoát mà Luân có cảm tưởng như chàng sắp sửa lột xác.

— « Chúng ta như đang thay đổi cả cuộc đời. Anh nghe như hạnh phúc trở về và chiếm cứ tâm hồn anh lần tâm hồn Thúy ..

Tôi không thích cốt chuyện của Tuấn Huy trong « Những Ngày Vui Qua Mau » vì phần nhiều nó phản phát những tư tưởng giống nhau như mấy tác phẩm trước. Tuy nhiên tưởng cũng phải công nhận rằng quyển « Những Ngày Vui Qua Mau » đã diễn tả lại tư tưởng xác thực của con người mà Tuấn Huy đã diễn tả bằng thứ văn nhẹ nhàng với nhiều khía cạnh rất tế nhị. Có thể nói « Những Ngày Vui Qua Mau » là một tác phẩm giá trị nhất của Tuấn Huy.

ĐỖ KIM THOA
nhị B 1

hộp thư

B.B.T. đã nhận được các sáng tác truyện ngắn, tùy bút, xã luận... cũng như những bài sưu tầm trích dịch của các bạn.

Cao thị Chung (Lục 2), Bùi thành Công (Tứ 3), Lê Đông (Nhị A 2), Trương văn Hiệp (Nhứt B 1), Phan thị Ngọc Kim (Lục 2), Nhất dạ Lan (Tam A 2), Mộng Lâm (Nhứt B 2), Thiện Mỹ (?), Trần hoài Ngọc (Ngũ 4), Hồng Thành (Nhứt A), Bùi thị châu Thiêm (Thất 2), Phạm thị Thanh Thu (Thất 1), Đặng ngọc Thu (Ngũ 3) Đạm Thủy (Ngũ 2), Thu Thủy (Lục 2), Hàn Lê Thuyền (Tam A 2), Huyền thanh Trang (Lục 5), N.T. (Nhứt B 1), Đỗ Tuần (Tứ 4), Nguyễn thị Vàng (Thất 2), Phạm Việt (Ngũ 4).

Rất cảm ơn thiện chí của các bạn. Vì lý do kỹ thuật ngoài ý muốn, chúng tôi xin cáo lỗi cùng các bạn. Hẹn gặp lại vào số mùa Hè (nếu có)

— Văn Tâm (Thất 6) : Quà Tết rất khá, vì một lý do... khó giải thích nên không đăng. Có tiện Tâm gặp Đạo ở Nhị A1.

— Nguyễn thị Ngọc (Lục 2) : Chiếc áo thiên thanh ngỡ là đăng. Nhưng mong Ngọc gởi cho những chiếc áo mới khác vào dịp ra báo Hè.

— Nguyễn đức Khiển (Nhứt B2) : Xã luận của bạn tiếc là không qua được đợt tuyển chót.

— Đào thị Hồng Quân (Thất 2) : Chiếc áo mới không đăng, nhưng mến sự nhiệt thành của Quân hẹn lần sau nhé !

— Hồng Loan (Ngũ 2) : Học của Loan rất khá nhưng lại viết cả hai mặt giấy tiếc quá.

— Vi Thảo (Nhị B1) : Chuyện buồn 17 của Thảo thật đúng là... chuyện buồn hẹn Thảo sẽ hết buồn này ở số mùa Hè tới.

— Các bạn : Nguyễn văn Chiên (Tam B2) — Trần văn Hạnh (Tứ 4) — Song thị Thanh Tân (Lục 4) : bài đến quá trễ. Báo đem kiểm duyệt. Không buồn chứ ?

B.B.T. đã nhận được thi phẩm của các bạn:

Nguyễn Anh (Tam B3), Nguyễn Bài (Tứ 4) Hoài linh Chúc (Ngũ 4), Phan ngọc Chuộng (Nhứt B2), L. Duy (Nhị A2); Thùy Dương (Lục 5); Trần bá Đông (Tứ 3); Phạm thị kim Hoa (Thất 2); Nguyễn xuân Hòa (?); Trương thị Hiền (Lục 2); Nguyễn kh. Huỳnh (Thất 4); Trần văn Khiêm (?);

Dạ Lang (Tam B3); Mai quỳnh Lâm, Hoài nhật Lê (Nhất B1); Hữu Liên (Nhị B2); Đặng nguyên Lộc (Nhất B1); Phan trần Lộc (Tứ 4); Uyên Nhân (Tứ 4); Thanh Ngân (Ngũ 5); Người buồn (Tứ 4); Lê kim Oanh (Tam C); Hà minh Phương (Ngũ 5); Nhất Quang (Tam A2); Lâm Quan (Tứ 4); Lương Roãn (Nhất B2); Lê Sinh (Nhị A1); N.T. (Nhất B1); Minh Tài (Ngũ 5); Trần minh Tâm (Ngũ 3); Phạm quốc Thái (Tứ 4) Phan thị Thanh Thu (Thất 1); Mặc Thủy (Tam B2).

Thi phẩm quá dồi dào trong khi số trang giai phẩm có giới hạn. Xin cáo lỗi và hoan nghênh thiện chí của các bạn. Hẹn gặp lại.

— Lê Đông (Nhị A2) : bài mang « chất tình » lãng mạn quá. Mong lần sau thi phẩm của bạn sẽ mang « một chất khác ». Mến.

— Đỗ Hữu (Nhị A1) : các thi phẩm đều không hợp tinh thần tờ báo. Hẹn dịp tới.

— Anh Thủy (Tứ 4) : Lời quán ngậy thơ so với ý tứ... vĩ đại mà bạn đã đề cập trong những Thi phẩm.

— Lê thị Lành (Thất 1) : Hy vọng Lành ở những sáng tác mới. Mến nhiều.

— Bùi thành Công (Tứ 3) : Hoan hô thiện chí của bạn. Nhưng... biết sao ? Ráng !

— Tân (Nhứt B1) : Ghi nhận sự hưởng ứng của bạn nhưng phần nhiều nội dung bài... Kỵ với đường lối giai phẩm nên... Tiếc quá !

— Các bạn : Phương Sơn Giang Hương (Tứ 3); Chi (Ngũ 3) : thi phẩm đến quá trễ. Cảm phiền.

Một số bài vở đã được chọn đăng nhưng vào phút chót không còn đủ chỗ đành phải gác lại. Điều này ngoài ý muốn của BBT. Mong thông cảm.

YÊN ĐẠO phụ trách

Nhà may

TÂN

NƠI GẶP GỠ CỦA NGƯỜI SÀNH ĐIỀU

19 Nguyễn Hữu Cảnh

BIÊN HÒA

TIỆM CÀM ĐỒ BÌNH DÂN

ĐỒNG NAI

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

19 Nguyễn thị Giang

BIÊN HÒA

TRẠI HÒM

MAI PHÙNG XUÂN

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

129 Hưng Đạo Vương

BIÊN HÒA

TIỆM VÀNG

KIM CHÂU

PHẠM VĂN THÌNH

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

1 Nguyễn thị Giang
BIÊN HÒA

Tél. Cardi 9

NHÀ SÁCH

THIÊN TỬ

Đủ các Sách Văn Giáo khoa Truyện,
Tiểu thuyết và dụng cụ văn phòng

20 Nguyễn thị Giang

BIÊN HÒA

ẢNH VIỆN

BỬU QUANG

Δ ảnh mỹ thuật

Δ giao nhanh chóng

Ngay bên Xe Lô

BIÊN HÒA

Radio MINH TUYẾN

CHUYÊN SỬA DÁP CÁC LOẠI MÁY VÀ BÁN

ĐỦ CÁC PHỤ TÙNG VỎ TUYẾN ĐIỆN

23 Nguyễn Hữu Cảnh

BIÊN HÒA

NHÀ THUỐC TÂY

HỒ VĂN LÂM

BÁN ĐỦ CÁC LOẠI ẢO DƯỢC

15 Nguyễn thị Giang

BIÊN HÒA

RADIO

nguyễn văn sến

BÁN SỬA ĐỦ LOẠI MÁY THU THANH
MAGNÉTOPHONE, AMPLI, MICRO...

13 Nguyễn thị Giang

BIÊN HÒA

NHÀ THUỐC TÂY

HÀM NGHI

D S. TÔN NỮ PHÙNG HUẾ

BÁN ĐỦ CÁC LOẠI ẢO DƯỢC

179B Hàm Nghi

BIÊN HÒA

TIỆM VÀNG

TRẦN VĂN KIÊN

1919 — 1964

ĐỊA CHỈ TÍN NHIỆM NHẤT
LÂU NĂM NHẤT

ngay mặt chợ Biên Hòa

BIÊN HÒA

PHƯỚC THỌ

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Tiệm Kim Hoàn
10 Lý Thường Kiệt

BIÊN HÒA

Tiệm Cẩm Đồ
38 Lê Thánh Tôn

VESPA BA - VE

D255/8 Quốc Lộ I (Cạnh đài kỷ niệm)

— TIẾP ĐÃI ẮN CẦN

— CHUYÊN SỬA :

— VESPA — LAMBRETTA — MOTO —
— SOLEX — XE GẮN MÁY

— THỢ LÀNH NGHỀ KINH NGHIỆM

— SƠN ORIGINE

— ĐỦ ĐỒ PHỤ TÙNG

— XE CŨ THÀNH MỚI

KÍNH CHÚC QUÍ KHÁCH MỘT NĂM THỊNH VƯỢNG

Radio PHƯƠNG CHÂU

BÁN VÀ SỬA ĐỦ CÁC LOẠI
MÁY THẦU THANH
CÓ ĐỦ PHỤ TÙNG TRANSITOR

84 Quốc Lộ I

BIÊN HÒA

ẢNH VIỆN

THẨM MỸ

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

84 Quốc Lộ I

BIÊN HÒA

RADIO

TOÀN HUNG

ĐẠI LÝ CÁC HIỆU MÁY THẦU THANH
TRANSITOR DANH TIẾNG HOÀN CẦU

21 Lê Văn Lễ

BIÊN HÒA

Radio TIẾN

— BÁN CÁC LOẠI MÁY THẦU THANH VÀ Đĩa HÁT

— CHUYÊN SỬA :

MÁY THẦU THANH ĐIỆN VÀ TRANSITOR

93 Trịnh Hoài Đức

BIÊN HÒA

NHÀ THUỐC TÂY

BIÊN HÒA

D.S. THÂN TRỌNG TUỆ

— BÁN ĐỦ CÁC LOẠI THUỐC ẨM MỸ
VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

— BẢO CHẾ THEO TOA BÁC SĨ

23 Lê Văn Lễ

BIÊN HÒA

NHÀ THUỐC TÂY

TRINH HOÀI ĐỨC

D.S. NGÔ THỊ OANH OANH
BÁN ĐỦ CÁC LOẠI ẨM DƯỢC

48 Trịnh Hoài Đức

BIÊN HÒA

NIỆM IN

KIM ANH

NHẬN IN : — GIẤY TỜ CÔNG SỞ VÀ TƯ GIA
— THIỆP CƯỚI, THIỆP MỜI
— BẰNG CẤP, SỔ SÁCH...

96.98 Quốc Lộ I

BIÊN HÒA

VĨNH MINH

ĐẠI LÝ LAVE, NƯỚC NGỌT
NƯỚC ĐÁ VÀ ĐỦ LOẠI RƯỢU...
CÓ XE GIAO TẬN NHÀ

37 Quốc Lộ I

BIÊN HÒA

DUYÊN ANH

BÁN GUỒC VÀ DỤNG CỤ VĂN PHÒNG

— GUỐC ĐAKAO, KHĂN VOILE ITALI
— CỬA HÀNG ĐẦU TIÊN THÍCH HỢP MỌI Ý
HƯỚNG THỜI TRANG.

13 Trịnh Hoài Đức

BIÊN HÒA

TRƯỜNG TRUNG HỌC

PHAN CHU TRINH

BIÊN HÒA

Cung Chúc Tân Xuân

DO BAN GIÁO SƯ CHỌN LỌC CÁC TRƯỜNG
LỚN Ở SAIGON PHỤ TRÁCH

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ HƯỚNG DẪN

TRUNG HỌC NGÔ QUYỄN

1964 - 1965



Ông Tôn Thất Phong Chủ tịch Giáo sư
Ông Nguyễn Thế Văn Phó chủ tịch Giáo sư
Ông Phạm Văn Tiếng Phó chủ tịch Giáo sư *hồi hưu*
Ông Dương Hòa Huân Tổng thư ký Giáo sư

CÁC TRƯỞNG BAN

Thể Thao : Ông Lâm Tấn Văn
 Cô Vương Chân Phương
Văn Nghệ : Ông Nguyễn Thế Văn
Học Tập : Ông Tôn Thất Phong
Xã Hội : Cô Nguyễn Thị Luông
Tài chính và khánh tiết : Ô. Bùi Quang Huệ
 Đặng Văn Chấn

BAN CHẤP HÀNH HỌC SINH

TRUNG HỌC NGÔ QUYỄN

1964 - 1965



Tổng thư ký : Hồ văn Bền nhị A1
Phó tổng thư ký I : Dương cao Phàm nhất B2
— *II* : Phạm thanh Thái nhị B1

I. Thể thao :

Trưởng ban : Nguyễn văn Lư nhị A1
Phó trưởng ban : Phạm ngọc Cát nhị B3

II. Văn nghệ :

Trưởng ban : Vũ hùng Khanh tam A2
Phó trưởng ban : Trần Đặng thị Oanh tam A1

III. Báo chí :

Trưởng ban : Hứa văn Đạo nhị A1
Phó trưởng ban : Võ trí Nhân tam A1

IV. Khánh tiết :

Trưởng ban : Trương thị KimPhụng tam C
Phó trưởng ban : Phùng thị Tĩnh tam B1

V. Học tập :

Trưởng ban : Trần nguyên Lương tam B2
Phó trưởng ban : Nguyễn đức Khiển nhất B2

VI. Tài chính Xã hội :

Trưởng ban : Phạm thị Em nhị B1
Phó tr. ban tài chính : Lê kim Hoa nhị B1
Phó tr. ban xã hội : Hà thị Thiêng nhị A2

Giòng máu oai linh

NGỌC TOÀI

Nhất B1

(Nhạc oai hùng mở đầu)

Trái tiên ngang một
long xây đắp sơn hà. Trời Nam hải hoan chan hòa theo tiếng hùng ca. Ta giống dân Tiên
Rồng phá tan gông xiềng. Đoàn người đi viết sử xanh Cũng vui ta vui đời người chiến sĩ oai
hùng Mặc cho gian lao tung hoành thừa chi' làm trai Ta quyết đưa sơn hà đến nơi huy hoàng
Đoàn người gái phóng tiên phong
Kìa đoàn trai ra trường cường quyết Nổi chiến tuyến phơi xai quân
Phủ Sứ xanh sáng ngời vẻ vang muôn đời Nào cũng hát vang khúc hoan
ca Ngay đoàn trai quyết tâm diệt thù Cũng hô reo chiến
thắng Oai hùng nguy nan vượt đèo băng núi qua rừng Cờ
Nam linh thiêng lừng trời chen bóng ngàn mây Tay nắm tay xin thề chết cho giặc nơi
người anh dũng Việt Nam

Fine